

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐÀO QUANG NGHĨA

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH Ở CÁC TRƯỜNG
THCS THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN - 2017

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐÀO QUANG NGHĨA

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH Ở CÁC TRƯỜNG
THCS THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục

Mã số: 60.14.01.14

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: GS.TSKH Nguyễn Văn Hộ

THÁI NGUYÊN - 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi. Các số liệu, kết quả trong luận văn là trung thực và là thành quả của sự nỗ lực, cố gắng trong suốt quá trình nghiên cứu đề tài. Đề tài của tôi chưa từng được ai công bố hoặc sử dụng để bảo vệ một học vị nào khác.

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2017

Tác giả luận văn

Đào Quang Nghĩa

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên cho tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu và quý thầy cô giáo Khoa Tâm lý Giáo dục, Phòng Đào tạo - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên cùng các nhà khoa học, các thầy cô giáo đã trực tiếp giảng dạy, góp ý, chỉ bảo, tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc tới Ban lãnh đạo, đồng nghiệp nơi tôi công tác đã tạo điều kiện và nhiệt tình cộng tác, giúp đỡ để tôi hoàn thành luận văn này.

Đặc biệt tôi xin trân trọng và bày tỏ lòng biết ơn chân thành nhất tới GS.TSKH Nguyễn Văn Hộ là người thầy đã tận tình giúp đỡ và hướng dẫn, động viên tôi trong suốt thời gian nghiên cứu đề tài và hoàn thành luận văn.

Mặc dù bản thân đã có nhiều cố gắng trong quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài, do điều kiện thời gian và năng lực còn hạn chế, không thể tránh khỏi những thiếu sót trong luận văn. Rất mong nhận được sự cảm thông, những ý kiến đóng góp quý báu của các thầy, cô giáo và các bạn đồng nghiệp để luận văn được hoàn chỉnh hơn./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2017

Tác giả luận văn

Đào Quang Nghĩa

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	iv
DANH MỤC CÁC BẢNG	v
DANH MỤC BIỂU ĐỒ.....	vi
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	2
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu.....	2
4. Giả thuyết khoa học	2
5. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
6. Phạm vi nghiên cứu	3
7. Phương pháp nghiên cứu	3
8. Cấu trúc luận văn.....	4
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI THiếu NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ.....	5
1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề.....	5
1.1.1. Các nghiên cứu ở nước ngoài	5
1.1.2. Các nghiên cứu ở trong nước.....	6
1.2. Một số khái niệm liên quan đến vấn đề nghiên cứu	9
1.2.1. Quản lý.....	9
1.2.2. Tổ chức Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh.....	11
1.2.3. Hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh.....	12
1.2.4. Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS.....	12
1.2.5. Khái niệm quản lý hoạt động Đội thiếu niên tiên phong ở trường Trung học cơ sở.....	12
1.3. Lý luận chung về hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS	13
1.3.1. Lịch sử hình thành và các mốc son tiêu biểu của Đội TNTP Hồ Chí Minh.....	13
1.3.2. Mục đích của hoạt động Đội TNTP HCM.....	16

1.3.3. Tính chất của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh	17
1.3.4. Chức năng của Đội TNTP HCM	18
1.3.5. Nhiệm vụ của Đội TNTP HCM.....	19
1.3.6. Cơ cấu tổ chức cơ sở Đội TNTP HCM	19
1.3.7. Nội dung, hình thức hoạt động của Đội TNTP HCM ở trường THCS	20
1.3.8. Các phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS	23
1.4. Chức năng, nhiệm vụ của người Tổng phụ trách Đội trong công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS	28
1.4.1. Chức năng	28
1.4.2. Nhiệm vụ.....	28
1.5. Quản lý hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong HCM ở các trường THCS.....	30
1.5.1. Mục tiêu	30
1.5.2. Nội dung	30
1.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS.....	38
1.6.1. Yếu tố chủ quan	38
1.6.2. Yếu tố khách quan	39
Kết luận chương 1	40
Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN	41
2.1. Khái quát về đối tượng khảo sát	41
2.1.1. Khái quát về các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.....	41
2.2. Tổ chức khảo sát thực tiễn	46
2.2.1. Mục tiêu khảo sát thực tiễn.....	46
2.2.2. Nội dung khảo sát	46
2.2.3. Lựa chọn đối tượng khảo sát	46
2.3. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về Đội TNTP HCM ở các trường THCS	47
2.3.1. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về vị trí, vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường THCS.....	47

2.3.2. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS TPTN về mục đích, chức năng, nhiệm vụ của Đội TNTP HCM	49
2.4. Thực trạng hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên	53
2.4.1. Thực trạng năng lực tổ chức hoạt động Đội TNTP HCM của GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên theo đánh giá của CBQL và GV nhà trường	53
2.4.2. Thực trạng thực hiện nội dung hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên	56
2.4.3. Thực trạng tổ chức các hình thức hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên	60
2.4.4. Thực trạng sử dụng các phương pháp hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên	64
2.4.5. Thực trạng về mức độ tích cực tham gia các hoạt động Đội TNTP HCM của HS tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên	67
2.5. Thực trạng quản lý hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên	68
2.5.1. Thực trạng công tác lập kế hoạch hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên	68
2.5.2. Thực trạng công tác bồi dưỡng GV TPT Đội các trường THCS thành phố Thái Nguyên	70
2.5.3. Thực trạng chỉ đạo triển khai hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên	72
2.5.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên	75
2.6. Đánh giá chung về thực trạng	76
2.6.1. Mặt mạnh	76
2.6.2. Hạn chế	77
2.6.3. Nguyên nhân	77
Kết luận chương 2.....	78
Chương 3: CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN	79

3.1. Nguyên tắc xây dựng các biện pháp	79
3.1.1. Đảm bảo tính mục đích.....	79
3.1.2. Đảm bảo tính thực tiễn.....	79
3.1.3. Đảm bảo tính hệ thống.....	79
3.1.4. Đảm bảo tính khả thi.....	80
3.2. Các biện pháp quản lý hoạt động Đội TNTP HCM trong các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.....	80
3.2.1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường.....	80
3.2.2. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ GV TPT.....	83
3.2.3. Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường	85
3.2.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp.....	88
3.2.5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS.....	89
3.2.6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội.....	91
3.3. Mối liên hệ giữa các biện pháp.....	94
3.4. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất	94
3.4.1. Các bước khảo nghiệm	94
3.4.2. Kết quả khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp.....	95
3.4.3. Mối tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý đề xuất.....	99
Kết luận chương 3.....	101
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	102
1.Kết luận.....	102
2. Khuyến nghị.....	102
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	104
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CBQL	: Cán bộ quản lý
GV BM	: Giáo viên bộ môn
GV CN	: Giáo viên chủ nhiệm
GV TPT	: Giáo viên tổng phụ trách
GV	: Giáo viên
HCM	: Hồ Chí Minh
HS	: Học sinh
KT-XH	: Kinh tế - xã hội
QLGD	: Quản lý giáo dục
TNCS	: Thanh niên cộng sản
TNTP	: Thiếu niên tiên phong
XH	: Xã hội

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1.	Khái quát về các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.....	42
Bảng 2.2.	Khái quát về tổ chức Đội ở các Trường THCS thành phố Thái Nguyên.	44
Bảng 2.3.	Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về vị trí, vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường THCS.....	47
Bảng 2.4.	Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về mục đích của Đội TNTP HCM	49
Bảng 2.5.	Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về chức năng, nhiệm vụ của Đội TNTP HCM.....	51
Bảng 2.7.	Thực trạng năng lực tổ chức hoạt động Đội TNTP HCM của GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên theo đánh giá của CBQL và GV nhà trường.....	54
Bảng 2.8.	Thực trạng thực hiện nội dung hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	57
Bảng 2.9.	Thực trạng tổ chức các hình thức hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	60
Bảng 2.10.	Thực trạng sử dụng các phương pháp hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	65
Bảng 2.11.	Thực trạng về mức độ tích cực tham gia các hoạt động Đội TNTP HCM của HS tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	67
Bảng 2.12.	Thực trạng công tác lập kế hoạch hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	69
Bảng 2.13.	Thực trạng công tác bồi dưỡng GV TPT Đội các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	70
Bảng 2.14.	Thực trạng chỉ đạo triển khai hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	73
Bảng 2.15.	Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	75
Bảng 3.1.	Mức độ cần thiết của các biện pháp quản lý đã đề xuất.....	95
Bảng 3.2.	Mức độ khả thi của các biện pháp quản lý đã đề xuất	96
Bảng 3.3.	Đánh giá về mức độ phù hợp giữa mức độ cần thiết với mức độ khả thi của các biện pháp.....	99

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 2.1: Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về vị trí, vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường THCS	48
Biểu đồ 2.2. Thực trạng năng lực, kỹ năng nghiệp vụ của GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên theo đánh giá của CBQL và GV nhà trường	56
Biểu đồ 2.3. Thực trạng thực hiện nội dung hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên	59
Biểu đồ 2.4. Thực trạng sử dụng các phương pháp hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên	67
Biểu đồ 2.5. Thực trạng về mức độ tích cực tham gia các hoạt động Đội TNTP HCM của HS tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên.....	68
Biểu đồ 2.6. Thực trạng công tác tổ chức, chỉ đạo hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên	75
Biểu đồ 3.1. Khảo sát về mức độ cần thiết và mức độ khả thi của các biện pháp đề xuất	99

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh là lực lượng giáo dục cùng với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục đào tạo, bồi dưỡng các em thiếu nhi thành những con người phát triển toàn diện. Mục đích giáo dục của Đội là: Giáo dục, rèn luyện đội viên trở thành con ngoan, trò giỏi, bạn tốt, phấn đấu trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản và người công dân tốt. Nội dung giáo dục của Đội được thống nhất với nội dung giáo dục của nhà trường. Hoạt động đội được diễn ra cả trong trường học và ở địa bàn dân cư, với các hình thức đa dạng phong phú. Tuy nhiên, phải đảm bảo phù hợp với quy luật chung của quá trình giáo dục cộng sản mà khoa học giáo dục đã và đang nghiên cứu thực hiện. Ngoài ra, công tác Đội có tính đặc thù, tính đặc thù này được quy định bởi bản thân tổ chức Đội và những hoạt động đa dạng của nó thể hiện qua các phong trào, việc làm của Đội. Đội TNTP Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị của quần chúng trẻ em, có điều lệ, nghi thức riêng, hoạt động theo các nguyên tắc cụ thể, với những nội dung giáo dục gắn liền với giáo dục của trường học, với các hoạt động của địa phương, của cộng đồng xã hội.

Trong nhà trường THCS thì hoạt động Đội đóng vai trò chủ yếu, là nơi giáo dục và rèn luyện các em thông qua hoạt động. Bất cứ hoạt động nào của tổ chức Đội phải đảm bảo theo đúng mục đích. Vì vậy việc quản lý tổ chức các nội dung hoạt động Đội có vai trò quan trọng để hình thành nhân cách, rèn kỹ năng sống cho các em.

Một trong những hình thức giáo dục, rèn luyện đội viên hữu ích là thông qua chương trình rèn luyện đội viên (CTRLĐV); qua các hoạt động giáo dục rèn kỹ năng sống, tổ chức các hoạt động tập thể, các phong trào hoạt động...

Thực tế việc triển khai và thực hiện chương trình công tác Đội cũng như xây dựng và phát triển tổ chức Đội ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên trong những năm qua đã đạt được những thành tựu. Tuy nhiên do một số khó khăn nhất định mà việc tổ chức thực hiện các phong trào hoạt động của Đội trên địa bàn thành phố Thái Nguyên nói chung và tại một số Liên đội nói riêng còn mang tính hình thức, chiếu lệ, chưa đi vào chiều sâu, kết quả chưa cao. Một trong những nguyên nhân của

thực trạng là do công tác quản lý các hoạt động Đội ở các trường THCS nói riêng chưa được quan tâm một cách thỏa đáng. Hội đồng Đội (HĐĐ) thành phố và chuyên viên phòng GD&ĐT phụ trách chưa có những biện pháp quản lý thúc đẩy các giáo viên làm Tổng phụ trách (TPT) phát huy vai trò trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động Đội tại Liên đội mình.

Với những lý do nêu trên, tác giả đã chọn và nghiên cứu đề tài: ***“Quản lý hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên”***.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tế về việc quản lý hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh tại các trường THCS, đề tài nhằm đề xuất các biện pháp quản lý của chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo nhằm tăng cường việc thực hiện chương trình công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh cho đội viên góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục của trường của Đội trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Quản lý hoạt động của Đội TNTTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.

4. Giả thuyết khoa học

Thực trạng việc triển khai thực hiện chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi cho đội viên ở các trường THCS cho đội viên hiện nay còn nhiều hạn chế, một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên là do công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào hoạt động của tổ chức Đội cho đội viên ở các Liên đội còn nhiều bất cập, nếu đề xuất được các biện pháp quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình công tác Đội cho đội viên ở các Liên đội phù hợp với mục tiêu giáo dục của Đội, phù hợp với những điều kiện thực tế của trường và năng lực tổ chức của giáo viên Tổng phụ trách thì sẽ góp phần nâng cao chất hoạt động Đội ở các trường THCS Thành phố Thái Nguyên.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận của quản lý hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS.

5.2. Khảo sát thực trạng quản lý hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.

5.3. Đề xuất hệ thống các biện pháp quản lý nhằm tăng cường việc thực hiện chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.

6. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài tiến hành khảo sát đối với các CBQL, CB Đội, GV và HS các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên với số lượng cụ thể:

- CBQL: 30 CBQL
- GV: 300 GV
- GV TPT: 30 GV
- HS: 450 HS

Đề tài khảo sát thực trạng quản lý hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên trong 3 năm học gần đây (từ năm 2013 - năm 2016).

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Chúng tôi sử dụng nhóm phương pháp này nhằm thu thập các thông tin khoa học, các tài liệu về những quan điểm xung quanh vấn đề.

7.1.1. Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu

Nhằm phân tích và tổng hợp các tài liệu khoa học phục vụ cho việc nghiên cứu vấn đề.

7.1.2. Phương pháp phân loại tài liệu

Nhằm sắp xếp các tài liệu khoa học, văn bản chỉ đạo thành hệ thống lý luận logic chặt chẽ theo từng mặt, từng đơn vị kiến thức, từng vấn đề khoa học.

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

7.2.1. Phương pháp điều tra bằng anket

- Mục đích: Thu thập ý kiến về thực trạng công tác quản lý hoạt động Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

- Các phiếu điều tra - phiếu hỏi dành cho cán bộ quản lý và giáo viên các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên về thực trạng quản lý hoạt động của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.

7.2.2. Phương pháp quan sát

- Quan sát các hoạt động của Đội TNTP HCM và công tác quản lý hoạt động Đội TNTP HCM, từ đó đưa ra đánh giá, kết luận về thực trạng và đề xuất các giải pháp có tính hiệu quả về quản lý hoạt động Đội tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên nói riêng và các trường THCS nói chung.

7.2.3. Phương pháp chuyên gia

- Sử dụng nhằm mục đích khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý do đề tài đề xuất.

7.2.4. Phương pháp phỏng vấn

- Thông qua việc phỏng vấn, trò chuyện, trao đổi trực tiếp với một số đối tượng cụ thể (CBQL, CB Phụ trách Đội, GV hoặc HS) để thu thập thêm thông tin về thực trạng quản lý hoạt động Đội tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

7.3. Phương pháp thống kê toán học

Sử dụng các công thức toán thống kê để xử lý số liệu thu được trong đề tài.

8. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của việc quản lý hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS.

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.

Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.

Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH
Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Các nghiên cứu ở nước ngoài

Trẻ em là một bộ phận vô cùng quan trọng của nhân loại nói chung và của mỗi quốc gia nói riêng. Quan trọng không chỉ bởi trẻ em chiếm một bộ phận lớn dân số thế giới mà còn bởi trẻ em là những chủ nhân tương lai của trái đất, là người quyết định vận mệnh của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc. Do đó tương lai đất nước, tương lai nhân loại phụ thuộc rất nhiều vào việc chúng ta chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em như thế nào. Chính vì thế rất nhiều quốc gia và rất nhiều nhà khoa học nghiên cứu và đưa ra các quan điểm về giáo dục trẻ em phát triển một cách toàn diện nhân cách.

J.J. Russo (1712 - 1718): "*Thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục trẻ em trên 3 mặt: Trái tim (tình cảm, đạo đức), khối óc (trí tuệ), đôi tay (kỹ năng lao động). Trọng tâm lý luận và thực tiễn là tôn trọng trẻ em, dựa vào sự phát triển của trẻ em để giáo dục, giành cho trẻ quyền tự do trong phát triển cá thể của mình*" [dẫn theo 6, tr.47].

Xanh-xi-mông, O-oen, Phu-ri-ê: "*Kêu gọi xã hội giải phóng con người, giải phóng trẻ em, trả lại cho trẻ em quyền làm con người và những quyền cơ bản nhất, nhất là quyền được sống, được học tập và vui chơi*" [dẫn theo 6, tr.49].

Quan điểm của các nhà cộng sản: "*Mác và Ăng-ghen đặt nền móng cho việc giáo dục trẻ em theo nguyên tắc: Bình đẳng về mọi giáo dục cho trẻ em, bảo vệ con em nhân dân lao động khỏi sự bóc lột của tư bản, trẻ em cũng có nghĩa vụ lao động để rèn luyện, cải tạo bản thân*" [dẫn theo 4, tr.49].

Chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ rõ bản chất sự phát triển xã hội là quan hệ con người trong xã hội, trong sản xuất, biến ý thức xã hội thành lực lượng xã hội, tập hợp giáo dục cho những đại diện của giai cấp công nhân mới có tri thức cũng như giác ngộ vô sản cao. Điều này có ý nghĩa quyết định đối với tương lai, Mác cho rằng: "*Bộ phận giác ngộ nhất trong giai cấp công nhân nhận thức rất rõ rằng tương*

lai của giai cấp họ và do đó, tương lai của xã hội loài người hoàn toàn phụ thuộc vào việc giáo dục các thế hệ công nhân đang lớn lên” [4, tr.89]. Cuộc đấu tranh cải tạo xã hội, xây dựng ý thức xã hội mới, giáo dục trẻ em đòi hỏi bám sát điều kiện kinh tế xã hội, thời điểm lịch sử cụ thể. Các nhà kinh điển đã chỉ ra rằng giáo dục phải được tiến hành như một quá trình thường xuyên liên tục: giáo dục trong nhà trường, giáo dục thông qua lao động; tham gia vào đời sống xã hội, giáo dục trí dục, thể dục, kỹ thuật bách khoa.

Những tư tưởng vĩ đại của Mác về con người, giáo dục con người phần nào trở thành hiện thực trong xu thế đấu tranh vì sự phát triển con người mà đặc biệt là trẻ em trên toàn thế giới ngày nay.

Tuyên ngôn thế giới về con người và các công ước quốc tế về quyền con người của liên hợp quốc nhằm công bố và thoả thuận mọi người đều có quyền được hưởng tất cả các quyền và tự do nêu ra mà không bị bất cứ sự phân biệt đối xử nào như về chủng tộc màu da, giới tính, tôn giáo, ngôn ngữ hoặc nguồn gốc dân tộc hay xã hội... Với tư cách là một khoa học, công tác thiếu nhi đòi hỏi gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn, nghiên cứu tìm ra những nội dung phương thức hoạt động mới có hiệu quả hơn. Lênin viết: “*Chúng ta không tin vào việc huấn luyện giáo dục và học tập nếu những việc đó chỉ đóng khung trong nhà trường và tách rời cuộc sống*” [dẫn theo 6].

1.1.2. Các nghiên cứu ở trong nước

Việt Nam là nước đầu tiên của châu Á và là nước thứ 2 trên thế giới phê chuẩn công ước quốc tế về quyền trẻ em (năm 1990). Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách nhằm thực hiện đầy đủ và có hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ em, chương trình hành động quốc gia vì trẻ em Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng phấn khởi. - Đảng, Nhà nước ta luôn quán triệt sâu sắc quan điểm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục thiếu niên nhi đồng là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, là nhiệm vụ của mọi cấp, mọi ngành, mọi người.

Sinh thời, Hồ Chủ Tịch là người dành hết tâm huyết của mình cho công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên nhi đồng. Bác dạy rằng muốn giáo dục thiếu niên nhi đồng có hiệu quả thì phải kết hợp tổ chức tốt đồng thời các môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội. “*Giáo dục thiếu niên nhi đồng là trách nhiệm của các cô các chú, của gia đình,*

của nhà trường, của đoàn thể, của xã hội. Nếu nhà trường dạy tốt mà gia đình dạy ngược lại sẽ có ảnh hưởng không tốt đối với trẻ em, và kết quả là 7 không tốt. Cho nên muốn giáo dục các cháu thành người tốt, nhà trường, đoàn thể, gia đình và xã hội phải kết hợp chặt chẽ với nhau” [7, tr.65].

Bác chỉ ra quan điểm giáo dục rất khoa học là học tập gắn liền với vui chơi, học tập, vui chơi gắn liền với lao động giúp đỡ cha mẹ, gia đình và cộng đồng “*Học gắn liền với vui chơi lành mạnh là một bộ phận trong sự sinh hoạt của thiếu nhi trong vui chơi cũng có giáo dục, trong lúc học cũng cần làm cho chúng vui, trong lúc vui cũng cần làm cho chúng học. Ở nhà, trong trường, trong xã hội chúng đều vui, đều học. Vì vậy bên cạnh việc dạy chữ cần tổ chức cho các em vui chơi, vui chơi cũng là một hình thức giáo dục. Giáo dục thiếu nhi cần phải kết hợp cả ba yếu tố: đức dục, giáo dục, thể dục mà mục tiêu cao nhất là: cách dạy trẻ cần làm cho chúng biết yêu tổ quốc, thương đồng bào, yêu lao động, biết giữ vệ sinh, giữ kỷ luật, học văn hoá” [7, tr.69].*

Bác cũng đặc biệt chú trọng đến vấn đề xây dựng nhân cách cho thiếu nhi, giúp các em có cả đức, cả tài: “*đức là đạo đức cách mạng, đức là cái gốc quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì cũng vô dụng*”. Có nhiều hướng tiếp cận xây dựng nhân cách và tâm hồn cho trẻ thơ. Tư tưởng của Hồ Chủ Tịch đã chỉ cho chúng ta bài học toàn diện và khoa học về công tác giáo dục học sinh tiểu học. Triển khai các hoạt động giáo dục học sinh ở tiểu học thực chất là một bước đưa những tư tưởng của người vào thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh công tác xây dựng Đội TNTP trong thời kỳ mới. Thực chất đây là bước thực hiện nguyên tắc giáo dục theo tư tưởng của bác là học kết hợp với hành, học chữ kết hợp với học làm người, học tập thông qua vui chơi, tập lao động, tập cho các em bước đầu tham gia vào các hoạt động chính trị xã hội. Theo chỉ bảo của bác, hoạt động thiếu nhi phải hướng các em đến tự chủ, xây dựng cho các em những phẩm chất để có thể làm chủ xã hội trong tương lai. Việc học tập văn hoá tạo cho các em tập lao động, tham gia vào các hoạt động xã hội không gì hiệu quả bằng gắn các hoạt động này vào những điều kiện cụ thể của địa phương thông qua hoạt động của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Để thực hiện tốt mục tiêu đó, công tác giáo dục đóng vai trò quan trọng, có ý nghĩa quyết định tinh thần cơ bản của Nghị quyết Trung ương 2 là nâng cao chất lượng giáo dục, giáo dục cả tri thức và phẩm chất đạo đức, giáo dục thông qua nhà trường và các lực lượng xã hội khác; kết hợp giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Ý nghĩa bao quát 8 của Nghị quyết là giáo dục và tạo ra những con người phát triển toàn diện. Trên tinh thần đó, hoạt động thiếu nhi ở trường tiểu học với các mô hình do các em tự quản và do các thầy cô giáo là cán bộ phụ trách và do các lực lượng xã hội khác quản lý, hướng dẫn là một thành phần không thể thiếu trong toàn thể lực lượng giáo dục xã hội góp phần bồi đắp cho học sinh tiểu học những phẩm chất đạo đức cần thiết bên cạnh hệ thống tri thức được trang bị trong nhà trường qua những bài giảng trên lớp. Xu thế xã hội hoá chăm sóc giáo dục trẻ em ngày càng mở rộng đòi hỏi Đội phải có sự kiện toàn, khẳng định vai trò của mình với tư cách là lực lượng giáo dục, là tổ chức nòng cốt của thiếu nhi Việt Nam. Quá trình thực hiện Công ước quốc tế về quyền trẻ em, luật bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ em đã được lồng ghép trong nội dung các môn học, học sinh được học như chương trình chính khoá ở tiểu học nhưng chỉ là lý thuyết khô khan.

Tác giả Võ Huỳnh Ngọc Vân với đề tài “*Một số biện pháp phối hợp giữa hiệu trưởng và tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh phổ thông tỉnh Bình Dương*”. Trong đề tài này tác giả đã đề xuất các biện pháp phối hợp giữa Hiệu trưởng và tổ chức Đội trong Nhà trường phổ thông trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở tỉnh Bình Dương [29].

Tác giả Nguyễn Thị Quỳnh Anh với luận văn thạc sĩ: “*Quản lý công tác giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt - Hà Nội*” [1].

Tác giả Nguyễn Thị Xuyên với luận văn Thạc sĩ “*Biện pháp quản lý của hiệu trưởng trường tiểu học nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay ở huyện An Dương, thành phố Hải Phòng*” [28].

1.2. Một số khái niệm liên quan đến vấn đề nghiên cứu

1.2.1. Quản lý

Quản lý là một trong những hoạt động cơ bản nhất của con người xét trên nhiều phạm vi cá nhân, tập đoàn, quốc gia hay nhóm quốc gia. Hoạt động quản lý xuất hiện khi loài người hình thành hoạt động nhóm. Trong quá trình tồn tại và phát triển của quản lý, đặc biệt trong quá trình xây dựng lý luận, khái niệm quản lý được nhiều nhà lý luận đưa ra, nó thường phụ thuộc vào lĩnh vực hoạt động, nghiên cứu của mỗi người. Có nhiều cách tiếp cận và nhiều khái niệm khác nhau về quản lý. Sau đây là một số quan niệm chủ yếu.

C.Mác giải thích một cách khái quát rằng quản lý là sự xác lập tương hợp giữa những công việc của từng cá nhân, nhằm thực hiện những chức năng cùng xuất hiện trong sự vận động của toàn bộ cơ thể sản xuất, khác với sự vận động của những cơ quan độc lập của nó. Mác đã lột tả bản chất của quản lý là hoạt động lao động để điều khiển lao động. C.Mác đã viết: *“Tất cả mọi lao động xã hội trực tiếp hay lao động chung nào tiến hành trên quy mô tương đối lớn, thì ít nhiều cũng cần đến một sự chỉ đạo để điều hòa những hoạt động cá nhân và thực hiện chức năng chung phát sinh từ sự vận động của toàn bộ cơ thể sản xuất khác với sự vận động của những cơ quan độc lập của nó. Một người đốc tấu vĩ cầm tự mình điều khiển lấy mình, còn một dàn nhạc thì cần phải có nhạc trưởng”* [4, tr.28].

- Taylor F. W., người đề xuất thuyết “Quản lý khoa học” cho rằng: *“Quản lý là biết được chính xác điều mình muốn người khác làm và sau đó thấy được rằng họ đã hoàn thành công việc một cách tốt nhất và rẻ nhất”* [20, tr.89].

- Các nhà khoa học Harold Koontz, Cyril Odonell và Heinz Weihrich trong cuốn: “Những vấn đề cốt yếu của quản lý” đã khẳng định: *“Quản lý là hoạt động thiết yếu của các nhà quản lý đảm bảo sự phối hợp, sự nỗ lực của mỗi cá nhân trong tổ chức nhằm đạt đến một mục tiêu nhất định trong những điều kiện thời gian, công sức và kinh phí bỏ ra ít nhất nhưng đạt hiệu quả cao nhất”* [dẫn theo 28, tr.15].

Cũng như các tác giả nước ngoài, các nhà nghiên cứu về khoa học quản lý ở Việt Nam đều nhấn mạnh đến các yếu tố: chủ thể - khách thể - mục tiêu quản lý. Khẳng định quản lý là một hoạt động mà trong đó con người vừa là động lực, vừa là mục tiêu.

Theo Từ điển Tiếng Việt - Viện Ngôn ngữ học định nghĩa: “*Quản lí và trông coi, giữ gìn theo những yêu cầu nhất định. Là tổ chức và điều hành các hoạt động theo những yêu cầu nhất định*” [22, tr.772].

Theo Từ điển Giáo dục: “*Quản lý là hoạt động hay tác động có định hướng, có chủ định của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý trong một tổ chức nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức*” [26, tr.326].

Theo tác giả Mai Hữu Khuê: “*Hoạt động quản lý là một dạng lao động đặc biệt của lãnh đạo mang tính tổng hợp của các loại lao động trí óc liên kết bộ máy quản lý thành một chỉnh thể thống nhất, điều hoà phối hợp các khâu quản lý và các cấp quản lý hoạt động nhịp nhàng đưa đến hiệu quả cao*” [16, tr.98]

Theo tác giả Phan Văn Kha: “*Quản lý là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra công việc của các thành viên thuộc hệ thống đơn vị và việc sử dụng nguồn lực phù hợp để đạt các mục tiêu đã định*” [14, tr.34].

Theo tác giả Nguyễn Minh Đạo: “*Quản lý là sự tác động liên tục, có định hướng của chủ thể quản lý (người quản lý hay tổ chức quản lý) lên khách thể (đối tượng) quản lý về mặt chính trị, văn hoá - xã hội, kinh tế,... bằng một hệ thống các luật lệ, các chính sách, các nguyên tắc, các phương pháp và biện pháp cụ thể nhằm tạo ra môi trường và điều kiện cho sự phát triển của đối tượng*” [5, tr.23].

Ngày nay thuật ngữ quản lý đã trở nên phổ biến, nhưng chưa có một định nghĩa thống nhất. Có người cho quản lý là hoạt động nhằm đảm bảo sự hoàn thành công việc thông qua sự nỗ lực của người khác. Cũng có người cho quản lý là một hoạt động thiết yếu nhằm đảm bảo phối hợp những nỗ lực cá nhân nhằm đạt được mục đích của nhóm, tuy nhiên theo nghĩa rộng, quản lý là hoạt động có mục đích của con người, cho đến nay nhiều người cho rằng: Quản lý chính là các hoạt động do một hoặc nhiều người điều phối hành động của những người khác nhằm thu được kết quả mong muốn.

Từ những ý chung của các định nghĩa và xét quản lý với tư cách là một hành động, tác giả Bùi Minh Hiền đưa ra định nghĩa: “*Quản lý là sự tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý tới đối tượng quản lý nhằm đạt mục tiêu đề ra*” [dẫn theo 28].

Tóm lại, với những cách tiếp cận khác nhau, các nhà nghiên cứu đã đưa ra các khái niệm khác nhau về quản lý. Về cơ bản, các khái niệm có sự thống nhất về sự vận hành hoạt động quản lý (là sự tác động có ý thức của chủ thể quản lý đối với khách thể

quản lý), về tính hệ thống và các thành tố trong hệ thống (bao gồm: chủ thể quản lý, đối tượng quản lý, công cụ quản lý, phương pháp quản lý, mục tiêu quản lý). Song trong các khái niệm cũng có sự khác nhau:

Quan niệm truyền thống có phần “tuyệt đối hoá” vai trò của chủ thể quản lý; coi hoạt động quản lý là sự tác động mang tính chủ quan, một chiều từ phía chủ thể quản lý đến khách thể quản lý, còn khách thể quản lý thụ động tiếp nhận sự tác động từ phía chủ thể quản lý.

Quan niệm hiện đại nhấn mạnh đến yếu tố phối hợp trong hoạt động quản lý, có nghĩa là đánh giá vai trò tích cực và tính chủ động của khách thể quản lý trong việc tham gia vào quá trình định hướng và kiểm soát tiến trình tiến tới mục tiêu của bộ máy.

Tuy có nhiều cách phát biểu, định nghĩa khác nhau, song có thể hiểu quản lý là quá trình tác động có tổ chức, có định hướng của chủ thể quản lý lên đối tượng của quản lý nhằm đạt được mục đích nhất định.

Từ những vấn đề lý luận nêu trên về quản lý, chúng tôi lựa chọn khái niệm sau:

Quản lý là sự tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý tới đối tượng quản lý nhằm đạt mục tiêu đề ra.

1.2.2. Tổ chức Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phụ trách.

Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh là trường học giáo dục thiếu nhi Việt Nam trong và ngoài nhà trường, là đội dự bị của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; lực lượng nòng cốt trong các phong trào thiếu nhi.

Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh được tổ chức và hoạt động trong nhà trường và ở địa bàn dân cư.

Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh lấy 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng làm mục tiêu phấn đấu rèn luyện cho đội viên, giúp đỡ thiếu nhi trong học tập, hoạt động, vui chơi, thực hiện quyền và bổn phận theo Công ước quốc tế về Quyền Trẻ em, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh đoàn kết, hợp tác với các tổ chức, phong trào thiếu nhi ở khu vực và thế giới vì quyền lợi của trẻ em, vì hoà bình, hạnh phúc của các dân tộc.

1.2.3. Hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh

Hoạt động của Đội TNTP HCM là một mặt sinh hoạt của Đội. Dưới sự lãnh đạo của Đoàn, sự tổ chức, điều khiển của Ban chấp hành Đội (chi đội, liên đội), Đội tập hợp và hướng dẫn Đội viên, thiếu niên, nhi đồng tham gia những hoạt động tự nguyện của Đội.

Những yếu tố để hình thành và duy trì hoạt động là : sự tự nguyện, tự giác của tập thể thiếu nhi và sự phụ trách của Đoàn TNCS HCM.

1.2.4. Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường Trung học cơ sở

Theo Điều 1- Chương I điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh (Ban hành kèm theo Quyết định số 319QĐ/TWĐTN, ngày 10 tháng 9 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đoàn khóa X) đã quy định rõ: “*Đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh là thiếu niên Việt Nam từ 9 đến hết 15 tuổi thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, phấn đấu học tập, rèn luyện và tu dưỡng để trở thành đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh*” [11, tr.19].

Từ đó có thể hiểu: Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở trường Trung học cơ sở là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam ở độ tuổi từ 11-15 tuổi đang học tập tại các trường Trung học cơ sở và đang phấn đấu để được đứng trong hàng ngũ của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS là tổ chức giáo dục thiếu nhi trong nhà trường THCS, là đội dự bị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, lực lượng nòng cốt của phong trào thiếu nhi trong trường THCS và địa phương.

Trong trường THCS, Đội TNTP Hồ Chí Minh là tổ chức phối hợp cùng với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh để tổ chức các nội dung, các hoạt động nhằm mục đích giáo dục nhân cách toàn diện cho thành thiếu niên đang học tập, rèn luyện trong nhà trường.

1.2.5. Khái niệm quản lý hoạt động Đội thiếu niên tiên phong ở trường Trung học cơ sở

Từ khái niệm quản lý và quản lý giáo dục, chúng ta có thể hiểu: quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS là là sự tác động có kế hoạch, có ý thức cụ thể của chủ thể quản lý tới đối tượng quản lý nhằm đưa hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS đạt được hiệu quả tốt nhất.

Quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh hướng đến việc làm cho mọi lượng giáo dục có nhận thức đúng đắn, đầy đủ và sâu sắc về vai trò, ý nghĩa của hoạt động Đội đối với công tác giáo dục nhân cách toàn diện của HS, đồng thời giúp cho các lực lượng giáo dục có thái độ tự giác, tích cực trong việc tham gia các hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh. Việc quản lý hoạt động Đội TNTP là quản lý một cách toàn diện, đồng bộ các mặt: kế hoạch, nhân lực, nội dung, phương pháp, hình thức của hoạt động Đội.

Quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS là quá trình tác động có mục đích, có định hướng, có tổ chức của chủ thể quản lý đối với các thành tố tham gia quá trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS nhằm giúp cho hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS diễn ra một cách tích cực, thuận lợi và đạt hiệu quả cao, đáp ứng mục tiêu của hoạt động Đội.

1.3. Lý luận chung về hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS

1.3.1. Lịch sử hình thành và các mốc son tiêu biểu của Đội TNTP Hồ Chí Minh

1.3.1.1. Lịch sử hình thành của Đội TNTP Hồ Chí Minh

1926 - 1929: ở Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã tập hợp và giáo dục các thiếu nhi từ 12 - 15 tuổi, liên hệ với Đảng Cộng sản Liên Xô để gửi một nhóm thiếu nhi sang học tập. Nhóm thiếu nhi đầu tiên được Trung ương Đoàn TNCS Lê-nin tiếp nhận nhưng do tình hình ở Quảng Châu có diễn biến xấu nên việc gửi thiếu nhi không thực hiện được.

Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ nhất (10/1930) và lần thứ hai (3/1931) có quyết định về tổ chức thanh niên và tổ chức “Đồng tử quân”, “Thiếu niên cách mạng” cho thiếu nhi Việt Nam.

Từ năm 1931 trở đi, nơi nào có tổ chức cơ sở Đảng và Đoàn Thanh niên thì nơi đó có tổ chức Đồng tử quân, Thiếu niên cách mạng và một số tổ chức thiếu niên khác. Nhiệm vụ chủ yếu của các tổ chức này là làm giao liên, bảo vệ các cuộc họp Đảng, khi cần thì cùng người lớn đấu tranh cách mạng. Đó là những tổ chức tiền thân của tổ chức Đội ngày nay.

Năm 1941, cách mạng Việt Nam bước sang giai đoạn mới. Bác Hồ về nước (2/3/1941), Mặt trận Việt Minh được thành lập (5/1941). Đảng chỉ thị cho Đoàn thanh niên tập hợp thiếu nhi vào một tổ chức thống nhất. Hội nghị lần thứ 8 (5/1941) đã ghi: Tổ chức ra các đoàn thể cứu quốc như Nhi đồng cứu vong, là đoàn thể cứu quốc của trẻ em từ 10 - 11 tuổi trở lên đến 15 - 16 tuổi.

15/5/1941 Đội nhi đồng cứu quốc được thành lập tại thôn Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Đội là thành viên của Mặt trận Việt Minh, hoạt động theo điều lệ của Mặt trận nhằm “Giúp đánh Tây, đuổi Nhật, làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập”.

Đội nhi đồng cứu quốc lúc đó có 05 đội viên, là: Nông Văn Dền (Kim Đồng - đội trưởng), Nông Văn Thân (Cao sơn), Lý Văn Tịnh (Thanh Minh), Lý Thị Ni (Thanh Thủy), Lý Thị Xậu (Thủy Tiên) do anh Đức Thanh phụ trách (trong ngoặc là bí danh do tổ chức đặt để đảm bảo bí mật hoạt động).

Các tên gọi của Đội:

+ Đội Thiếu nhi cứu quốc (đầu chống Pháp)

+ Đội Thiếu nhi Tháng tám (3/1951 tại Hội nghị cán bộ Đoàn Thanh niên cứu quốc, thống nhất một số điểm liên quan đến biểu trưng nghi thức, tổ chức đội như: khăn quàng đỏ, bài ca chính thức, khẩu hiệu, cấp hiệu, phiên chế tổ chức Đội)

+ Đội thiếu niên tiên phong Việt Nam (25/10 - 29/10/1960 tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ 2. Khẩu hiệu: “Vì sự nghiệp XHCN và thống nhất tổ quốc - sẵn sàng”.

+ Đội TNTP Hồ Chí Minh, Đội nhi đồng Hồ Chí Minh (30/1/1970 theo Quyết nghị của Ban chấp hành Trung ương Đảng).

Tháng 6/1976 Hội nghị BCH TW Đoàn lần thứ 23 đã thống nhất tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong cả nước và đề nghị BCH TW Đảng trao cho Đội khẩu hiệu: “*Vì tổ quốc XHCN, vì lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại - sẵn sàng*” [21].

1.3.1.2. Các mốc son tiêu biểu của hoạt động Đoàn TNTP Hồ Chí Minh

Ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng đánh chiếm Nam Bộ, quyết tâm xâm lược nước ta một lần nữa. Nước ta ở vào tình thế “Nghìn cân treo sợi tóc”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Bác Hồ và sự phụ trách của Đoàn, tổ chức Đội đã tập hợp các em thiếu nhi tham gia tích cực các phong trào cách mạng chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm.

Giữa năm 1946, hai tổ chức Đội TNTP và Hội Nhi đồng cứu vong sát nhập lấy tên là Đội Thiếu nhi cứu quốc.

Tháng 3/1951, Hội nghị cán bộ Đoàn Thanh niên Cứu quốc đã quyết định thống nhất lực lượng thiếu nhi lại, lấy tên là Đội Thiếu nhi tháng Tám và thống nhất một số chủ trương mới như thiếu nhi đeo khăn quàng đỏ, bài ca chính thức, khẩu hiệu, đảng hiệu, cấp hiệu, phiên chế tổ chức của đội.

Ngày 1/6/1954, tại chiến khu Việt Bắc, tờ báo đầu tiên của tổ chức Đội ra đời với tên gọi “*Tiền phong Thiếu niên*”, tiền thân của tờ báo “*Thiếu niên Tiền phong*” ngày nay. Tờ báo là người tổ chức tập thể các phong trào của Đội và phong trào thiếu nhi Việt Nam trên toàn quốc, nhằm hướng các em vào những hoạt động có ích, góp phần giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức và trách nhiệm xã hội cho các em.

Tháng 11/1956, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II đã quyết định đổi tên Đội Thiếu nhi tháng Tám thành Đội thiếu niên tiền phong Việt Nam, thống nhất cho cả hai lứa tuổi thiếu niên và nhi đồng. Đại hội khẳng định vai trò và trách nhiệm của tổ chức Đoàn đối với thế hệ thanh niên tương lai, coi thiếu nhi là lực lượng quan trọng, là nguồn lực bổ sung cho đội ngũ của Đoàn. Đại hội đã quyết định trao cho tổ chức Đội TNTP Việt nam khẩu hiệu: “*Vì sự nghiệp xã hội chủ nghĩa và thống nhất Tổ quốc, sẵn sàng!*”.

Năm 1956, nhiều địa phương tiếp tục thí điểm việc tổ chức Đội theo cơ sở trường học, nhằm phát huy tác dụng chính trị của tổ chức Đội TNTP đối với nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện, tạo điều kiện để các em học tốt, góp phần xây dựng nhà trường xã hội chủ nghĩa.

Ngày 17/6/1957, nhà xuất bản Kim Đồng chính thức thành lập và nhiều loại trang thiết bị phục vụ cho hoạt động Đội như: trống, cờ, khăn quàng đỏ cũng được đầu tư sản xuất.

Năm 1961, nhân dịp kỉ niệm lần thứ 20 ngày thành lập Đội TNTP Việt Nam, Bác hồ đã gửi thư cho thiếu nhi cả nước và căn dặn các em 5 điều:

*“ Một yêu Tổ quốc yêu đồng bào
Hai học tập tốt lao động tốt
Ba đoàn kết tốt, kỉ luật tốt
Bốn giữ gìn vệ sinh thật tốt
Năm khiêm tốn, thật thà, dũng cảm ”*

15/5/1966, nhân kỉ niệm 25 năm ngày thành lập Đội TNTP Việt Nam, Bác Tôn Đức Thắng, thay mặt Đảng và Nhà nước đã trao cho Đội lá cờ thêu 16 chữ vàng:

*“Vâng lời Bác dạy
Làm nghìn việc tốt
Chống Mỹ, cứu nước
Thiếu niên sẵn sàng”*

Ngày 30/1/1970, sau khi bác mất, thể theo nguyện vọng của tuổi trẻ cả nước, Ban chấp hành Trung ương Đảng quyết nghị cho Đoàn, Đội được mang tên Bác Hồ vĩ đại: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Đội Nhi đồng Hồ Chí Minh. Trao cho Đoàn, Đội vinh dự mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta mong muốn tuổi trẻ Việt Nam suốt đời trung thành với lý tưởng của Bác, học tập phẩm chất và đạo đức cao quý của Bác Hồ, đưa sự nghiệp của Bác, của Đảng đến thắng lợi hoàn toàn.

Tháng 6/1976, Hội nghị lần thứ 22 Ban chấp hành Trung ương Đoàn đã quyết định thống nhất trong cả nước tổ chức Đoàn, Đội, Hội và trao cho Đội khẩu hiệu mới: *“Vì tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại, hỡi sẵn sàng!”*

Tháng 5/2001, nhân kỉ niệm 60 năm ngày thành lập Đội, Đảng và Nhà nước ta trao tặng Huân chương Sao vàng - huân chương cao quý nhất cho tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh và phong trào thiếu nhi Việt Nam vì đã có nhiều công lao to lớn đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Ngày 25/7/2003, Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đoàn lần 3 khóa 8 đã quyết định sửa đổi và ban hành Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh [21].

1.3.2. Mục đích của hoạt động Đội TNTP HCM

Điều lệ Đội TNTP HCM (do hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS HCM khóa 8 thông qua ngày 25/7/2003) có ghi : *“Đội lấy 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng làm mục tiêu phấn đấu, rèn luyện cho đội viên giúp đỡ thiếu nhi trong học tập, hoạt động, vui chơi, thực hiện quyền và bổn phận theo luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em”* [11, tr.67].

Khẩu hiệu của Đội: *“Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại: Sẵn sàng!”* [11].

Có thể hiểu, mục tiêu cụ thể của Đội TNTP HCM là: *“Đội tổ chức giáo dục thiếu niên, nhi đồng thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ, đoàn viên Đoàn TNCS HCM”* [11].

Với mục đích đó :

+ Đội góp phần hình thành phẩm chất đầu tiên của nhân cách con người của XHCN, phù hợp với mục tiêu của nền giáo dục và gia đình.

+ Đội yêu cầu mỗi đội viên phấn đấu trở thành đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ, đoàn viên Đoàn TNCS HCM.

+ Khẩu hiệu của Đội bao gồm hai vế thống nhất với nhau, vừa gắn nhiệm vụ cách mạng của đất nước, vừa gắn với lý tưởng cao đẹp của Bác Hồ, đòi hỏi mỗi đội viên phải ghi nhớ và thực hiện mọi lúc, mọi nơi.

+ Mục đích của Đội thống nhất với mục tiêu giáo dục của nhà trường, đòi hỏi Đội phải kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong quá trình hoạt động của mình.

Có thể nói, mục đích của hoạt động Đội TNTP HCM được xác định rõ ràng cả về mục đích trước mắt và mục đích lâu dài.

Mục đích trước mắt: Giáo dục và rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt.

Mục đích lâu dài: Giáo dục đội viên thực hiện lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại và của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

1.3.3. Tính chất của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh

1.3.3.1. Tính chất quần chúng

Đội TNTP HCM là tổ chức của lớp người nhỏ tuổi (9 - 15 tuổi), do các em làm chủ, tự quản mọi hoạt động, mọi công việc dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng phụ trách Đội.

Đội TNTP HCM thu hút mọi thiếu niên trong độ tuổi quy định ở mọi tầng lớp, không phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc...miễn là các em tự nguyện nhập Đội và được hơn ½ số đội viên trong chi đội đồng ý. Nhi đồng từ 6 - 8 tuổi là lực lượng dự bị của Đội. Mọi hoạt động của Đội đều thu hút nhi đồng tham gia. Như vậy Đội TNTP HCM là tổ chức quần chúng của thiếu nhi Việt Nam.

1.3.3.2. Tính chất giáo dục

Hoạt động Đội TNTP HCM nhằm mục tiêu giáo dục của Đảng. Mục đích giáo dục cộng sản nói chung là xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, giáo dục các em trở thành con ngoan, trò giỏi, công dân tốt của xã hội... Mỗi đội viên cần phải phấn đấu, rèn luyện để thành đội viên tốt, để trở thành đoàn viên của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

Đối tượng giáo dục của Đội là các em thiếu niên, nhi đồng. Do đó, tổ chức Đội phải phối hợp chặt chẽ với giáo dục trong nhà trường và giáo dục tại địa phương, phát huy mạnh tính tập thể của các lực lượng giáo dục, là cầu nối giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục thiếu niên nhi đồng.

Điều lệ Đội TNTP HCM cũng quy định rõ: “*Đội TNTP HCM là trường học giáo dục thiếu nhi Việt Nam trong và ngoài nhà trường, là đội dự bị của Đoàn TNCS HCM*” [2]. Đội TNTP HCM lấy 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng làm mục tiêu phấn đấu và rèn luyện đội viên.

1.3.3.3. Tính chất chính trị

Tính chất chính trị của Đội TNTP HCM được thể hiện rất rõ ràng:

Đội là một tổ chức quần chúng, một tổ chức giáo dục chứ không phải là một tổ chức vui chơi, hướng đạo một cách đơn thuần. Giáo dục bao giờ cũng mang tính giai cấp, nhằm phục vụ quyền lợi của một giai cấp nhất định.

Đội còn là lực lượng nòng cốt trong phong trào thiếu niên nhi đồng, là lực lượng dự bị của Đoàn TNCS HCM. Tính chất này còn thể hiện rõ ở mục đích, khẩu hiệu của Đội TNTP HCM.

Đội TNTP HCM do Đảng cộng sản Việt Nam sáng lập và do Đoàn TNCS HCM phụ trách. Đội cùng với nhà trường giáo dục thế hệ trẻ theo đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Giáo dục đội viên thực hiện theo 5 điều Bác Hồ dạy.

Khẩu hiệu của Đội: “*Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì lý tưởng Bác Hồ vĩ đại, sẵn sàng!*”

1.3.4. Chức năng của Đội TNTP HCM

Đội TNTP HCM có 2 chức năng cơ bản là Giáo dục và Tổ chức

Chức năng giáo dục: Đội là một lực lượng giáo dục quan trọng của xã hội. Đội cùng với nhà trường và các lực lượng xã hội, gia đình giáo dục thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy. Đội giáo dục đội viên theo những nguyên tắc, phương pháp riêng của mình phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân.

Chức năng tổ chức: Đội tập hợp, thu hút tất cả thiếu niên, nhi đồng tham gia các hoạt động do mình tổ chức. Đội tổ chức việc thực hiện điều lệ, nghi thức cho tất cả đội

viên, đấu tranh bảo vệ quyền lợi, nghĩa vụ cho thiếu nhi. Đội tổ chức cho thiếu nhi cả nước cùng toàn xã hội đấu tranh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, đấu tranh vì hoà bình và tiến bộ xã hội.

1.3.5. Nhiệm vụ của Đội TNTP HCM

Mục tiêu của Đội TNTP HCM được cụ thể hóa bằng nhiệm vụ của Đội TNTP HCM và các đội viên.

Nhiệm vụ thứ nhất là các tập thể Đội, đội viên phải phấn đấu và rèn luyện theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng để trở thành con ngoan, trò giỏi, bạn tốt và công dân tốt của xã hội, đoàn viên thanh niên cộng sản gương mẫu. Nhiệm vụ này được cụ thể hóa bằng việc mỗi đội viên phải nghiêm chỉnh thực hiện điều lệ Đội và nghi thức Đội, chương trình rèn luyện đội viên.

Nhiệm vụ thứ hai là Đội TNTP HCM phải có nhiệm vụ, trách nhiệm giúp đỡ đội viên phát triển mọi khả năng học tập, hoạt động, vui chơi...đây là nhiệm vụ thể hiện rõ tính quần chúng của Đội TNTP HCM.

Nhiệm vụ thứ ba là các tập thể Đội TNTP HCM và các đội viên phải thực hiện các quyền và bổn phận của trẻ em đã được nêu trong Công ước của Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Những vấn đề nêu trên có nghĩa là:

Tập hợp thiếu niên, nhi đồng và tạo điều kiện cho thiếu nhi phát triển toàn diện, mọi khả năng, sáng kiến trong các hoạt động học tập, vui chơi, giải trí.

Xây dựng tập thể Đội vững mạnh, giúp cho đội viên trở thành đoàn viên của Đoàn TNCS HCM, giúp nhi đồng đội viên Đội TNTP HCM.

Đoàn kết, hữu nghị, hợp tác, tích cực tham gia các phong trào thiếu nhi quốc tế.

1.3.6. Cơ cấu tổ chức cơ sở Đội TNTP HCM

Cơ cấu tổ chức cơ sở Đội: có 3 cấp

* *Liên đội*: Liên đội là cấp cao nhất của cơ sở đội, gồm từ 3 chi đội trở lên ở trong cùng một trường học, được thành lập theo quyết định của Hội đồng đội hoặc Ban chấp hành đoàn cùng cấp nơi trường đóng.

Liên đội mỗi năm đại hội một lần vào đầu năm học nhằm kiểm điểm đánh giá các hoạt động trong năm qua, thông qua chương trình hoạt động nhiệm kỳ tới và bầu

ra Ban chỉ huy Liên đội để tiến hành các hoạt động của Liên đội. Ở mỗi Liên đội có 1 Tổng phụ trách Đội do Đoàn cấp trên bổ nhiệm, cùng Liên đội điều hành, tổ chức mọi hoạt động của Liên đội.

* *Chi đội*: Chi đội là đơn vị cơ sở của Đội, trực tiếp tổ chức các hoạt động Đội. Trong trường phổ thông, Chi đội gắn liền với lớp học. Chi đội là “đơn vị trung tâm” của công tác Đội, trực tiếp điều hành kế hoạch công tác, trực tiếp quản lý giáo dục đội viên.

Ban chỉ huy Chi đội do Đại hội bầu ra. Ban chỉ huy chi đội tổ chức thực hiện nhiệm vụ chi đội theo kế hoạch do Đại hội quyết định và theo sự hướng dẫn của phụ trách chi đội.

* *Phân đội*: Phân đội là đơn vị nhỏ nhất của Đội. Trong trường phổ thông, phân đội tổ chức tương ứng với một tổ học tập. Đặc điểm của phân đội là các em cùng độ tuổi, sinh hoạt học tập và cư trú gần gũi với nhau, gắn bó với nhau trong cùng công việc, nhiệm vụ chung.

Mỗi phân đội có một phân đội trưởng và một phân đội phó do tập thể phân đội bầu, được Ban chỉ huy đội duyệt đồng ý, hoặc do ban chỉ huy đội cử ra sau khi đã thông báo, lấy ý kiến của phân đội.

1.3.7. Nội dung, hình thức hoạt động của Đội TNTP HCM ở trường THCS

* *Nội dung hoạt động Đội*: là sự cụ thể hoá và nhằm thực hiện mục đích của Đội và mục tiêu của nhà trường.

* *Hình thức hoạt động của Đội*: là sự thể hiện của nội dung hoạt động Đội và được quy định bởi tính chất của Đội và những nguyên tắc hoạt động Đội.

Nội dung và hình thức hoạt động Đội phù hợp và thống nhất với nhau một cách biện chứng. Đây là sự tổng kết đúc rút kinh nghiệm của cả quá trình hoạt động lâu dài của Đội và sự phát triển của hệ thống mục tiêu, phương pháp giáo dục của nền giáo dục quốc dân. Đồng thời nội dung và hình thức hoạt động của Đội cũng luôn được bổ sung và hoàn thiện để phù hợp với sự phát triển của tổ chức Đội, sự phát triển của phong trào thanh thiếu niên và xã hội.

* *Những nội dung và hình thức hoạt động Đội là:*

1. Giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức.

Nội dung: Làm cho các em hiểu về Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, pháp luật, truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, truyền thống của Đảng, Đoàn, Đội, hiểu trách nhiệm của cá nhân trước tập thể, có lối sống chuẩn mực theo tinh thần “mình vì mọi người, mọi người vì mình”.

Hình thức:

- Giáo dục truyền thống thông qua các phong trào hoạt động
 - Tổ chức các hoạt động thi đua nhân các ngày lễ lớn, các hoạt động chủ điểm, qua đó tuyên truyền, cổ động,
 - Tổ chức nghe báo cáo, thời sự, chính trị.
 - Phát động các đợt góp quỹ từ thiện, vì bạn nghèo, tài năng trẻ...
 - Tổ chức các cuộc thi, các hoạt động liên hoan gặp mặt các hạt nhân tiêu biểu..
- 2- Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT.

Nội dung: Học tập là nhiệm vụ chính trị quan trọng, chủ yếu của thiếu nhi. Nội dung giáo dục là làm cho các em hiểu rõ mục đích, động cơ, thái độ học tập, xây dựng cho các em biết vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống. Giúp các em chủ động, tích cực trong học tập.

Hình thức:

- Tổ chức nghe báo cáo điển hình các tấm gương trong học tập.
- Tổ chức gặp gỡ các tài năng trẻ, trao đổi, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm (thông qua truyền hình cũng là một phương tiện hữu hiệu).
- Phát động các phong trào thi đua học tập. Tổ chức các câu lạc bộ học tập, các cuộc thi đố vui để học.
- Tổ chức các hoạt động dã ngoại, cắm trại, tham quan để đội viên học tập từ thực tế cuộc sống.

3 - Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp.

Nội dung: Góp phần hiện thực hoá mục tiêu đào tạo của nhà trường, trước hết là giáo dục cho đội viên lòng yêu lao động, tôn trọng người lao động, yêu quý thành quả lao động, hình thành một thái độ lao động mới tự giác, sáng tạo, tiết kiệm thời gian, qua lao động để dần dần giúp các em định hướng nghề nghiệp.

Hình thức:

- Phát động các phong trào thi đua trong lĩnh vực lao động.

- Tổ chức các buổi nghe nói chuyện, tọa đàm với các anh hùng, chiến sỹ thi đua trong lao động sản xuất.

- Tham quan công trường, nhà máy, xí nghiệp, hợp tác xã có thành tích..

- Tổ chức các cuộc thi như “Khéo tay hay làm”, “Kính vạn hoa”...

- Xây dựng ‘Hợp tác xã măng non’, vườn cây, ao cá, các CLB KHKT...

- Tổ chức triển lãm thành quả lao động sáng tạo, triển lãm đồ dùng học tập...

- Tổ chức kết nghĩa với các nhà máy, xí nghiệp...

4 - Giáo dục sức khoẻ vệ sinh.

Nội dung: Chỉ ra cho các em những phương pháp rèn luyện thân thể và giữ gìn vệ sinh, phát triển trí tuệ...

Hình thức:

- Các hoạt động thể dục thể thao

- Các Hội thi thể thao như Hội khoẻ Phù Đổng

- Các hoạt động tham quan du lịch, hành quân cắm trại, các cuộc thi trò chơi.

- Các hoạt động y học như CLB y tế, những Bác sĩ nhỏ tuổi...

- Tổ chức các đội thông tin, tuyên truyền vận động trong xã hội và trong tổ chức đội những kiến thức vệ sinh, sức khoẻ, các phương pháp phòng chống bệnh..

5.- Giáo dục thẩm mỹ.

Nội dung: Cung cấp những hiểu biết sơ đẳng về cái đẹp trong cuộc sống, văn hoá, nghệ thuật và trong tự nhiên. Tạo cho các em có năng lực cảm thụ cái đẹp và có những hành động đẹp. Giúp cho các em tiếp cận với chân giá trị về đẹp con người: đẹp về hình thể, về trí tuệ và về tâm hồn.

Hình thức:

- Tham quan, du lịch

- Tổ chức xem phim, ca, múa, kịch..

- Gặp gỡ tọa đàm với các nhà văn, thơ, nghệ sỹ..

- Các Hội thi văn nghệ, kể chuyện, hùng biện, vẽ đẹp đội viên..

6 - Giáo dục tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế.

Nội dung: Làm cho các em hiểu biết về bạn bè và thiếu nhi quốc tế, về các hoạt động và các tổ chức của thiếu nhi thế giới, nhất là thiếu nhi trong khu vực.

Hình thức:

- Tổ chức gặp gỡ thiếu nhi các nước.

- Tổ chức các câu lạc bộ bốn phương.
- Các Hội thi tìm hiểu bạn bè quốc tế (thi văn hoá, các hoạt động TĐTT)
- Thi sử dụng, kể chuyện tiếng nước ngoài, viết, vẽ về các nước...

1.3.8. Các phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS

1.3.8.1. Phương pháp hoạt động tập thể

a. Ý nghĩa:

- Hoạt động tập thể mang tính xã hội, hữu ích của tổ chức Đội tạo ra những điều kiện, khả năng tốt trong giáo dục và rèn luyện phẩm chất đội viên.

- Thông qua hoạt động tập thể, các em đội viên tự khẳng định mình, gắn bó với tập thể, hình thành thái độ tương thân, tương ái, giúp đỡ nhau trong mọi công việc và trong cuộc sống.

- Hoạt động tập thể mang tính xã hội của Đội là trường học đầu tiên của quá trình giáo dục chính trị - xã hội.

- Thông qua hoạt động Đội, các em được tiếp xúc và nhập cuộc vào đời sống hằng ngày.

* Hoạt động của các em tuy mang lại những thành quả nhỏ bé nhưng ý nghĩa giáo dục lại rất lớn. Các em tự hào về đóng góp nhỏ bé của mình vào công việc xây dựng, đổi mới đất nước.

b. Yêu cầu:

- Làm cho toàn thể đội viên hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và những yêu cầu đặt ra trong những hoạt động tập thể, mang tính xã hội của Đội.

- Mỗi hoạt động phải lập kế hoạch và tự các em đề xuất, bàn bạc, tìm ra các biện pháp cụ thể để thực hiện đến cùng.

- Dự kiến các tình huống, những khó khăn có thể gặp phải và biện pháp giải quyết.

- Phân công công việc phù hợp với độ tuổi, giới tính và năng lực, sở trường của từng đội viên.

- Sử dụng các hình thức thi đua, khuyến khích đội viên tích cực tham gia các hoạt động Đội.

Khi hoàn thành công việc cần kịp thời sơ kết, nhận xét, đánh giá công bằng, khách quan.

1.3.8.2. Phương pháp tổ chức trò chơi

a. Ý nghĩa:

- Trò chơi có ý nghĩa quan trọng và cần thiết đối với đời sống của thiếu nhi. Trò chơi chẳng những đáp ứng nhu cầu của các em mà còn là phương pháp giáo dục các em có hiệu quả.

- Đặc thù của trò chơi là có sức lôi cuốn trẻ em rất cao, dễ đưa các em đến sự say mê, hứng thú. Trò chơi mang đến cho các em niềm sung sướng, sự thỏa mãn, niềm sáng khoái.

- Trò chơi giúp các em lĩnh hội tri thức tự nhiên, xã hội và tư duy, tạo cho các em những nhạy cảm, nhạy bén, phản xạ tinh thần tốt, hình thành trong các em kỹ năng, kỹ xảo hoạt động mà trên lớp khó có điều kiện rèn luyện.

- Trò chơi còn giúp cho các em khả năng ứng xử linh hoạt, khả năng giao tiếp và quan hệ xã hội rộng rãi.

b. Yêu cầu:

- Nội dung và hình thức trò chơi phải phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, đặc điểm giới tính, đặc điểm thể chất của người chơi.

- Hình thức trò chơi cần luôn luôn đổi mới, hấp dẫn. Nội dung và mức độ yêu cầu của trò chơi được nâng cao dần (từ đơn giản đến phức tạp)

- Trò chơi cần được lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với yêu cầu giáo dục và cần phải được chuẩn bị chu đáo, nhất là những trò chơi cần sử dụng dụng cụ và các điều kiện vật chất khác.

- Phải chuẩn bị các điều kiện đảm bảo an toàn và sự thành công của trò chơi, nhất là những trò chơi vận động, trò chơi ngoài trời, trò chơi lớn, dã ngoại...

- Anh/Chị phụ trách cần có cảm nang trò chơi và phổ biến nó cho đội viên để các em thường được chơi trò chơi mới, có thể tự sáng tạo ra trò chơi cho mình và cho các em nhi đồng.

- Cần có các điểm vui chơi để tự các em tổ chức hoạt động vui chơi theo sở thích riêng của từng em, từng nhóm sở thích, nhưng luôn luôn được người lớn giám sát, để phòng ngừa những tình huống bất trắc như: cãi lộn, xô sát, tai nạn thương tích...

1.3.8.3. Phương pháp thuyết phục

a. Ý nghĩa:

- Thuyết phục được thể hiện qua lời nói: chứng minh, giải thích, phân tích, đàm thoại..., thể hiện qua những tấm gương của bạn bè, anh chị em, cha mẹ, các anh chị phụ trách, các thầy cô giáo, những tấm gương anh hùng liệt sĩ, gương Bác Hồ, gương các danh nhân lịch sử văn hóa...

- Thuyết phục bằng lời nói được sử dụng rộng rãi trong các cuộc họp, sinh hoạt, hội thảo, phát thanh truyền hình của Đội hoặc trong các buổi nói chuyện giữa các em và người lớn, trong lao động sản xuất và chiến đấu.

- Thuyết phục bằng lời nói chủ yếu là phân tích, giảng giải, chứng minh để thuyết phục các em làm việc tốt, noi gương tốt, nhận thức được cái sai, tránh cái sai, biết phê phán, đấu tranh với cái sai.

b. Yêu cầu:

- Không khí buổi trò chuyện, thuyết phục phải chân thành cởi mở, hấp dẫn.
- Lời nói cần rõ ràng, sinh động, ngắn gọn và phải có sức thuyết phục.
- Động viên đa số đội viên tích cực trao đổi và lắng nghe ý kiến của người khác.
- Thuyết phục bằng những tấm gương tốt điển hình là phương pháp được Đội thường xuyên sử dụng bởi vì nó có tác dụng mạnh mẽ đến quá trình tự giáo dục ở mỗi đội viên. Tấm gương điển hình nhất mà Đội luôn luôn đề cao là cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Bác Hồ, điều này thể hiện ngay từ khẩu hiệu của Đội.

- Trong đời sống thường ngày có những tấm gương tốt trong học tập, lao động sản xuất và chiến đấu...đó là những tấm gương thực tế sinh động nhất để Đội thuyết phục đội viên của mình.

- Truyền thống của dân tộc, của địa phương, các danh nhân lịch sử, các anh hùng liệt sĩ...thường được Đội lấy để đặt tên cho các hoạt động, tên đơn vị tổ chức của Đội, đó là những biểu tượng cao đẹp, là những tấm gương sáng ngời của các em.

- Những gương người tốt việc tốt trong trường học và trên địa bàn dân cư đều có tác dụng giáo dục rất thấm thía, sâu sắc đối với các em.

1.3.8.4. Phương pháp giao nhiệm vụ cho đội viên và tập thể Đội

a. Ý nghĩa:

- Giao nhiệm vụ cho đội viên và tập thể Đội nhằm lôi cuốn tất cả đội viên vào công tác Đội, việc giao nhiệm vụ cho đội viên chủ yếu được tiến hành ở chi đội và phân đội.

- Phương pháp giao nhiệm vụ cho đội viên là tạo sự kích thích tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi thành viên trong tổ chức Đội đóng góp sức mình vào các hoạt động Đội, qua đó giáo dục lòng tự tin, tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỉ luật và tính tự quản cao của các em.

b. Yêu cầu:

- Phải nắm vững trình độ, khả năng của đội viên và tập thể Đội khi giao nhiệm vụ. Đảm bảo tính vừa sức và khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Làm cho mỗi đội viên và tập thể Đội hiểu sâu sắc nhiệm vụ được giao và tiếp nhận nhiệm vụ một cách hồ hởi, phấn khởi và với tinh thần trách nhiệm cao.

- Phân công nhiệm vụ hợp lí cho đội viên và tập thể Đội, đảm bảo không ảnh hưởng đến việc học tập và giúp đỡ gia đình... của các em.

- Có kế hoạch giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ. Kịp thời phát hiện và hỗ trợ giải quyết những khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Đánh giá công bằng, khách quan, kịp thời từng kết quả đạt được của đội viên cũng như tập thể Đội.

1.3.8.5. Phương pháp thi đua

a. Ý nghĩa:

- Là phương pháp đề cao và kích thích hoạt động của đội viên và tập thể Đội, thi đua làm cho đội viên và tập thể đội không thỏa mãn với những gì đạt được, không ngừng phấn đấu vươn lên giành kết quả cao hơn.

- Phương pháp thi đua được sử dụng tốt sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp cho tổ chức Đội hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục, rèn luyện mình.

- Đội tổ chức thi đua trong các hoạt động:

+ Thi đua học tập giữa các đội viên và tập thể Đội về ý thức học tập, phương pháp học tập, kết quả học tập, chế tạo các dụng cụ học tập...

+ Thi đua trong lao động, sản xuất: ở trường, ở nhà và giúp đỡ gia đình thương binh liệt sĩ...

+ Thi đua trong hội diễn văn nghệ, hội thao, hội khỏe, trò chơi...

- Phương pháp thi đua là phương pháp đặc trưng của các tổ chức chính trị - xã hội dưới chế độ xã hội chủ nghĩa. Thi đua hiểu theo đúng nghĩa của nó hoàn toàn khác với sự cạnh tranh, đố kỵ, nín kéo nhau, chạy theo thành tích, phô trương hình thức.

b. Yêu cầu:

- Cần giải thích cho mỗi đội viên hiểu rõ mục đích, nội dung và tiêu chuẩn thi đua.
- Hình thức thi đua cần phong phú, sinh động và nghiêm túc. Tránh qua loa, đại khái, hình thức chủ nghĩa “có phát mà không động”.

- Tránh biến thi đua thành ganh đua, ăn thua. Giáo dục uốn nắn kịp thời các thủ đoạn xấu, tính ích kỉ, hẹp hòi, hiếu thắng ở mỗi cá nhân và tập thể Đội.

- Đánh giá kết quả thi đua phải công bằng, dân chủ, công khai. Phụ trách Đội hay tập thể chỉ huy Đội không được áp đặt ý muốn chủ quan của mình mà phải lắng nghe ý kiến, dư luận của tập thể Đội.

- Thi đua phải đạt được sự đoàn kết, thái độ cầu thị, sự vui sướng, tự hào lành mạnh về thành tích của mỗi cá nhân và tập thể Đội.

1.3.8.6. Phương pháp khen thưởng và khiển trách

a. Ý nghĩa:

- Trong công tác Đội, không chỉ có thi đua mới có khen thưởng mà khen thưởng và khiển trách được tiến hành thường xuyên trong mọi hoạt động.

- Có nhiều biện pháp khen thưởng: Khen bằng lời, khen bằng nhận xét bình bầu có giấy chứng nhận, có tặng phẩm.

- Có nhiều biện pháp khiển trách: Khiển trách bằng nhắc nhở khéo léo, bằng việc giáo dục thông qua tập thể góp ý kiến bằng dư luận. Tổ chức Đội không coi khiển trách là kỉ luật mang tính hành chính như: cho ra khỏi Đội, tạm dừng sinh hoạt Đội, thu thẻ đội viên... hay bằng nhục hình. Khiển trách của Đội là sự nhắc nhở khéo léo, giáo dục để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

b. Yêu cầu:

- Khen thưởng và khiển trách phải khách quan, công bằng, chính xác. Chỉ cần một sai sót nhỏ sẽ dẫn đến phản giáo dục và mất lòng tin trong các em.

- Phát huy vai trò tự quản của Đội trong việc xem xét, khen thưởng và khiển trách. Tránh sự áp đặt chủ quan của phụ trách Đội hay BCH Đội.

- Phối hợp các lực lượng giáo dục có liên quan (nhà trường, đoàn thể) trong việc khen thưởng và khiển trách.

1.4. Chức năng, nhiệm vụ của người Tổng phụ trách Đội trong công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS

1.4.1. Chức năng

Trong nhà trường, Tổng PTĐ vừa là cán bộ, vừa là nhà giáo dục, vừa là người bạn thân thiết của các em.

Là cán bộ Đoàn được giao nhiệm vụ trực tiếp lãnh đạo Đội, Tổng PTĐ chỉ đạo mọi hoạt động trên cơ sở kế hoạch chung của Đoàn và của Đội. Là nhà giáo dục, Tổng PTĐ thực hiện chức trách của nhà giáo thông qua việc dạy học phù hợp với chuyên môn được đào tạo. Muốn giáo dục các em tốt, Tổng PTĐ phải luôn tự giáo dục mình. Là người anh, người bạn lớn, Tổng PTĐ phải thường xuyên quan hệ các em với tình cảm chân thành, biết lắng nghe các em để có những định hướng cho các em thực hiện ước mơ, hoài bão tốt đẹp, có ích cho xã hội.

1.4.2. Nhiệm vụ

- Tổ chức xây dựng Đội trên cơ sở xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách Đội.
- Chỉ đạo hoạt động toàn diện của Đội trên cơ sở phát huy vai trò tự quản của Đội.
- Tham mưu và phối hợp với các tổ chức chính quyền, đoàn thể, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để làm tốt vai trò tự quản của Đội.
- Không ngừng bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Để làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, Tổng PTĐ trong trường phổ thông phải thực hiện tốt các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường

Quan hệ với Liên đội TNTP trong nhà trường:

Tổng PTĐ lãnh đạo Liên đội TNTP thông qua các ban chỉ huy liên đội, chi đội và các lực lượng nòng cốt của Đội, do đó Tổng PTĐ phải:

- Thiết lập được mối quan hệ chặt chẽ với các BCH liên đội, chi đội, hình thành được sự hợp tác gắn bó chặt chẽ vì công việc chung giữa các ban chỉ huy Đội, các lực lượng nòng cốt của Đội trên cơ sở phát huy vai trò tự quản của Đội.

- Lựa chọn, quy hoạch đội ngũ chỉ huy Đội, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội cho các ban chỉ huy Đội nhằm xây dựng một đội ngũ BCH Đội tốt về phẩm chất, mạnh mẽ về năng lực, đáp ứng cao các yêu cầu, nhiệm vụ hoạt động Đội. Đó cũng chính là cơ sở để phát huy thực sự vai trò tự quản của Đội.

Quan hệ với tập thể phụ trách chi đội TNTP

Đây là mối quan hệ có ý nghĩa quan trọng không chỉ chi phối chất lượng giáo dục trong nhà trường nói chung, chất lượng hoạt động Đội nói riêng mà là một yếu tố có quan hệ chặt chẽ với sự phát triển về chiều sâu của hoạt động Đội trong nhà trường. Vì vậy, người Tổng PTĐ phải:

- Xây dựng đội ngũ phụ trách chi đội đoàn kết, thống nhất, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc chung.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội cho phụ trách chi đội phù hợp với kế hoạch chung.

- Đi sát cơ sở, phối hợp chặt chẽ với các phụ trách chi đội giải quyết các khó khăn trong công việc của lớp học.

Quan hệ với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong nhà trường:

Tổng PTĐ là cán bộ Đoàn, thực hiện các nhiệm vụ dưới sự chỉ đạo của Đoàn trường, do vậy phải có trách nhiệm:

- Tham mưu cho Đoàn trường về các mặt thuộc phạm vi công tác Đội.

- Cùng với BCH Đoàn trường tổ chức phân công, vận động đoàn viên tham gia tích cực vào công tác Đội.

- Kết hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn địa phương làm tốt nhiệm vụ bảo vệ, giáo dục và chăm sóc trẻ em.

Quan hệ với Ban giám hiệu trong trường phổ thông:

Mối quan hệ giữa Tổng PTĐ và Ban giám hiệu được thể hiện thông qua 2 chức năng: Tham mưu và phối hợp.

Chức năng tham mưu: Tổng PTĐ tham mưu về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và công tác Đội trong nhà trường; tham mưu về lựa chọn, bố trí đội ngũ giáo viên chủ nhiệm đồng thời đáp ứng được yêu cầu phụ trách chi Đội; tham mưu đề xuất kinh phí cơ sở vật chất cần thiết cho công tác Đội.

Chức năng phối hợp: Phối hợp với Hiệu trưởng trong việc chỉ đạo tổ chức các hoạt động cụ thể của Liên đội đồng bộ với các hoạt động của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục, đảm bảo tính thống nhất trong công tác giáo dục.

Quan hệ với Hội đồng sư phạm:

Là thành viên của Hội đồng sư phạm, Tổng PTĐ phải hình thành và phát triển được mối quan hệ mang tính hợp tác trong việc tổ chức và phối hợp giáo dục thiếu nhi, làm cho hoạt động của Liên đội và hoạt động của nhà trường nằm trong cùng một hệ thống có mối quan hệ hữu cơ với nhau, hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển.

Quan hệ với các lực lượng giáo dục khác:

Tổng PTĐ có trách nhiệm vận động, thuyết phục và tổ chức các lực lượng giáo dục khác trong và ngoài nhà trường tạo ra sự phối hợp giáo dục đồng bộ thống nhất ở cả 3 môi trường: nhà trường, gia đình và xã hội.

1.5. Quản lý hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS

1.5.1. Mục tiêu

Mục tiêu của công tác quản lý hoạt động Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường Trung học cơ sở là làm cho hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS được diễn ra có kế hoạch, có tổ chức, có tính đồng bộ và đạt hiệu quả cao. Cụ thể:

Mục tiêu về nhận thức: Quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS giúp cho đội ngũ CBQL, đội ngũ GV nói chung và GV Phụ trách Đội nói riêng cùng với HS tại các trường THCS có nhận thức đúng đắn, sâu sắc và nhất quán hơn nữa về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP đối với sự nghiệp giáo dục nhân cách toàn diện cho HS và các nội dung khác liên quan đến vấn đề trên.

Mục tiêu về thái độ: Quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS giúp cho đội ngũ CBQL, GV Phụ trách đội, GV, HS các trường THCS có thái độ tích cực, đúng đắn trong các hoạt động của Đội.

Mục tiêu về hành vi: Quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS giúp cho đội ngũ CBQL, GV và HS tự giác và tích cực tham gia các hoạt động Đội, không ngừng tự rèn luyện, bồi dưỡng nhân cách toàn vẹn của bản thân.

1.5.2. Nội dung

1.5.2.1. Lập kế hoạch hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS

Lập kế hoạch là chức năng rất quan trọng đối với mỗi nhà quản lý bởi vì nó gắn liền với việc lựa chọn mục tiêu và chương trình hành động trong tương lai, giúp nhà quản lý xác định được các chức năng khác còn lại nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra.

Phải xây dựng được kế hoạch chiến lược mang tính vĩ mô, mang tính cô vũ, mang tính thách thức và phù hợp. Nhưng phải dễ hiểu, dễ truyền đạt, hấp dẫn với thực tế và linh động; cần thiết và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi Đội viên, với điều kiện thực tế của nhà trường.

Trong hoạt động Đội, không chỉ cần có người lãnh đạo ở vị trí cao nhất mà cần ở mọi cấp độ, để đưa kế hoạch, tầm nhìn vào thực tiễn hoạt động. Công tác quản lý, tổ chức tốt là một trong những nhân tố quan trọng để hoạt động Đội ngày càng thực hiện một cách tối ưu.

Việc lập kế hoạch cần bám sát mục tiêu quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS đã đặt ra trước đó đồng thời phải phù hợp với đối tượng quản lý.

Kế hoạch quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS cần được xây dựng một cách cụ thể, chi tiết, rõ ràng và có tính khả thi cao. Để kế hoạch quản lý có tính khả thi cao thì kế hoạch phải được xây dựng trên cơ sở CBQL nắm một cách rõ nét, chính xác, nhạy bén trước thực trạng của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS.

1.5.2.2. Công tác tổ chức, chỉ đạo

i. Tổ chức thực hiện hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS

Trước hết nhà quản lý cần hình thành và tổ chức bộ máy nhân lực để thực hiện và cụ thể hóa các kế hoạch quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS đã đặt ra trước đó.

Xây dựng nền nếp hoạt động Đội, việc xây dựng nền nếp hoạt động là một vấn đề sống còn của tổ chức. Một tổ chức thiếu nền nếp, vô kỷ luật, vô tổ chức nhất định không thể đạt được kết quả tốt đẹp được, không thể hoàn thành được sứ mạng của tổ chức đó. Do vậy việc xây dựng và kiểm tra việc thực hiện nề nếp sinh hoạt có ý nghĩa quan trọng.

Ban giám hiệu trường cần thường xuyên chỉ đạo việc tổ chức hội họp liên, chi đội, thực hiện quy định về hồ sơ, tổ chức bồi dưỡng kiến thức Đội, hình thức sinh hoạt cho đội ngũ Ban chỉ huy liên, chi đội, tổ chức thi chỉ huy Đội giỏi, ... Giúp TPT có điều kiện thay đổi hình thức tổ chức, nội dung yêu cầu của từng hoạt động và tổ chức

bồi dưỡng, huấn luyện để phát huy kỹ năng tự quản của HS như: kỹ năng tham gia; kỹ năng giao tiếp, hoà nhập; kỹ năng tổ chức, điều khiển hoạt động tập thể ... Sắp xếp thời gian trực, sinh hoạt một cách hợp lý sao cho GV TPT có điều kiện chuẩn bị từng chương trình hoạt động, nhất là chương trình thực hiện ngày lễ kỉ niệm lớn (20/11; 3/2; 26/3, 30/4, 19/5, ...) và các hoạt động trọng tâm.

Phối hợp cùng GV TPT và một số GV có năng lực tổ chức sinh hoạt tập thể; lập và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ GV, GVCN về kỹ năng tổ chức, quản lí, điều khiển hoạt động tập thể, ... tổ chức cho GV và HS khối 9 đóng vai trò như GV TPT để thực hiện chương trình sinh hoạt chủ điểm vào tiết sinh hoạt dưới cờ.

Tăng cường chất lượng công tác chủ nhiệm Phân công GVCN sau khi có ý kiến của GV kết hợp với năng lực công tác chủ nhiệm trong những năm học trước và phù hợp với điều kiện của nhà trường. Sau khi có ý kiến thống nhất của GV, hiệu trưởng, GV TPT chỉ đạo đầy đủ, cụ thể chương trình hoạt động Đội thông qua các cuộc họp GVCN, làm cho mỗi GVCN thấy được vai trò, trách nhiệm của mình với công tác Đội nói chung và đối với việc quan tâm giáo dục đội viên nói riêng.

Hướng dẫn GVCN đưa kế hoạch hoạt động Đội vào kế hoạch chủ nhiệm, kế hoạch tổ chức cho HS thực hiện HĐGDNGLL, nội dung hoạt động phải phù hợp với HS của từng khối lớp. Đồng thời đưa kết quả công tác hoạt động Đội, HĐGDNGLL, tính tự quản của HS ... vào tiêu chí thi đua để đánh giá, xếp loại GVCN.

Tổ chức cho nhóm GV có năng lực hoạt động tập thể thực hiện thao giảng hoạt động : “Hội vui học tập” để GV dự, nhận xét, bổ sung ... thống nhất cách thức, nội dung thể hiện giáo án của HĐGDNGLL và quy trình, nội dung cần đạt, hình thức tổ chức cho HS thực hiện từng hoạt động. Kiểm tra, nhận xét, nhắc nhở GVCN bổ sung những phần còn thiếu sót hoặc thay thế biện pháp thực hiện có hiệu quả cao hơn trong kế hoạch chủ nhiệm, giáo án HĐGDNGLL.

Kế hoạch hoá các chương trình công tác Đội: Theo từng năm học, căn cứ kế hoạch chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo, điều kiện của nhà trường, đưa chương trình hoạt động Đội vào kế hoạch hoạt động của nhà trường theo từng thời điểm phù hợp và gắn kết với HĐGDNGLL. Ví dụ: chương trình: “Uống nước nhớ nguồn”, đưa ra các kế hoạch sau: Giáo dục cho HS hiểu biết về lịch sử, truyền thống, bài học của

các ngày lễ, kỉ niệm trong năm qua việc tổ chức thi tìm hiểu (lịch sử, truyền thống của Đảng; truyền thống ngày Quân đội Nhân dân Việt Nam, ...), kể chuyện (tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, anh hùng liệt sĩ, ...), kết hợp tổ chức các hoạt động thực tiễn như thực hiện phong trào: “Đền ơn - đáp nghĩa”; ... Phong trào này nhằm giáo dục HS biết ơn các thế hệ cha, anh đã anh dũng chiến đấu, hy sinh vì quê hương đất nước, giúp các em có ý thức tự hào về quê hương mình với nhiều việc làm thiết thực: quyên góp tiền để ủng hộ đồng bào bị thiên tai - bão lụt, thăm hỏi gia đình có công với cách mạng, ... lập quỹ gửi tặng trẻ em bị ảnh hưởng chất độc da cam ... Kết hợp công tác Đội trong các HĐGDNGLL: Truyền thống cách mạng quê hương, Uống nước nhớ nguồn; 30/4 - ngày lịch sử đáng ghi nhớ, mừng Đảng - mừng xuân Tăng cường các hoạt động văn hoá, văn thể Thông qua các hoạt động văn hoá, văn thể để tập hợp, thu hút đông đảo học sinh, đội viên tham gia. Qua đó giúp phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho các em. Giúp HS hệ thống lại kiến thức đã học, tìm hiểu thêm kiến thức về pháp luật, kiến thức xã hội: Luật Giao thông, những điều cần biết về AIDS, ma túy, rèn luyện kĩ năng ứng xử, giao tiếp, tìm hiểu lịch sử, truyền thống những ngày Lễ, ngày kỉ niệm, ... Thể hiện trong các HĐGDNGLL: Hội vui học tập, Hội thi học sinh thanh lịch, hoạt động tiếp cận tự nhiên, xã hội (theo từng chuyên đề toán, lí, hoá, văn, sử, ...). Bằng hình thức nhân rộng các phong trào : “Vượt khó học tốt”, “Đôi bạn cùng tiến”, Hoa “điểm tốt”, ... phong trào này được đưa vào kế hoạch hoạt động suốt năm học nhưng mỗi tháng có hình thức tổ chức đặc trưng được kiểm tra qua các cuộc thi trong tiết sinh hoạt dưới cờ hoặc nhân ngày kỉ niệm như : 20/10; 20/11; 22/12, 30/4

Đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” bằng hình thức kể chuyện. Qua hoạt động này giúp học sinh rút ra các bài học bổ ích về đạo đức cho bản thân. Với mục đích hình thành nếp sống vui tươi lành mạnh cho HS, tạo điều kiện cho HS tham gia vào các hoạt động văn nghệ, thể dục - thể thao. Thể hiện qua các HĐGDNGLL như hoạt động vui khoẻ và giải trí, hoạt động lao động công ích, hội thể thao toàn trường, ... Bằng các hình thức phong phú: thể dục giữa giờ, buổi sáng, thi đá bóng, đá cầu, ... lao động trồng cây xanh, dọn vệ sinh khuôn viên trường (hàng ngày), cắm trại (mừng Đảng, mừng xuân - ngày 3/2 hàng năm), tổ chức ngày hội “Thiếu nhi vui khỏe - Tiến bước lên Đoàn” (kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn

TNCSHCM - 26/3), ... Tổ chức các hoạt động với tinh thần: “Tương thân tương ái”, phong trào này được HS hưởng ứng mạnh mẽ, bằng nhiều hình thức đã thu hút đông đảo HS tham gia góp phần tạo môi trường giáo dục lòng nhân ái, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn trong học tập cũng như trong cuộc sống, thăm và tặng quà Trung tâm Bảo trợ xã hội

Phát huy tính năng động, vai trò chủ thể của HS. Đối với Ban chấp hành chi đoàn, Ban chấp hành công đoàn cơ sở: Ban chấp hành chi đoàn nhà trường phân công công việc cụ thể cho từng đoàn viên tiếp tay cùng GVCN tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động Đội, tham gia xây dựng chương trình, nội dung, ... trong các hội thi, báo tường, văn nghệ, cắm trại ... Ban chấp hành công đoàn cơ sở không những hỗ trợ thêm kinh phí khi Đội tổ chức hoạt động kỉ niệm ngày 20/10; 20/11; 8/3; 19/5 ... cung cấp thêm tài liệu sinh hoạt để nội dung thực hiện được phong phú hơn. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội ... Tổ chức họp liên tịch để thông báo tình hình học tập, rèn luyện hạnh kiểm và tham gia các hoạt động của học sinh. Đồng thời tổ chức thảo luận, thống nhất các kế hoạch hoạt động của nhà trường, những vấn đề cần hỗ trợ, hợp tác cả về vật chất lẫn tinh thần như: Công tác vệ sinh môi trường, Tết Trung thu, hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn...Khen thưởng sau mỗi phong trào thi đua, một đợt hoạt động chủ điểm.

ii. Chỉ đạo triển khai hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS

Công tác chỉ đạo hoạt động Đội TNTP HCM trong các trường THCS cần được thực hiện một cách tổng thể, và đồng bộ ở tất cả các khâu đoạn, các bước tiến hành của hoạt động Đội:

Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động Đội

Chỉ đạo nội dung hoạt động Đội

Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động Đội

Chỉ đạo việc sử dụng phương pháp, phương tiện trong hoạt động Đội

Chỉ đạo việc đánh giá và hiệu chỉnh kế hoạch hoạt động Đội

Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng công việc

Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động Đội

Chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất, nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động hoạt động Đội.

Công tác chỉ đạo cần được đồng bộ đối với các đối tượng trực tiếp tham gia vào hoạt động Đội:

+ Chỉ đạo GV TPT:

Chỉ đạo GV TPT xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động Đội phù hợp với lứa tuổi thiếu niên tổ chức cho các em vui chơi, vui chơi cũng là hình thức giáo dục. Giáo dục cho thiếu nhi phải kết hợp ba yếu tố : đức, trí, thể, mỹ mà mục tiêu cao nhất là: cần làm cho chúng biết yêu Tổ quốc, thương đồng bào, yêu lao động, biết giữ vệ sinh, giữ kỉ luật, học văn hoá, ... cần rất nhiều môi trường khác nữa để vui chơi, để hoạt động và để phát triển; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong chính là một môi trường tập hợp giáo dục rất quan trọng đối với các em.

Chỉ đạo và quản lý chặt chẽ việc giáo dục toàn diện cho học sinh, đội viên. Góp phần xây dựng Liên đội trường học vững mạnh tạo tiền đề tăng cường nền nếp, chất lượng các mặt hoạt động của nhà trường đồng thời cũng góp phần hoàn thành sứ mạng đào tạo thế hệ kế thừa có đủ đức và tài như Bác Hồ từng mong muốn.

Chỉ đạo GV- TPT có kỹ năng tổ chức hoạt động Đội và thực hiện tốt vai trò chủ đạo, kỹ năng hướng dẫn tổ chức, giáo dục HS. Năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động .

Chỉ đạo GV- TPT bám sát nội dung hoạt động trong mỗi năm học, theo từng chủ điểm ít thay đổi nên tạo không khí quen. Xây dựng nội dung, hình thức hoạt động trong từng năm học phong phú, đổi mới tránh sự nhàm chán, cần đảm bảo tính ưu việt trong thiết kế hoạt động Đội nhằm phát huy một cách tốt nhất tính tích cực, vai trò tự giác của học sinh.

Bồi dưỡng phương pháp lập kế hoạch và triển khai hoạt động nhằm tạo điều kiện cho TPT Đội tiếp cận với các phương pháp làm việc khoa học, nâng cao năng lực thực hiện công tác và triển khai các hoạt động. Tạo điều kiện cho TPT Đội tham gia vào việc xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của nhà trường, tổ chức các hoạt động hội họp giáo viên chủ nhiệm, các hội nghị của nhà trường ... Qua đó bồi dưỡng kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn một cách có hiệu quả. Hướng dẫn TPT Đội lập và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội theo từng chương trình, từng tháng, học kỳ, năm học. Hiệu trưởng

tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện, kịp thời uốn nắn, giúp tháo gỡ khó khăn, nhất là mạnh dạn hỗ trợ kinh phí nhằm đảm bảo các hoạt động của kế hoạch, chương trình diễn ra thuận lợi. Để tránh các phong trào hoạt động Đội không bị chông chéo với hoạt động khác của từng bộ phận trong trường thì Hiệu trưởng phải chỉ đạo TPT Đội lập kế hoạch hoạt động rõ ràng và đạt yêu cầu như:

Kế hoạch phải phù hợp với kế hoạch hoạt động Đội của Hội đồng Đội Thành phố và phù hợp điều kiện, tình hình thực tế của nhà trường, gắn kết với HĐGDNGLL theo từng chủ điểm của năm học.

Kế hoạch phải cụ thể chi tiết cho từng phần: Thực hiện nội dung nào, biện pháp thực hiện ra sao, thời gian thực hiện bao lâu, đối tượng nào thực hiện, dự toán kinh phí cần thiết, cần sự hỗ trợ hoạt động nào không, đối tượng nào hỗ trợ.

Khi tiến hành các hoạt động lớn như: Tổ chức tết Trung thu, chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam, cắm trại xuân, Lễ kỷ niệm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh ... kế hoạch cần phải xây dựng chu đáo hơn; rà soát phân công, phân nhiệm lực lượng tham gia đầy đủ, dự phòng kế hoạch bổ sung trong trường hợp kế hoạch chính bị thất bại. Mỗi kế hoạch được Hiệu trưởng xem xét, góp ý kiến bổ sung hoặc chỉnh sửa sai sót, hoàn chỉnh và thống nhất đưa vào kế hoạch hoạt động chung của nhà trường, TPT triển khai tới Hội đồng sư phạm nhà trường và có trách nhiệm triển khai, tổ chức cho giáo viên, học sinh cùng thực hiện. Kết thúc mỗi hoạt động hoặc mỗi chương trình đều có tổng kết, phát thưởng, rút kinh nghiệm thông qua trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, giáo viên chủ nhiệm.

+ Chỉ đạo GVCN(Phụ trách Đội).

Chỉ đạo GVCN(Phụ trách Đội) thực hiện tốt có hiệu quả kế hoạch hoạt động của Nhà trường, của Liên đội. Phát huy một cách tốt nhất tính tích cực, vai trò chủ thể hoạt động của từng đối tượng HS.

Chỉ đạo GVCN(Phụ trách Đội) tháo gỡ những khó khăn khi thực hiện các hoạt động Đội cho học sinh.

Chỉ đạo GVCN(Phụ trách Đội) dự lớp bồi dưỡng - tập huấn về lý luận và nghiệp vụ công tác Đội TNTPHCM.

Phối hợp với đoàn thể, tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh ... trong hoạt động, xin hỗ trợ kinh phí để tổ chức hoạt động.

Xây dựng đội ngũ GVCN(Phụ trách Đội) tâm huyết quan tâm đối với công tác Đội, tích cực hưởng ứng các hoạt động do tổ chức Đội khởi xướng.

+ Chỉ đạo HS tham gia hoạt động Đội:

Chỉ đạo và rèn luyện cho học sinh chuyên cần rèn luyện tu dưỡng đạo đức và học tập nhằm nâng cao kiến thức văn hoá, xa rời tổ chức Đội, sống có định hướng, có niềm tin.

Tăng cường bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác Đội để học sinh tham gia hoạt động có chiều sâu đạt hiệu quả như: phòng truyền thống, phòng hội họp của Đội, phòng trưng bày sản phẩm của học sinh, trang thiết bị và các ấn phẩm của Đội

1.5.2.3. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS

Việc thực hiện công tác kiểm tra đánh giá cần thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, đồng bộ và đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

- Trước hết cần thành lập đội ngũ chuyên trách công tác kiểm tra đánh giá hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS.

Điều 15, điều 16 - chương 5 của Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh ban hành kèm theo nghị quyết số 319QĐ/TWĐTN có quy định rõ:

Tổ chức Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh phải tiến hành công tác kiểm tra. Tổ chức Đội, cán bộ Đội và đội viên chịu sự kiểm tra của tổ chức Đội.

Ban Chỉ huy liên đội cử 01 ủy viên phụ trách công tác kiểm tra.

Hội đồng Đội các cấp, theo phân cấp quản lý, có trách nhiệm:

Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các tổ chức Đội, cán bộ Đội, đội viên chấp hành Điều lệ Đội, nghị quyết của Đội.

Tham gia giám sát việc chấp hành pháp luật về trẻ em, góp phần ngăn ngừa hành vi xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của thiếu nhi.

Kiểm tra việc sử dụng kinh phí hoạt động của Đội do Nhà nước cấp và các nguồn Quỹ của Đội.

Hội đồng Đội các cấp cử 01 ủy viên phụ trách công tác kiểm tra.

- Lập kế hoạch cụ thể cho công tác kiểm tra đánh giá hoạt động
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá:
- Cần có quy định cụ thể về khen thưởng đối với những tấm gương tốt trong hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh và những vi phạm trong hoạt động này. Nhà trường cần có sự đầu tư về tài chính và minh bạch trong tài chính trong công tác kiểm tra đánh giá, thi đua khen thưởng của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Công tác kiểm tra đánh giá hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS cần được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, có kế hoạch cụ thể với nhiều hình thức khác nhau. Đồng thời cần đảm bảo tính khách quan, trung thực.

1.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS

1.6.1. Yếu tố chủ quan

- Nhận thức của CBQL, GV, HS và phụ huynh HS về vai trò, ý nghĩa của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp giáo dục nhân cách toàn diện của HS. Nhận thức có vai trò vô cùng quan trọng trong mỗi hoạt động. Nếu CBQL, GV, HS có nhận thức tích cực, đúng đắn và sâu sắc về vai trò và ý nghĩa của hoạt động Đội thì đội ngũ CBQL, GV, HS sẽ có thái độ tích cực, chủ động trong việc tham gia các hoạt động Đội giúp cho hoạt động Đội đạt hiệu quả cao và ngược lại.

- Năng lực nghiệp vụ của GV phụ trách Đội và mức độ thường xuyên cũng như chất lượng của các hoạt động bồi dưỡng nhận thức và tập huấn, nâng cao năng lực nghiệp vụ Đội cho các GV phụ trách Đội. Năng lực nghiệp vụ của GV phụ trách Đội là yếu tố về con người, về nhân lực chủ đạo của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường. GV tổng phụ trách có vai trò, chức năng và nhiệm vụ vô cùng quan trọng trong hoạt động Đội, là người trực tiếp tổ chức, chỉ đạo các hoạt động Đội ở mỗi liên đội. Chính vì thế năng lực nghiệp vụ của GV phụ trách Đội là một trong những yếu tố mang tính chất quyết định hiệu quả của hoạt động Đội trong nhà trường.

- Tính chủ động, tích cực và tự giác của HS tham gia vào các hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trong và ngoài nhà trường. HS là đối tượng tác động của các hoạt động Đội TNTP HCM. Để các tác động này được thực hiện một cách có hiệu quả, đảm bảo các mục tiêu về giáo dục và chính trị thì bản thân mỗi HS cần có sự tự giác và tích cực tham gia vào các hoạt động của Đội TNTP HCM trong và ngoài nhà trường.

1.6.2. Yếu tố khách quan

- Sự quan tâm và các chính sách của Đảng, Nhà nước, của các cấp lãnh đạo, các cấp Hội Đồng Đội về hoạt động Đội ở các trường THCS và chế độ đãi ngộ với các GV phụ trách Đội.

- Sự phát triển mạnh mẽ và tiến bộ không ngừng của đời sống xã hội và của công nghệ thông tin là một yếu tố ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý hoạt động của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh ở các trường THCS. Có thể thấy, đời sống xã hội và công nghệ thông tin không ngừng phát triển và thay đổi. Chính vì thế đòi hỏi các hoạt động Đội TNTP HCM cũng phải nắm bắt, nhạy bén với những thay đổi ấy và có sự thích ứng kịp thời.

- Điều kiện cơ sở vật chất và quỹ tài chính mà nhà trường đầu tư vào các hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh là điều kiện quan trọng và tất yếu để các hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường được diễn ra một cách thuận lợi và hiệu quả. Nếu nhà trường và GV phụ trách Đội có sự đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ đồng thời có quỹ tài chính hợp lý, rõ ràng và đáp ứng đầy đủ, kịp thời các điều kiện vật chất của hoạt động Đội thì sẽ góp phần giúp cho các hoạt động Đội diễn ra hiệu quả.

- Sự quan tâm, dẫn dắt, theo dõi sát sao và đồng hành của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh với Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS. Đối với Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh: Đoàn giữ vai trò là người phụ trách Đội và có trách nhiệm xây dựng tổ chức Đội, lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thiếu nhi, tạo điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính cho hoạt động của Đội.

- Hiệu quả của công tác xã hội hóa giáo dục kéo theo sự quan tâm và gắn bó chặt chẽ giữa các lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, giữa nhà trường với phụ huynh học sinh và các tổ chức đoàn thể tại địa phương trong công tác giáo dục nhân cánh toàn diện cho HS nói chung và hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh nói riêng.

Kết luận chương 1

Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh là lực lượng giáo dục cùng với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục đào tạo, bồi dưỡng thiếu niên thành những con người phát triển toàn diện.

Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phụ trách.

Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở trường Trung học cơ sở là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam ở độ tuổi từ 11-15 tuổi đang học tập tại các trường Trung học cơ sở và đang phấn đấu để được đứng trong hàng ngũ của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS là quá trình tác động có mục đích, có định hướng, có tổ chức của chủ thể quản lý đối với các thành tố tham gia quá trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS nhằm giúp cho hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS diễn ra một cách tích cực, thuận lợi và đạt hiệu quả cao, đáp ứng mục tiêu của hoạt động Đội.

Nội dung quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS qua các khâu: lập kế hoạch; tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá.

Quá trình quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS chịu sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan với những tác động tích cực và tiêu cực. Từ đó đòi hỏi nhà quản lý và GV cần phải có sự tổ chức chỉ đạo, tác động kịp thời, hợp lý để phát huy những tác động tích cực và hạn chế tối đa những tác động tiêu cực, từ đó nâng cao chất lượng của hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở các trường THCS.

Từ những cơ sở lý luận ở chương 1, sẽ là tiền đề để đề tài tiến hành khảo sát thực trạng quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Chương 2
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH Ở CÁC TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

2.1. Khái quát về đối tượng khảo sát

2.1.1. Khái quát về các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

Thành phố Thái Nguyên là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Thái Nguyên, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học - kỹ thuật, y tế, du lịch, dịch vụ của tỉnh Thái Nguyên và vùng Trung du miền núi phía Bắc. Thái Nguyên là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực lớn thứ ba sau Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Tính đến năm học 2015 - 2016 thành phố Thái Nguyên có 46 trường mầm non, 33 trường tiểu học, 28 trường Trung học cơ sở, 2 trường phổ thông có nhiều cấp học, với trên 48 nghìn học sinh và gần 3 nghìn cán bộ, giáo viên ở 3 cấp học. Các loại hình trường học đã được đa dạng hoá như: công lập, dân lập, tư thục. Cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các nhà trường từ mầm non đến THCS được quan tâm đầu tư.

Phát huy thành tích đã đạt được, khắc phục những mặt còn hạn chế, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thái Nguyên đã tham mưu xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2010 - 2015. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Thành phố đã hoàn thành công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở tiếp tục được duy trì và ngày một nâng cao.

Việc thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục và đổi mới phương pháp dạy, học có nhiều chuyển biến tích cực, công tác bồi dưỡng đội ngũ được chú trọng cả về số lượng và chất lượng. Các phong trào thi đua "Hai tốt", "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" ... tiếp tục được triển khai với nhiều hình thức và phương pháp phù hợp, hiệu quả đã có sức lan tỏa mạnh mẽ với sự huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng xã hội cùng chung tay phối hợp thực hiện giáo dục toàn diện học sinh.

Bảng 2.1. Khái quát về các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

TT	TÊN CƠ SỞ	TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG				TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN			
		Tổng số HS	CBGV			Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
			Nữ	CB, GV, NV trong biên chế	GV, NV hợp đồng				
1	THCS Đồng Quang	326	25	28	0	01	23	27	
2	THCS Gia Sàng	375	21	27	0	3	21	3	
3	THCS Lương Ngọc Quyến	335	18	25	0	2	22	2	
4	THCS Chu Văn An	857	37	45		7	32		1
5	TH và THCS 915 Gia Sàng	423	16	18	0	1	14	3	
6	THCS Túc Duyên	311	21	23	0	1	12	3	
7	THCS Phúc Hà	116	13	15	0		7	7	1
8	THCS Tân Long	468	22	31	0	7	20	3	1
9	THCS Thịnh Đức	328	22	25	0	1	15	8	1
10	THCS Nha Trang	1535	52	64	2	9	51	2	2
11	THCS Nguyễn Du	479	18	37	1	5	25	3	1
12	THCS Hương Sơn	555	18	33	0	4	26	1	2
13	THCS Tân Lập	402	20	26		2	18	2	3
14	THCS Độc Lập	905	41	47	1	7	35	4	1
15	THCS Tân Thành	484	26	31	0	1	25	4	1

TT	TÊN CƠ SỞ	TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG				TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN			
		Tổng số HS	CBGV			Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
			Nữ	CB, GV, NV trong biên chế	GV, NV hợp đồng				
16	THCS Tân Cương	407	24	29	0	1	24	2	2
17	THCS Cam Giá	246	21	23	0	2	17	2	2
18	THCS Quang Vinh	173	18	20	0	15	1	2	2
19	THCS Quang Trung	1052	38	48	2	4	39	3	2
20	THCS Đồng Bầm	175	17	20	0		15	3	2
21	THCS Phúc Xuân	280	20	23	0		17	6	
22	THCS Quyết Thắng	427	25	29	0	1	28		1
23	THCS Hoàng Văn Thụ	594	20	33	0	4	27	4	1
24	THCS Phúc Trìu	389	23	29	0		22	5	2
25	THCS Tích Lương	270	22	25	0	1	18	5	1
26	THCS Trung Vương	424	22	32	0	4	26	1	1
27	THCS Tân Thịnh	120	9	16	0		14	1	1
28	THCS Phú Xá	591	18	38	0	4	25	8	2
29	THCS Cao Ngạn	274	19	23	0	1	17	2	1
30	Dân Lập Nguyễn Trãi	110	6	9	9	2	5	1	1

**Bảng 2.2: Khái quát về tổ chức Đội ở các Trường THCS
thành phố Thái Nguyên**

TT	TÊN CƠ SỞ	GV Tổng Phụ trách				Cơ cấu tổ chức Liên Đội	
		Giới tính	Tổng phụ trách chuyên trách (CT) hay bán chuyên trách (BCT)	Trình độ chuyên môn	Xếp hạng danh hiệu phụ trách Đội	SL Chi Đội	SL Đội Viên
1	THCS Đồng Quang	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	12	439
2	THCS Gia Sàng	Nữ	Chuyên trách	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	12	374
3	THCS Lương Ngọc Quyến	Nữ	Chuyên trách	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	9	335
4	THCS Chu Văn An	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	20	857
5	TH và THCS 915 Gia Sàng	Nữ	Chuyên trách	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	9	423
6	THCS Túc Duyên	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	8	311
7	THCS Phúc Hà	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	4	116
8	THCS Tân Long	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	13	468
9	THCS Thịnh Đức	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	9	328
10	THCS Nha Trang	Nữ	Chuyên trách	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	32	1535
11	THCS Nguyễn Du	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	17	497
12	THCS Hương Sơn	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	15	555
13	THCS Tân Lập	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	11	402
14	THCS Độc Lập	Nam	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	21	904

TT	TÊN CƠ SỞ	GV Tổng Phụ trách				Cơ cấu tổ chức Liên Đội	
		Giới tính	Tổng phụ trách chuyên trách (CT) hay bán chuyên trách (BCT)	Trình độ chuyên môn	Xếp hạng danh hiệu phụ trách Đội	SL Chi Đội	SL Đội Viên
15	THCS Tân Thành	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	11	484
16	THCS Tân Cương	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	11	407
17	THCS Cam Giá	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	8	246
18	THCS Quang Vinh	Nữ	Chuyên trách	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	7	173
19	THCS Quang Trung	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	22	1052
20	THCS Đồng Bầm	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	6	175
21	THCS Phúc Xuân	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	4	280
22	THCS Quyết Thắng	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	11	427
23	THCS Hoàng Văn Thụ	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	13	594
24	THCS Phúc Trìu	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	11	389
25	THCS Tích Lương	Nam	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	9	270
26	THCS Trung Vương	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	13	424
27	THCS Tân Thịnh	Nữ	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	6	120
28	THCS Phú Xá	Nữ	Chuyên trách	Đại học	Giỏi cấp tỉnh	16	591
29	THCS Cao Ngạn	Nữ	Chuyên trách	Đại học	Giỏi cấp TP	8	274
30	Dân Lập Nguyễn Trãi	Nam	Bán CT	Đại học	Giỏi cấp TP	6	110

2.2. Tổ chức khảo sát thực tiễn

2.2.1. Mục tiêu khảo sát thực tiễn

Nhằm đánh giá đúng thực trạng của việc quản lý hoạt động Đội TNTP HCM ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

2.2.2. Nội dung khảo sát

- Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về Đội TNTP HCM ở các trường THCS

- Thực trạng hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

- Thực trạng quản lý hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

2.2.3. Lựa chọn đối tượng khảo sát

- CBQL: 30 (Hiệu trưởng 30 trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên)

- GV: 300

- Tổng phụ trách Đội: 30

- HS: 450 (là Đội Viên tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên)

2.2.4. Cách thức xử lý kết quả khảo sát

Để xử lý kết quả khảo sát, đề tài sử dụng công thức tính % và công thức tính điểm trung bình.

Tính điểm trung bình theo công thức:

$$\bar{X} = \frac{\sum X_i K_i}{\sum K_i} = \frac{\sum X_i K_i}{N}$$

Với \bar{X} : Điểm trung bình; K_i : Số người cho điểm số X_i ; N : Số người tham gia đánh giá. Tính thứ bậc thực hiện nhận thấy:

+ Mức độ thực hiện:

Tốt / Rất thường xuyên: $3.5 \leq \bar{X} \leq 4.0$

Khá / Thường xuyên : $2.5 \leq \bar{X} \leq 3.5$

Trung bình / Thỉnh thoảng : $1.5 \leq \bar{X} < 2.5$

Yếu / Không bao giờ : $\bar{X} < 1.5$

2.3. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về Đội TNTP HCM ở các trường THCS

2.3.1. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về vị trí, vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường THCS

Để khảo sát thực trạng nhận thức của của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về vị trí, vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường THCS, đề tài sử dụng câu hỏi 1 (phụ lục 1,2,3) và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.3. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về vị trí, vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường THCS

Đối tượng	Số lượng	Rất cần thiết		Cần thiết		Bình thường		Không cần thiết	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
CBQL	30	30	100	0	0	0	0	0	0
GV	300	260	86,7	40	13,3	0	0	0	0
GV Tổng phụ trách	30	30	30	0	0	0	0	0	0
HS	450	420	93,3	16	3,5	14	3,2	0	0
Tổng	810	740	91,4	56	6,9	14	1,7	0	0

Từ số liệu thể hiện ở bảng 2.3 có thể thấy đa số các CBQL, GV, GV TPTĐ và HS đều có nhận thức tích cực về vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường THCS. Cụ thể:

91,4% tổng số đối tượng khảo sát cho rằng hoạt động Đội trong nhà trường THCS là rất cần thiết.

6,9 % tổng số đối tượng khảo sát lựa chọn mức độ cần thiết

Bên cạnh đó vẫn còn 1,7 % tổng số đối tượng khảo sát cho rằng hoạt động Đội trong nhà trường THCS là bình thường.

Không có CBQL, GV, GV TPT hay HS nào cho rằng việc hoạt động Đội trong trường THCS là không cần thiết.

Có thể thấy tất cả các đối tượng khảo sát đều công nhận vai trò của việc hoạt động Đội trong trường THCS nhưng mức độ nhận thức của mỗi nhóm đối tượng lại có mức độ khác nhau. Cụ thể:

100% CBQL và 100% GV TPT đều cho rằng hoạt động Đội trong trường THCS có vai trò rất quan trọng.

Với đối tượng khảo sát là GV có 86,7% GV cho rằng hoạt động Đội TNTP HCM ở các Trường THCS là rất cần thiết, 13,3% GV lựa chọn mức độ cần thiết

93,3% HS GV cho rằng hoạt động Đội TNTP HCM ở các Trường THCS là rất cần thiết, 3,5% HS lựa chọn mức độ cần thiết và vẫn có 3,2% HS lựa chọn mức bình thường.

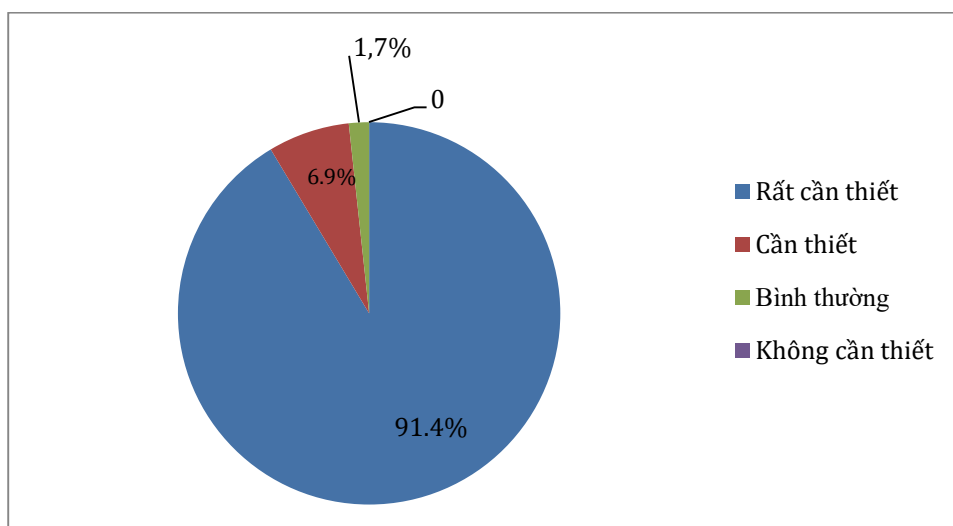
Ở câu hỏi khảo sát này, đề tài sử dụng thêm câu hỏi mở về lý do lựa chọn phương án và thu được một số ý kiến chung như sau:

Đa số CBQL, GV và GV TPT đều đưa ra lý do để đánh giá hoạt động Đội TNTP ở các Trường THCS là rất cần thiết vì: hoạt động Đội vừa là một tổ chức chính trị của thiếu niên, vừa là một tổ chức giáo dục trong nhà trường, thông qua các hoạt động của Đội TNTP, HS sẽ học hỏi được các kiến thức văn hóa, xã hội, hình thành những kỹ năng thúc đẩy quá trình hình thành và hoàn thiện nhân cách toàn diện của HS.

Một số GV lựa chọn mức độ quan trọng “cần thiết” cho rằng hoạt động Đội trong nhà trường THCS là cần thiết nhưng không cần thiết bằng ở cấp Tiểu Học.

Một số HS cho rằng việc quan trọng và cần thiết nhất của các em ở nhà trường là học tập, còn hoạt động Đội chỉ là hoạt động ngoại khóa nên không quá cần thiết.

Từ một số quan điểm trên, có thể thấy, cần phải đẩy mạnh hơn nữa công tác nâng cao nhận thức của các lượng trong và ngoài nhà trường để vai trò, vị trí và tầm quan trọng của hoạt động Đội tại trường THCS được nhận thức một cách tích cực, chính xác và đồng bộ hơn.



Biểu đồ 2.1: Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội và HS ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về vị trí, vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường THCS

2.3.2. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về mục đích, chức năng, nhiệm vụ của Đội TNTP HCM

2.3.2.1. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về mục đích của Đội TNTP HCM

Để khảo sát thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về mục đích của Đội TNTP HCM, đề tài sử dụng câu hỏi 2 (phụ lục 1,2) và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.4: Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về mục đích của Đội TNTP HCM

Mục đích hoạt động của Đội TNTP HCM	Đối tượng đánh giá	Đánh giá					
		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		SL	%	SL	%	SL	%
1. Giáo dục và rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt.	CBQL	30	100	0	0	0	0
	GV	300	100	0	0	0	0
	GV TPT	30	100	0	0	0	0
2. Chỉ nhằm mục đích tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho học sinh.	CBQL	0	0	0	0	30	100
	GV	2	0,6	26	8,7	272	90,7
	GV TPT	0	0	0	0	30	100
3. Giáo dục đội viên thực hiện lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại và của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	CBQL	30	100	0	0	0	0
	GV	294	98	6	2	0	0
	GV TPT	30	100	0	0	0	0
4. Chỉ nhằm mục đích tuyên truyền chính trị và đường lối của Đảng, Nhà nước cho học sinh.	CBQL	0	0	0	0	30	100
	GV	0	0	0	0	300	100
	GV TPT	0	0	0	0	30	100

Qua số liệu thể hiện ở bảng 2.4 có thể thấy đa số CBQL, GV, và GVTPT đều có nhận thức đúng đắn về mục đích của hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS. Nhưng bên cạnh đó mức độ nhận thức của các đối tượng khảo sát còn có sự khác nhau. Cụ thể:

100% CBQL và 100% GV TPT có nhận thức đúng đắn về mục đích trước mắt và mục đích lâu dài của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường. Mục đích trước mắt là: “Giáo dục và rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt”. Mục đích lâu dài của hoạt động Đội nhằm: “Giáo dục đội viên thực hiện lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại và của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.”

Bên cạnh đó, với đối tượng khảo sát là 300 GV các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên thì đề tài thu được kết quả như sau: 100% GV đưa ra ý kiến “đồng ý” trước quan điểm “giáo dục và rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt”. Nhưng trước nội dung về mục đích lâu dài của hoạt động Đội “Giáo dục đội viên thực hiện lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại và của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.” thì có 294GV tương ứng 98% đối tượng khảo sát đồng ý và 6 GV tương ứng 2% GV còn phân vân. Tuy con số này không cao nhưng cũng cho thấy, các mục tiêu, sách lược lâu dài của hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS còn chưa được phổ biến một cách triệt để, toàn diện và đồng bộ đến các GV.

Với nhận định: “hoạt động của Đội TNTP HCM chỉ nhằm mục đích tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho học sinh” có 100%CBQL và GV TPT không đồng ý với ý kiến này, nhưng vẫn còn 0,6% GV đồng ý và 8,7% GV phân vân trước ý kiến trên.

Có thể thấy, CBQL và GVTPT tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đã có nhận thức một cách tích cực, triệt để về mục đích của hoạt động Đội vì CBQL và GVTPT tiếp cận thường xuyên và trực tiếp với các văn bản chỉ đạo về công tác Đội từ các cấp quản lý.

2.3.2.2. *Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về chức năng, nhiệm vụ của Đội TNTP HCM*

Bảng 2.5. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, GV tổng phụ trách ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên về chức năng, nhiệm vụ của Đội TNTP HCM

Chức năng, nhiệm vụ của Đội TNTP HCM	Đối tượng đánh giá	Đánh giá					
		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		SL	%	SL	%	SL	%
Chức năng							
Chức năng giáo dục: Đội là một lực lượng giáo dục quan trọng của xã hội. Đội cùng với nhà trường và các lực lượng xã hội, gia đình giáo dục thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy. Đội giáo dục đội viên theo những nguyên tắc, phương pháp riêng của mình phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân.	CBQL	30	100	0	0	0	0
	GV	292	97,3	8	2,7	0	0
	GV TPT	30	100	0	0	0	0
Chức năng tổ chức: Đội tập hợp, thu hút tất cả thiếu niên, nhi đồng tham gia các hoạt động do mình tổ chức. Đội tổ chức việc thực hiện điều lệ, nghi thức cho tất cả đội viên, đấu tranh bảo vệ quyền lợi, nghĩa vụ cho thiếu nhi. Đội tổ chức cho thiếu nhi cả nước cùng toàn xã hội đấu tranh cho	CBQL	30	100	0	0	0	0
	GV	300	100	0	0	0	0
	GV TPT	30	100	0	0	0	0

Chức năng, nhiệm vụ của Đội TNTP HCM	Đối tượng đánh giá	Đánh giá					
		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		SL	%	SL	%	SL	%
sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, đấu tranh vì hoà bình và tiến bộ xã hội.							
Nhiệm vụ							
Các tập thể Đội, đội viên phải phần đấu và rèn luyện theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng để trở thành con ngoan, trò giỏi, bạn tốt và công dân tốt của xã hội, đoàn viên thanh niên cộng sản gương mẫu	CBQL	30	100	0	0	0	0
	GV	300	100	0	0	0	0
	GV Tổng phụ trách	30	100	0	0	0	0
Đội TNTP HCM phải có nhiệm vụ, trách nhiệm giúp đỡ đội viên phát triển mọi khả năng học tập, hoạt động, vui chơi...	CBQL	30	100	0	0	0	0
	GV	297	99	3	1	0	0
	GV Tổng phụ trách	30	100	0	0	0	0
Các tập thể Đội TNTP HCM và các đội viên phải thực hiện các quyền và bổn phận của trẻ em đã được nêu trong Công ước của Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	CBQL	30	100	0	0	0	0
	GV	295	98,3	5	1,7	0	0
	GV Tổng phụ trách	30	100	0	0	0	0

Qua số liệu ở bảng 2.5, có thể thấy đội ngũ CBQL, GV, GV TPT trong các trường THCS có nhận thức cao về chức năng và nhiệm vụ của Đội TNTP HCM. Cụ thể:

100% CBQL và GV TPT đều nhận thức rõ ràng, chính xác về chức năng và nhiệm vụ của Đội TNTP. Đây là hai đối tượng khảo sát có số lượng ít hơn so với đối tượng khảo sát là GV đồng thời CBQL và GV TPT luôn tiếp cận thường xuyên, sớm nhất và nắm bắt rõ các văn bản chỉ đạo về hoạt động Đội trong trường THCS. Chính vì thế đội ngũ CBQL và GV TPT sẽ có nhận thức rõ ràng, chính xác về chức năng và nhiệm vụ của Đội TNTP HCM hơn so với đội ngũ GV.

Với đối tượng khảo sát là GV, đa số đội ngũ GV đã có nhận thức rõ ràng, chính xác về chức năng và nhiệm vụ của Đội TNTP HCM. Bên cạnh đó vẫn còn một phần nhỏ các GV chưa có nhận thức rõ ràng, vẫn còn phân vân với một số nội dung về chức năng, nhiệm vụ của Đội (chiếm từ 1 - 2,7%). Mặc dù con số này không cao nhưng cho thấy rằng cần phải quán triệt hơn nữa về công tác nâng cao nhận thức cho GV trong trường về hoạt động Đội TNTP HCM.

2.4. Thực trạng hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

2.4.1. Thực trạng năng lực tổ chức hoạt động Đội TNTP HCM của GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên theo đánh giá của CBQL và GV nhà trường

Đề tài sử dụng câu hỏi 4 (phụ lục 1) để khảo sát thực trạng năng lực, kỹ năng nghiệp vụ của GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên và sử dụng công thức tính điểm trung bình. Đề tài thu được kết quả khảo sát như sau:

Bảng 2.7. Thực trạng năng lực tổ chức hoạt động Đội TNTP HCM của GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên theo đánh giá của CBQL và GV nhà trường

Nội dung	Mức độ				Điểm trung bình	Thứ bậc
	Tốt (4 đ)	Khá (3 đ)	Trung bình (2 đ)	Yếu (1 đ)		
1. Năng lực định hướng chính trị	214	92	24	0	3,57	1
2. Năng lực thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thực tiễn	209	98	23	0	3,56	2
3. Biết tập hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường vào công tác chăm sóc, giáo dục thiếu nhi.	169	121	40	0	3,39	7
4. Biết lôi cuốn tất cả thiếu nhi vào hoạt động đội, thông qua hoạt động để giáo dục thiếu nhi.	206	94	30	0	3,53	4
5. Hiểu biết sâu sắc về tổ chức Đội TNTP.HCM và lý luận phương pháp công tác Đội.	202	104	24	0	3,54	3
6. Có năng lực chuyên môn ở các lĩnh vực KH tự nhiên, xã hội và nhân văn, tin học, môi trường...	186	102	42	0	3,43	6
7. Biết sử dụng nhiều trang thiết bị trong học tập và hoạt động Đội, các phương tiện nghe nhìn, biết khai thác thông tin trên mạng internet phục vụ cho công tác giáo dục thiếu nhi.	193	102	32	0	3,46	5

Qua các số liệu thể hiện ở bảng 2.7, có thể thấy tất cả các năng lực nghiệp vụ của GV TPT ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đều được CBGV các trường đánh giá ở mức độ từ khá - tốt (điểm trung bình giao động từ 3,39 - 3,57)

Các năng lực được đánh giá theo thứ tự từ cao đến thấp như sau:

1. Năng lực định hướng chính trị ($\bar{X} = 3,57$ - tương đương mức tốt)

Năng lực này thể hiện ở người GV TPT Đội như sau:

Nhạy bén với tình hình chính trị - xã hội của đất nước và địa phương.

Biết vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, kế hoạch của Đoàn vào thực tiễn phong trào Đội ở địa phương, trường.

Kịp thời phát hiện và nhân rộng những phong trào điển hình cho thiếu nhi.

Phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành động xấu ảnh hưởng đến công tác giáo dục thiếu nhi.

2. Năng lực thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thực tiễn ($\bar{X} = 3,56$ - đạt mức độ tốt)

Năng lực thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động.

Biết biến chủ trương, kế hoạch công tác Đội thành hiện thực, thành phong trào hành động của thiếu nhi.

3. Hiểu biết sâu sắc về tổ chức Đội TNTP.HCM và lý luận phương pháp công tác Đội. ($\bar{X} = 3,54$ - mức độ tốt)

4. Biết lôi cuốn tất cả thiếu nhi vào hoạt động đội, thông qua hoạt động để giáo dục thiếu nhi. ($\bar{X} = 3,53$ - mức độ tốt)

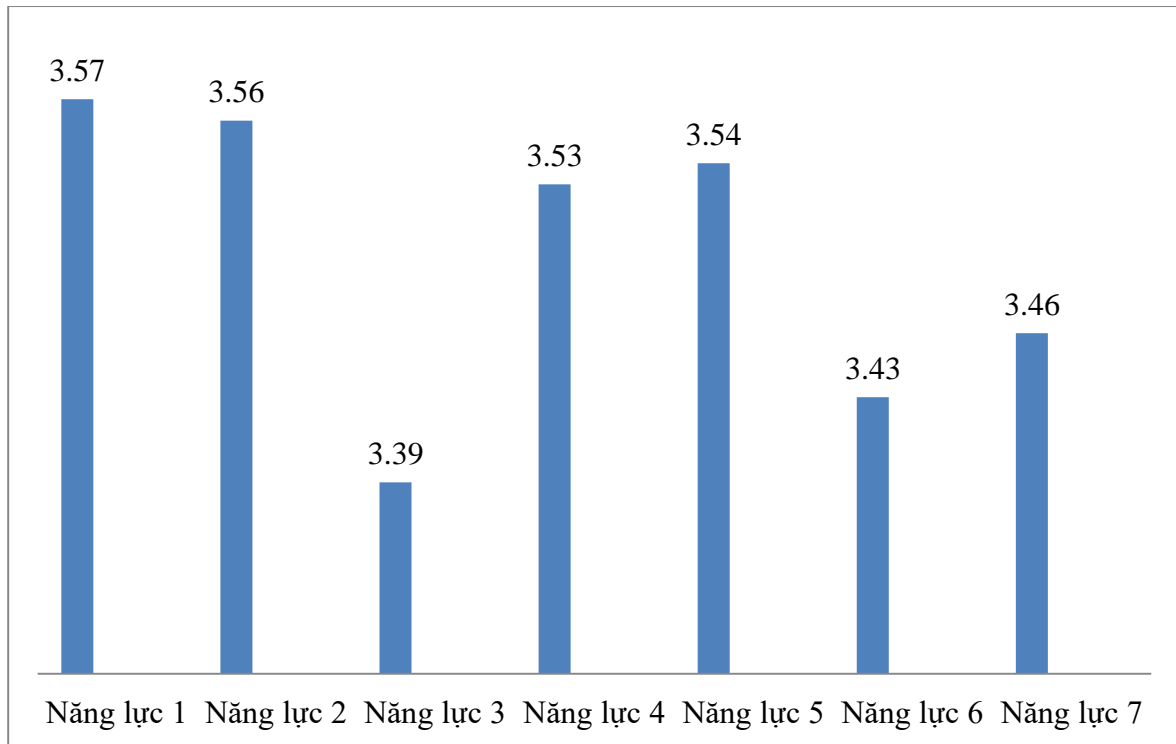
5. Biết sử dụng nhiều trang thiết bị trong học tập và hoạt động Đội, các phương tiện nghe nhìn, biết khai thác thông tin trên mạng internet phục vụ cho công tác giáo dục thiếu nhi. ($\bar{X} = 3,46$ - mức độ khá)

6. Có năng lực chuyên môn ở các lĩnh vực KH tự nhiên, xã hội và nhân văn, tin học, môi trường... ($\bar{X} = 3,43$ - mức độ khá)

7. Biết tập hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường vào công tác chăm sóc, giáo dục thiếu nhi. ($\bar{X} = 3,39$ - mức độ khá)

Mặc dù các năng lực nghiệp vụ của GV TPT được các CBGV đánh giá ở mức độ từ khá đến tốt nhưng điểm trung bình ở mỗi nội dung đánh giá là không cao. Số điểm trung bình cao nhất là 3,57 đối với năng lực định hướng chính trị của GV TPT. Các năng lực khác được đánh giá ở mức độ tốt cũng chỉ có số điểm trung bình giao động từ 3,53 - 3,57.

Năng lực được đánh giá thấp nhất ở GV TPT là “Biết tập hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường vào công tác chăm sóc, giáo dục thiếu nhi”. Đây là công tác huy động lực lượng giáo dục, thực hiện xã hội hóa giáo dục trong công tác Đội. Có thể nói đây là một công việc đòi hỏi GV TPT phải có sự nhạy bén, linh hoạt, kỹ năng vận động, tuyên truyền tốt và cần có sự hỗ trợ từ nhiều phía.



Biểu đồ 2.2. Thực trạng năng lực, kỹ năng nghiệp vụ của GV tổng phụ trách Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên theo đánh giá của CBQL và GV nhà trường

2.4.2. Thực trạng thực hiện nội dung hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Đề tài sử dụng câu hỏi 5 (phụ lục 1,2) để khảo sát thực trạng thực hiện nội dung hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên và sử dụng công thức tính điểm trung bình. Đề tài thu được kết quả như sau :

**Bảng 2.8. Thực trạng thực hiện nội dung hoạt động Đội TNTP HCM
tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên**

Nội dung hoạt động Đội	Mức độ				Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất thường xuyên (4 đ)	Thường xuyên (3 đ)	Thỉnh thoảng (2 đ)	Không bao giờ (1 đ)		
1. Giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức	186	111	63	0	3,34	1
2. Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT	151	148	61	0	3,25	2
3. Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp	90	169	101	0	2,96	6
4. Giáo dục sức khoẻ, vệ sinh	108	156	96	0	3	4
5. Giáo dục thẩm mỹ	112	152	96	0	3,04	3
6. Giáo dục tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế.	101	157	102	0	2,99	5

Qua số liệu thể hiện ở bảng 2.8, có thể thấy các nội dung hoạt động Đội tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đều được diễn ra ở mức độ từ thường xuyên đến rất thường xuyên.

Cụ thể:

Nội dung được tiến hành thường xuyên nhất là “Giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức”. Đội với vai trò là tổ chức chính trị của thiếu nhi trong nhà trường, nên việc thực hiện thường xuyên nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức, Đội góp phần nâng cao phẩm chất chính trị, lòng yêu nước và các phẩm chất đạo đức tốt đẹp cho đội viên.

Nội dung tiến hành thường xuyên thứ 2 là “Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT”. Nhiệm vụ chính của mỗi học sinh trong nhà trường là nhiệm vụ học tập, chính vì thế, Đội phát huy vai trò giáo dục và đặt nội dung giáo dục, ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hóa, KH -KT cho Đội viên lên làm nội dung quan trọng và được tổ chức rất thường xuyên.

Nội dung được tiến hành với mức độ thường xuyên thấp nhất là:

“Giáo dục tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế” và “Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp”

Nguyên nhân khiến hai nội dung trên được thực hiện với mức độ thường xuyên thấp hơn các nội dung còn lại vì các hình thức tổ chức và thực hiện đối với hai nội dung trên đòi hỏi cần có sự đầu tư lớn về thời gian, tài chính và nhân lực. Cụ thể:

- Nội dung Giáo dục tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế” có các hình thức: Tổ chức gặp gỡ thiếu nhi các nước, Tổ chức các câu lạc bộ bốn phương, Các Hội thi tìm hiểu bạn bè quốc tế (thi văn hoá, các hoạt động TDTT), Thi sử dụng, kể chuyện tiếng nước ngoài, viết, vẽ về các nước...

- Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp gồm các hình thức: Phát động các phong trào thi đua trong lĩnh vực lao động, Tổ chức các buổi nghe nói chuyện, tọa đàm với các anh hùng, chiến sỹ thi đua trong lao động sản xuất; Tham quan công trường, nhà máy, xí nghiệp, hợp tác xã có thành tích...; Tổ chức các cuộc thi như “Khéo tay hay làm”, “Kính vạn hoa”...; Xây dựng ‘Hợp tác xã măng non’, vườn cây, ao cá, các CLB KHKT...; Tổ chức triển lãm thành quả lao động sáng tạo, triển lãm đồ dùng học tập...; Tổ chức kết nghĩa với các nhà máy, xí nghiệp...

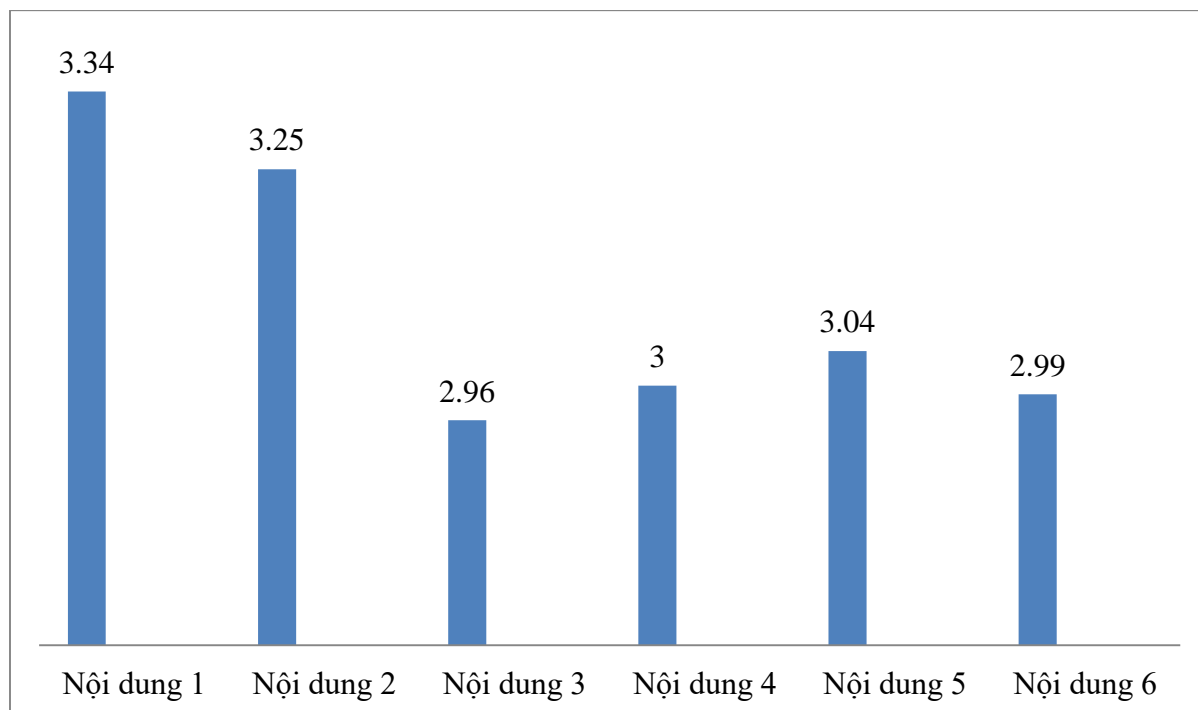
Đề tài tiến hành phỏng vấn trực tiếp một số CBQL, GV TPT ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên về thực trạng thực hiện nội dung hoạt động Đội TNTP HCM tại nhà trường mà GV TPT đang công tác và thu được một số ý kiến như sau :

Cô giáo Nông Thùy Linh - Tổng phụ trách đội tại Trường THCS Đông Quang cho biết: Tại trường THCS Đông Quang thì nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức được tiến hành thường xuyên hơn các nội dung khác. Nội dung này được tổ chức với nhiều hình thức phong phú. Cụ thể như: hưởng ứng cuộc vận động “Vì đàn em thân yêu” và “Giúp bạn đến trường - Hướng tới tương lai”. Nhà trường tích cực tham gia phong trào “Hũ gạo tình thương” tiếp sức đến trường năm học 2016 - 2017. Nhà trường tổ chức thi đua nhân các ngày lễ lớn như chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam, chiều ngày 19/12/2016 Trường THCS Đông Quang đã tổ chức cho các em học sinh khối 6 của nhà trường tham quan học tập tại Bảo tàng lực lượng vũ trang quân khu I Việt Bắc. Ngoài ra nhà trường còn tổ chức rất nhiều hình thức hoạt động xoay quanh nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức cho HS.

Thầy giáo Nguyễn Tuấn Minh - Hiệu trưởng Trường THCS Lương Ngọc Quyến cho biết, hoạt động Đội TNTP tại trường THCS Lương Ngọc Quyến chú trọng và tích cực nhất trong nội dung “ giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hóa, KH - KT. Một số hình thức cụ thể trong nội dung này mà nhà trường đã thực hiện gần đây như:

Ngày 17/4/2017 Trường THCS Lương Ngọc Quyến đã tổ chức " Ngày hội đọc sách năm 2017" với mục đích phát động phong trào đọc sách đến toàn thể các thầy cô giáo, các em học sinh trong Nhà trường và hưởng ứng ngày Sách Việt Nam 21/04, Ngày Sách và Bản quyền Thế giới 23/4.

Ngày 23/3/2017, Trường THCS Lương Ngọc Quyến đã tổ chức Hội thi nói tiếng Anh (English Speaking Contest). Nhằm phát huy tính chủ động, tự tin trong học tập, phát huy năng lực thực hành, ứng dụng giao tiếp của học sinh, tạo môi trường cho học sinh thực hành nói Tiếng Anh và nhiều cơ hội để học sinh giao lưu bằng Tiếng Anh với bạn bè, với các thầy cô giáo. Từ đó nâng cao được chất lượng học tập bộ môn Tiếng Anh của học sinh.



Biểu đồ 2.3. Thực trạng thực hiện nội dung hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên

2.4.3. Thực trạng tổ chức các hình thức hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Đề tài sử dụng câu hỏi 6 (phụ lục 1,2), câu hỏi 2 (phụ lục 3) để khảo sát thực trạng thực trạng tổ chức các hình thức hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên và sử dụng công thức tính điểm trung bình. Đề tài thu được kết quả như sau :

Bảng 2.9. Thực trạng tổ chức các hình thức hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ				Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất thường xuyên (4 đ)	Thường xuyên (3 đ)	Thỉnh thoảng (2 đ)	Không bao giờ (1 đ)		
1. Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức						
- Giáo dục truyền thống thông qua các phong trào hoạt động	215	208	387	0	2,78	
- Tổ chức các hoạt động thi đua nhân các ngày lễ lớn, các hoạt động chủ điểm, qua đó tuyên truyền, cổ động,	310	411	89	0	3,27	
- Tổ chức nghe báo cáo, thời sự, chính trị	101	210	489	11	2,49	
- Phát động các đợt góp quỹ từ thiện, vì bạn nghèo, tài năng trẻ...	216	473	121	0	3,11	
- Tổ chức các cuộc thi, các hoạt động liên hoan gặp mặt các hạt nhân tiêu biểu..	153	297	352	8	2,73	

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ				Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất thường xuyên (4 đ)	Thường xuyên (3 đ)	Thỉnh thoảng (2 đ)	Không bao giờ (1 đ)		
- Tổ chức nghe báo cáo điển hình các tấm gương trong học tập	181	302	286	41	2,77	
- Tổ chức gặp gỡ các tài năng trẻ, trao đổi, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm (thông qua truyền hình cũng là một phương tiện hữu hiệu).	126	361	272	51	2,69	
- Phát động các phong trào thi đua học tập. Tổ chức các câu lạc bộ học tập, các cuộc thi đồ vui để học.	190	211	385	24	2,7	
- Tổ chức các hoạt động dã ngoại, cắm trại, tham quan để đội viên học tập từ thực tế cuộc sống.	91	126	455	138	2,21	
- Phát động các phong trào thi đua trong lĩnh vực lao động.	181	253	261	115	2,61	
- Tổ chức các buổi nghe nói chuyện, tọa đàm với các anh hùng, chiến sỹ thi đua trong lao động sản xuất.	94	197	387	132	2,31	

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ				Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất thường xuyên (4 đ)	Thường xuyên (3 đ)	Thỉnh thoảng (2 đ)	Không bao giờ (1 đ)		
- Tham quan công trường, nhà máy, xí nghiệp, hợp tác xã có thành tích..	41	121	431	279	2,06	
- Tổ chức các cuộc thi như “Khéo tay hay làm”, “Kính vạn hoa”...	91	163	436	120	2,27	
- Xây dựng ‘Hợp tác xã măng non’, vườn cây, ao cá, các CLB KHKT...	79	108	406	217	2,06	
- Tổ chức triển lãm thành quả lao động sáng tạo, triển lãm đồ dùng học tập...	180	251	264	115	2,60	
- Tổ chức kết nghĩa với các nhà máy, xí nghiệp...	92	132	452	134	2,28	
- Các hoạt động thể dục thể thao	310	410	90	0	3,28	
- Các Hội thi thể thao như Hội khoẻ Phù Đổng	212	439	159	0	3,06	
- Các hoạt động tham quan du lịch, hành quân cắm trại, các cuộc thi trò chơi.	193	256	330	31	2,75	
- Các hoạt động y học như CLB y tế, những Bác sĩ nhỏ tuổi...	75	112	403	220	2,03	
- Tổ chức các đội thông tin, tuyên truyền vận động trong xã hội và trong tổ chức đội	121	366	270	53	2,63	

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ				Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất thường xuyên (4 đ)	Thường xuyên (3 đ)	Thỉnh thoảng (2 đ)	Không bao giờ (1 đ)		
những kiến thức vệ sinh, sức khoẻ, các phương pháp phòng chống bệnh..						
- Tham quan, du lịch						
- Tổ chức xem phim, ca, múa, kịch..	190	210	372	38	2,68	
- Gặp gỡ toạ đàm với các nhà văn, thơ, nghệ sỹ..	81	106	410	213	2,06	
- Các Hội thi văn nghệ, kể chuyện, hùng biện, vẽ đẹp đội viên..	198	451	161	0	3,04	
- Tổ chức gặp gỡ thiếu nhi các nước.	0	11	98	701	1,14	
- Tổ chức các câu lạc bộ bốn phương.	59	92	217	442	1,71	
- Các Hội thi tìm hiểu bạn bè quốc tế (thi văn hoá, các hoạt động TĐTT)	95	129	442	144	2,12	
- Thi sử dụng, kể chuyện tiếng nước ngoài, viết, vẽ về các nước...	52	89	117	552	1,55	

Qua số liệu thể hiện ở bảng 2.9 có thể thấy các hình thức tổ chức hoạt động Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên đã được diễn ra một cách khá phong phú nhưng mức độ thường xuyên chưa cao, chủ yếu ở mức thỉnh thoảng và thường xuyên,

ít có hình thức diễn ra ở mức độ rất thường xuyên và bên cạnh đó còn có một số hình thức gần như không được thực hiện.

Các hình thức tổ chức nằm trong nội dung “ giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức” và nội dung “ giáo dục ý thức trách nhiệm trong học tập văn hóa, KH-KT được diễn ra thường xuyên hơn các hình thức tổ chức ở những nội dung khác.

Các hình thức cuộc thi, hội thi, được sử dụng thường xuyên hơn các hình thức khác trong cùng nội dung.

Có thể thấy, mức độ thường xuyên tổ chức của của các hình thức chưa cao, điểm trung bình dao động từ 1,14 - 3,28 (tương đương từ mức không bao giờ đến mức thường xuyên), không có hình thức nào đạt ở mức rất thường xuyên.

Ở nội dung được đánh giá là thực hiện rất thường xuyên trong hoạt động Đội đó là “giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức”: hình thức được tổ chức thường xuyên nhất là “tổ chức các hoạt động thi đua nhân các ngày lễ lớn, các hoạt động chủ điểm, qua đó tuyên truyền, cổ động” (điểm trung bình là 3,27- tương đương mức thường xuyên).

Một số hình thức được đánh giá ở mức “ không bao giờ” đó là : “Tổ chức gặp gỡ thiếu nhi các nước” điểm trung bình là 1,14. Đây là một hình thức gặp nhiều khó khăn trong công tác tổ chức đòi hỏi sự tập trung tham gia, liên hệ của nhiều nguồn nhân lực.

2.4.4. Thực trạng sử dụng các phương pháp hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Để khảo sát thực trạng về việc sử dụng các phương pháp hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên, đề tài sử dụng câu hỏi số 7 (phụ lục 2) dành cho các GV TPT và thu được kết quả như sau:

**Bảng 2.10. Thực trạng sử dụng các phương pháp hoạt động Đội TNTP HCM
tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên**

Các phương pháp tổ chức hoạt động Đội	Mức độ				Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất thường xuyên (4 đ)	Thường xuyên (3 đ)	Thỉnh thoảng (2 đ)	Không bao giờ (1 đ)		
1. Phương pháp hoạt động tập thể	21	9	0	0	3,7	3
2. Phương pháp tổ chức trò chơi	29	1	0	0	3,97	1
3. Phương pháp thuyết phục	18	7	5	0	3,4	6
4. Phương pháp giao nhiệm vụ cho đội viên và tập thể Đội	24	6	0	0	3,8	2
5. Phương pháp thi đua	21	5	4	0	3,56	5
6. Phương pháp thi đua khen thưởng	21	8	1	0	3,66	4

Qua những số liệu thể hiện ở bảng 2.10, có thể thấy các phương pháp hoạt động công tác Đội được các GV TPT sử dụng thường xuyên cho đến rất thường xuyên với mức độ từ cao đến thấp như sau:

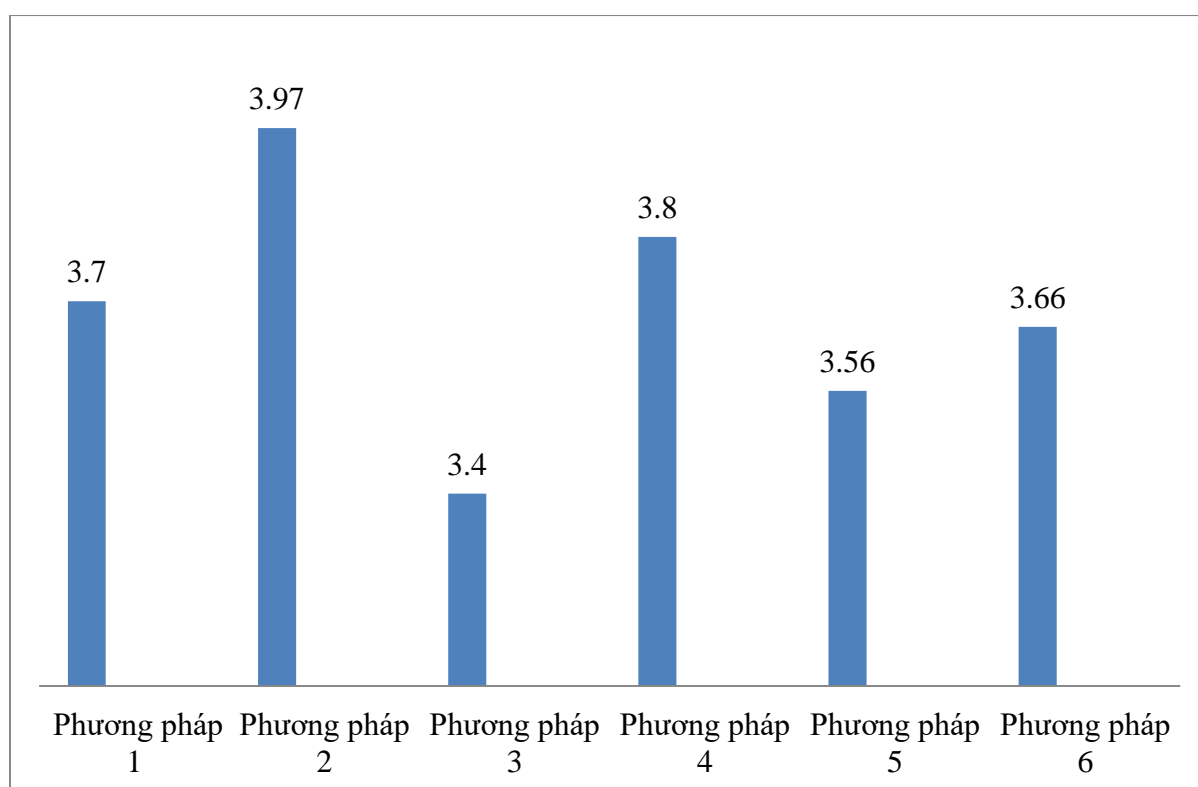
1. Phương pháp tổ chức trò chơi
2. Phương pháp giao nhiệm vụ cho đội viên và tập thể Đội
3. Phương pháp hoạt động tập thể
4. Phương pháp khen thưởng
5. Phương pháp thi đua

6. Phương pháp thuyết phục

Phương pháp được thực hiện thường xuyên nhất là phương pháp trò chơi và vui chơi. Đây là phương pháp dễ tổ chức và thu hút sự tham gia đông đảo của các Đội viên. Với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của các em thì phương pháp tổ chức các trò chơi, vui chơi sẽ tạo hứng thú tham gia cho Đội viên. Qua các trò chơi, vui chơi để giáo dục, hình thành kỹ năng, kiến thức cho Đội viên.

Phương pháp ít được sử dụng nhất là phương pháp thuyết phục Đội viên. Phương pháp này đòi hỏi GV TPT phải nắm bắt được tâm lý, cảm xúc của từng Đội viên để có hướng thuyết phục phù hợp và hiệu quả.

Có thể nói các phương pháp hoạt động Đội cũng như các phương pháp giáo dục nói chung đều có những ưu điểm và hạn chế riêng, vì thế đòi hỏi người GV TPT phải nắm rõ từng ưu điểm, hạn chế của mỗi phương pháp, điều kiện riêng của nhà trường để có thể sử dụng các phương pháp một cách linh hoạt, phù hợp.



Biểu đồ 2.4. Thực trạng sử dụng các phương pháp hoạt động Đội TNTP HCM

tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên

2.4.5. Thực trạng về mức độ tích cực tham gia các hoạt động Đội TNTP HCM của HS tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Để khảo sát thực trạng về mức độ tích cực tham gia các hoạt động Đội TNTP HCM của HS tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên, đề tài sử dụng câu hỏi số 3 (phụ lục 3) dành cho HS và thu được kết quả như sau:

**Bảng 2.11. Thực trạng về mức độ tích cực tham gia các hoạt động
Đội TNTP HCM của HS tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên**

Đối tượng	Số lượng	Tích cực		Bình thường		Ít tham gia		Không tham gia	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
HS	450	328	72,9	81	18	41	9,1	0	0

Qua số liệu thể hiện ở bảng 2.11 có thể thấy 100% tổng số HS khảo sát đã tham gia vào các hoạt động của Đội TNTP HCM trong nhà trường (0% HS không tham gia). Bên cạnh đó, mức độ tích cực tham gia các hoạt động Đội của HS chưa thực sự cao. Cụ thể:

72,9% HS tích cực tham gia

18 % HS tham gia ở mức độ bình thường

9,1% HS ít tham gia các hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường.

Đề tài sử dụng câu hỏi mở “ Vì sao ?” ở cuối câu hỏi 3 (phụ lục 3) và thu được một số ý kiến như sau:

Đối với các HS tích cực tham gia các hoạt động Đội, các em đưa ra một số lý do chủ yếu như sau:

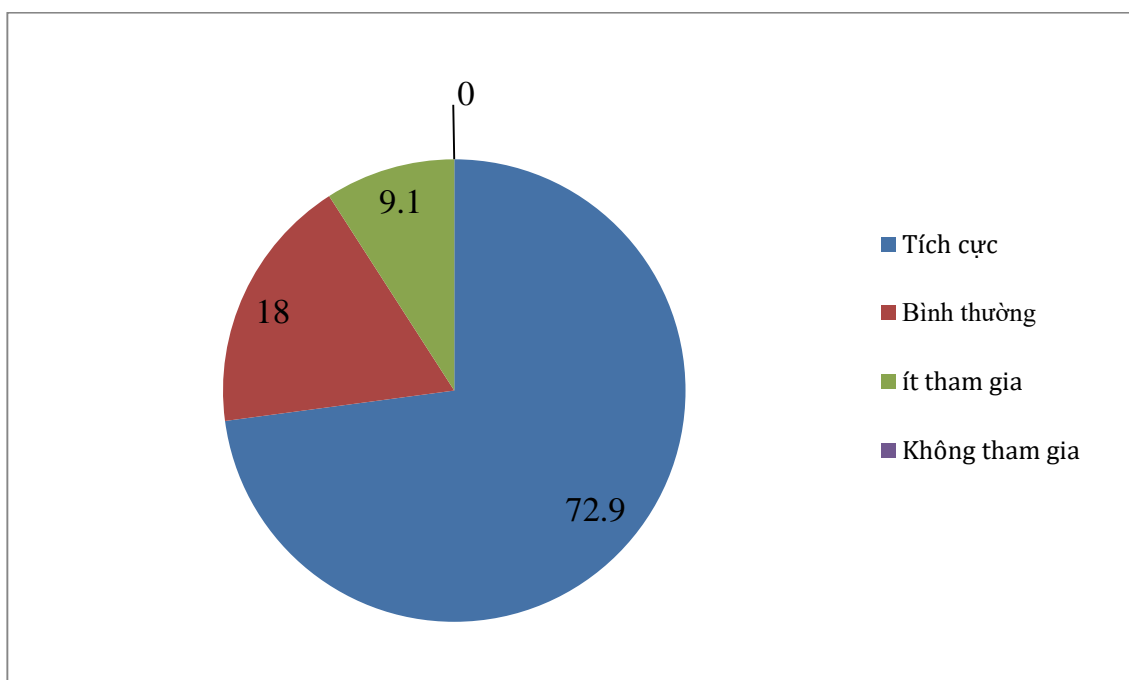
- Khi tham gia các hoạt động của Đội TNTP HCM các em được tham gia nhiều trò chơi sôi động, vui vẻ sau những giờ học và được tham gia vào nhiều hoạt động bổ ích.

- Qua các hoạt động của Đội TNTP HCM các em có thêm nhiều bạn mới, nhiều kiến thức mới về đời sống, xã hội và rèn luyện được nhiều đức tính tốt, làm được nhiều việc có ích.

Đối với các HS ít tham gia các hoạt động Đội TNTP HCM các em đưa ra hai lý do chính, đó là:

Các em muốn dành nhiều thời gian cho việc học.

Các em còn nhút nhát, rụt dè và không có năng khiếu đặc biệt trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao.



Biểu đồ 2.5. Thực trạng về mức độ tích cực tham gia các hoạt động Đội TNTP HCM của HS tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên

2.5. Thực trạng quản lý hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

2.5.1. Thực trạng công tác lập kế hoạch hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Để khảo sát thực trạng công tác lập kế hoạch hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên, đề tài sử dụng câu hỏi 8 (phụ lục 1,2) khảo sát trên đối tượng CBQL và GV TPT. Đề tài lựa chọn hai đối tượng khảo sát này vì

CBQL và GV TPT là người đưa ra các kế hoạch cụ thể cho hoạt động của Đội TNTP HCM trong nhà trường, là đối tượng tiếp cận sớm nhất, cụ thể nhất với các công văn chỉ đạo, định hướng về hoạt động Đội từ các cấp quản lý cao hơn.

Bảng 2.12. Thực trạng công tác lập kế hoạch hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Thực trạng công tác lập kế hoạch	CBQL		GV tổng phụ trách Đội	
	SL	%	SL	%
1. Kế hoạch cụ thể, rõ ràng với các mục tiêu, các quy định, có hướng dẫn hoạt động và các điều kiện đảm bảo thực hiện các mục tiêu đó	28	93,3	21	70
2. Kế hoạch chung chung chưa cụ thể từng mục	2	6,7	9	30
3. Kế hoạch chưa có sức thuyết phục, không có sức lôi cuốn mọi người cùng tham gia	0	0	0	0

Qua số liệu thể hiện ở bảng 2.11, có thể thấy đa số CBQL và GV TPT đều đánh giá “kế hoạch cụ thể, rõ ràng với các mục tiêu, các quy định, có hướng dẫn hoạt động và các điều kiện đảm bảo thực hiện các mục tiêu đó”.

Cụ thể:

93,3% CBQL và 70% GV TPT đánh giá “ Kế hoạch cụ thể, rõ ràng với các mục tiêu, các quy định, có hướng dẫn hoạt động và các điều kiện đảm bảo thực hiện các mục tiêu đó”

6,7% CBQL, 30% GV TPT đánh giá “ Kế hoạch chung chung chưa cụ thể từng mục”

Không có CBQL và GV TPT nào cho rằng “Kế hoạch chưa có sức thuyết phục, không có sức lôi cuốn mọi người cùng tham gia”

Đề tài tiến hành phỏng vấn trực tiếp một số CBQL và GV TPT cho rằng: “Kế hoạch chung chung chưa cụ thể từng mục” để tìm hiểu nguyên nhân và thu được ý kiến chung như sau: Việc lập kế hoạch hoạt động Đội trong nhà trường chủ yếu được thực

hiện vào đầu mỗi năm học và mỗi kì học với kế hoạch chung cho cả năm, cả kì chứ chưa thường xuyên và chú trọng lập kế hoạch cụ thể ở từng tuần, từng tháng. Kế hoạch còn mang tính chất định hướng chung chứ chưa cụ thể vào từng nội dung.

2.5.2. Thực trạng công tác bồi dưỡng GV TPT Đội các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Để khảo sát thực trạng công tác bồi dưỡng GV TPT Đội các trường THCS thành phố Thái Nguyên, đề tài sử dụng câu hỏi số 3 (phụ lục 2) và thu được kết quả như sau:

**Bảng 2.13. Thực trạng công tác bồi dưỡng GV TPT Đội
Tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên**

Các hoạt động bồi dưỡng GV TPT Đội	Mức độ				Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất thường xuyên (4 đ)	Thường xuyên (3 đ)	Thỉnh thoảng (2 đ)	Không bao giờ (1 đ)		
Tổ chức các khoá bồi dưỡng định kì về năng lực, kĩ năng nghiệp vụ công tác Đội cho GVTPT	9	20	1	0	3,26	1
Tổ chức các kì thi và xếp loại GV TPT Đội	9	18	3	0	3,21	2
Cung cấp các tài liệu về công tác Đội và hướng dẫn GV TPT tự bồi dưỡng, rèn luyện năng lực nghiệp vụ công tác Đội của bản thân	5	9	16	0	2,63	4
Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm	6	11	13	0	2,76	3

trong công tác Đội giữa các GV TPT Đội ở các trường THCS trên địa bàn thành phố						
---	--	--	--	--	--	--

Qua số liệu thể hiện ở bảng 2.13. có thể thấy hoạt động bồi dưỡng GV TPT đã được tiến hành với các hình thức khác nhau, nhưng chủ yếu chỉ mức độ thường xuyên và thỉnh thoảng, chưa có hình thức nào được tổ chức rất thường xuyên. Cụ thể:

- Việc tổ chức các khoá bồi dưỡng định kì về năng lực, kĩ năng nghiệp vụ công tác Đội cho GV TPT được tiến hành ở mức độ thường xuyên ($\bar{X} = 3,26$)

Từ ngày 07/09/2016 đến ngày 09/09/2016 tại trường Mầm non 19/5 thành phố Thái Nguyên Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố phối hợp Hội đồng Đội thành phố Thái Nguyên tổ chức Tổng kết công tác Đội và phong trào thiếu nhi, tập huấn giáo viên làm Tổng phụ trách đội năm học 2016-2017. Tham gia lớp tập huấn có các đồng chí là cán bộ quản lý, giáo viên Tổng phụ trách của các trường tiểu học và THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Qua buổi tập huấn các đồng chí học viên đã được triển khai về các nội dung: Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đội, hướng dẫn hồ sơ Đội, hướng dẫn thu-chi Quỹ Đội, phương pháp dạy và huấn luyện nghi thức Đội, hoạt động thực tế về kỹ năng tổ chức trò chơi lớn, lều trại, sinh hoạt tập thể, kỹ năng hoạt náo, kỹ năng truyền tin: Dấu đường, mật thư, semaphore, phương pháp kiểm tra, đánh giá, công nhận chuyên hiệu CT RLĐV theo mô hình mới, thiết kế mô hình thực tế hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho đội viên, công tác nhi đồng trong giai đoạn mới, các bài hát, múa, dân vũ... dành cho thiếu nhi.

- Hình thức tổ chức các kì thi và xếp loại GV TPT Đội cũng được diễn ra thường xuyên.

Hội thi giáo viên làm Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh giỏi thành phố Thái Nguyên năm học 2015 - 2016, có tổng số 42 thí sinh tham gia dự thi, mỗi thí sinh phải trải qua 4 phần thi chính gồm: 01 báo cáo sáng kiến kinh

nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học hoặc mô hình hoạt động Đội; 02 bài thi kiến thức và kỹ năng; 01 phần thi thực hành kỹ năng - nghiệp vụ công tác Đội và 01 phần thi năng khiếu.

Kết thúc Hội thi Ban tổ chức trao tặng giấy khen 03 đồng chí đạt danh hiệu giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi xuất sắc, trao giấy khen cho 39 đồng chí đạt danh hiệu giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi. Thông qua Hội thi là dịp để giáo viên làm tổng phụ trách Đội thể hiện năng lực, học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác Đội và phong trào thiếu nhi, góp phần triển khai các phong trào thi đua trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên Tổng phụ trách Đội rèn luyện, tự học và sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh của mỗi nhà trường, địa phương, thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới công tác Đội và phong trào thiếu nhi hiện nay.

- Hình thức tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm trong công tác Đội giữa các GV TPT Đội ở các trường THCS trên địa bàn thành phố chỉ diễn ra ở mức độ thỉnh thoảng.

- Việc cung cấp các tài liệu về công tác Đội và hướng dẫn GV TPT tự bồi dưỡng, rèn luyện năng lực nghiệp vụ công tác Đội của bản thân chỉ diễn ra ở mức độ thỉnh thoảng.

Có thể nói Phòng GDĐT thành phố Thái Nguyên và Hội đồng Đội thành phố đã chú trọng đến công tác bồi dưỡng năng lực nghiệp vụ công tác Đội cho GV TPT các Trường THCS nhưng hình thức vẫn còn hạn chế, chủ yếu qua hình thức hội thi, khoa tập huấn bồi dưỡng chứ chưa phát huy hết khả năng tự bồi dưỡng của GV TPT.

2.5.3. Thực trạng chỉ đạo triển khai hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Để khảo sát thực trạng chỉ đạo triển khai hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên, đề tài sử dụng câu hỏi số 9 (phụ lục 2) và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.14. Thực trạng chỉ đạo triển khai hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Nội dung	Mức độ				Điểm trung bình	Thứ bậc
	Rất thường xuyên (4 đ)	Thường xuyên (3 đ)	Thỉnh thoảng (2 đ)	Không bao giờ (1 đ)		
1. Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động Đội	9	16	5	0	3,13	2
2. Chỉ đạo nội dung hoạt động Đội	12	15	3	0	3,3	1
3. Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động Đội	10	12	8	0	3,06	3
4. Chỉ đạo việc sử dụng phương pháp, phương tiện trong hoạt động Đội	9	11	10	0	2,96	4
5. Chỉ đạo việc đánh giá và hiệu chỉnh kế hoạch hoạt động Đội	7	14	9	0	2,93	5
6. Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng công việc	9	9	12	0	2,9	6
7. Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động Đội	7	12	11	0	2,86	7

8. Chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất, nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động hoạt động Đội	5	15	10	0	2,83	8
---	---	----	----	---	------	---

Qua số liệu thể hiện ở bảng 2.14, có thể thấy công tác tổ chức, chỉ đạo các hoạt động Đội TNTP HCM ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên mới chỉ diễn ra ở mức độ từ bình thường đến thường xuyên, chưa có công tác chỉ đạo nào diễn ra ở mức rất thường xuyên. Cụ thể:

Chỉ đạo nội dung hoạt động Đội ($\bar{X} = 3,3$ - tương đương mức thường xuyên)

Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động Đội ($\bar{X} = 3,13$ - tương đương mức thường xuyên)

Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động Đội ($\bar{X} = 3,06$ - tương đương mức thường xuyên)

1. Chỉ đạo việc sử dụng phương pháp, phương tiện trong hoạt động Đội ($\bar{X} = 2,96$ - tương đương mức bình thường)

2. Chỉ đạo việc đánh giá và hiệu chỉnh kế hoạch hoạt động Đội ($\bar{X} = 2,93$ - tương đương mức bình thường)

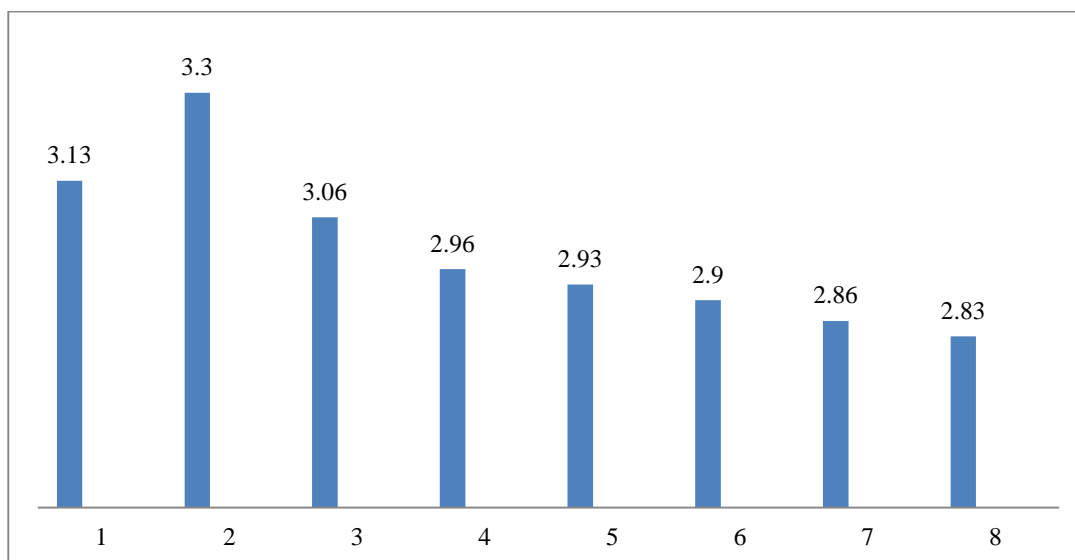
3. . Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng công việc ($\bar{X} = 2,9$ tương đương mức bình thường)

4. Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động Đội ($\bar{X} = 2,86$ tương đương mức bình thường)

5. Chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất, nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động hoạt động Đội ($\bar{X} = 2,83$ tương đương mức bình thường)

Có thể thấy việc chỉ đạo kiểm tra, đánh giá còn thực hiện ở mức độ thấp, chưa thường xuyên. Công tác chỉ đạo việc kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong suốt quá trình thực hiện thì còn bỏ ngỏ, chưa thực sự sát sao. Đây cũng là một hạn chế cần khắc

phục. Đồng thời, công tác “chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất, nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động hoạt động Đội” cũng chưa được chú trọng thực hiện. Chính vì thế nguồn vốn tài chính và cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động Đội còn hạn chế, gây không ít khó khăn cho việc phát triển, đẩy mạnh hoạt động Đội.



Biểu đồ 2.6. Thực trạng công tác tổ chức, chỉ đạo hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

2.5.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

Để khảo sát thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên, đề tài sử dụng câu hỏi 10 (phụ lục 2) và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.15. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động của Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên

	Mức độ				Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ		
Kiểm tra hoạt động Đội TNTP từng tháng	4	13	13	0	2,7	4
Kiểm tra hoạt động Đội TNTP từng học kì	28	2	0	0	3,9	2

Kiểm tra hoạt động Đội TNTP từng năm học	30	0	0	0	4	1
Kiểm tra hoạt động Đội TNTP đột xuất	2	5	23	0	2,3	5
Kiểm tra hoạt động Đội TNTP định kì (có kế hoạch cụ thể)	4	16	10	0	2,8	3

Qua số liệu thể hiện ở bảng 2.15 có thể thấy việc kiểm tra, đánh giá hoạt động Đội TNTP HCM ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên đã được diễn ra nhưng mức độ thường xuyên và liên tục chưa cao. Chủ yếu công tác kiểm tra đánh giá hoạt động Đội được thực hiện theo từng năm học và từng học kì, việc kiểm tra đánh giá hoạt động Đội một cách đột xuất chỉ được tiến hành ở mức thỉnh thoảng.

Đề tài tiến hành phỏng vấn một số CBQL và GV trong nhà trường về những hạn chế còn tồn tại trong công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động Đội trong trường và thu được một số ý kiến như sau:

Kết quả hoạt động Đội trong nhà trường chủ yếu dựa trên kết quả rèn luyện của các em ở mỗi kì học, mỗi năm học, chủ yếu do GV chủ nhiệm đánh giá.

Việc kiểm tra, đánh giá hoạt động Đội còn chung chung chưa có sự phân công cụ thể, cũng như sự phối hợp chặt chẽ giữa các tập thể, cá nhân trong nhà trường.

Các hình thức khen thưởng, trách phạt trong công tác kiểm tra đánh giá hoạt động Đội còn chưa thường xuyên và còn hạn chế về tài chính.

2.6. Đánh giá chung về thực trạng

2.6.1. Mặt mạnh

- Đa số CBQL, GV và GV TPT đã nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của hoạt động Đội trong trường THCS
- Đa số GV TPT đều được trang bị các năng lực, phẩm chất nghiệp vụ Đội và có chứng chỉ về nghiệp vụ công tác Đội
- Các nội dung hoạt động Đội đã được thực hiện thường xuyên trong nhà trường
- Các phương pháp hoạt động Đội được sử dụng khá phong phú và linh hoạt.
- Nhà trường đã huy động được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tham gia vào hoạt động Đội trong nhà trường.

2.6.2. Hạn chế

- Một số CBQL.GV và HS còn chưa nhận thức đầy đủ, chính xác về tầm quan trọng, vai trò của hoạt động Đội trong trường THCS.
- GV TPT đội còn hạn chế trong việc huy động các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tham gia vào hoạt động Đội.
- Công tác lập kế hoạch còn chưa cụ thể, chi tiết.
- Các lực lượng tham gia hoạt động Đội trong nhà trường còn thiếu sự đồng bộ trong phối hợp.
- Công tác kiểm tra, đánh giá còn chưa thực hiện thường xuyên và chưa cụ thể
- Công tác thi đua, khen thưởng chưa thường xuyên, kịp thời.
- Chưa thực sự đầu tư vốn tài chính, nhân lực cho hoạt động Đội trong nhà trường.

2.6.3. Nguyên nhân

- Hoạt động Đội TNTP HCM ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đã nhận được sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường, Phòng GDĐT, Sở GDĐT và Hội đồng đội các cấp.
- Đội ngũ GV TPT đa số là bán chuyên trách nên còn một số hạn chế về năng lực, kĩ năng tổ chức các hoạt động Đội.
- Đối với gia đình mặc dù trong thời gian gần đây nhận thức về việc chăm lo, đầu tư cho con cái học hành đã dần được cải thiện. Nhưng việc quan tâm này chủ yếu là đầu tư cho con về điều kiện học tập, học thêm,... còn việc dành thời gian quan tâm để giáo dục nhân cách cho con em mình chưa nhiều, do cha mẹ còn bận mưu sinh cho cuộc sống.
- Một số trường THCS nằm trên địa bàn xa trung tâm thành phố nên còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính.

Kết luận chương 2

Qua khảo sát ý kiến của CBQL, GV, GV TPT và HS các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên có thể rút ra các kết luận về thực trạng công tác quản lý hoạt động Đội tại các các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên:

Đa số CBQL, GV , GV TPT và HS các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đã có nhận thức đúng đắn, rõ ràng, tích cực về vai trò, tầm quan trọng, chức năng, nhiệm vụ của hoạt động Đội trong nhà trường.

Các trường THCS thành phố Thái Nguyên đã thực hiện đầy đủ các nội dung hoạt động Đội trong nhà trường với nhiều hình thức khác nhau nhưng mức độ thường xuyên chưa cao. Các lực lượng trong nhà trường đã tham gia vào hoạt động Đội với mức độ tích cực chưa đồng đều.

Công tác quản lý hoạt động Đội trong nhà trường còn nhiều hạn chế về công tác lập kế hoạch và kiểm tra đánh giá hoạt động Đội.

Để khắc phục tình trạng này đòi hỏi cán bộ làm công tác quản lý phải tìm tòi, nghiên cứu tìm ra những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động Đội trong nhà trường.

Tất cả thực trạng trên là cơ sở thực tiễn để chúng tôi đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động Đội ở các trường THCS thành phố Thái Nguyên.

Chương 3

CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG

CỦA ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH Ở CÁC TRƯỜNG

TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

3.1. Nguyên tắc xây dựng các biện pháp

3.1.1. Đảm bảo tính mục đích

Việc đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động Đội phải đảm bảo hướng đến những mục đích chung của việc giáo dục nhân cách toàn diện cho HS trong nhà trường và mục tiêu của hoạt động Đội được quy định cụ thể ở các văn bản chỉ đạo của Đoàn Thanh Niên Cộng Sản HCM, của Hội Đồng Đội Trung Ương.

Việc tổ chức các hoạt động Đội trong nhà trường THCS không chỉ dừng lại ở việc định hướng nhận thức đúng đắn cho HS mà còn trang bị cho HS những kiến thức, thái độ đúng đắn và phẩm chất đạo đức lành mạnh, lối sống tích cực.

3.1.2. Đảm bảo tính thực tiễn

Việc đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động Đội trong các trường THCS cần phải căn cứ vào thực tiễn hoạt động Đội trong các trường THCS những năm vừa qua, những gì đã làm được và những hạn chế còn tồn tại. Từ đó rút ra những biện pháp khắc phục và nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hoạt động Đội trong các trường THCS ở những giai đoạn tiếp theo.

Việc đề xuất và triển khai các biện pháp quản lý hoạt động Đội ở các trường THCS cần phải được cân nhắc, tính toán để phù hợp với điều kiện về nhân lực, về cơ sở vật chất, ngân sách nhà nước, thời gian, từ đó đề ra các biện pháp quản lý vừa có cơ sở khoa học, vừa đảm bảo phù hợp với thực tiễn, với quy luật và xu thế phát triển chung. Những biện pháp như vậy sẽ có tính khả thi cao.

3.1.3. Đảm bảo tính hệ thống

Xét theo lý thuyết hệ thống thì hoạt động Đội trong nhà trường là một bộ phận cấu thành trong hệ thống các hoạt động dạy học và giáo dục ở nhà trường để hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho HS, nó liên quan mật thiết đến các hoạt động khác trong nhà trường như hoạt động dạy học, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động

quản lý cơ sở vật chất, hoạt động kiểm tra đánh giá... Vì thế các biện pháp quản lý hoạt động Đội trong nhà trường THCS phải là một chỉnh thể, đồng bộ từ việc xác định tầm nhìn, xây dựng kế hoạch cho tới hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá và công tác thi đua khen thưởng.

3.1.4. Đảm bảo tính khả thi

Nguyên tắc này đòi hỏi các biện pháp quản lý hoạt động Đội trong các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên phải phù hợp với điều kiện, trình độ của đội ngũ CBQL, GV TPT, GV, HS trong nhà trường. Các biện pháp quản lý được đề xuất phải có khả năng áp dụng trong điều kiện thực tiễn của nhà trường và mang lại hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng công tác Đội trong nhà trường.

3.2. Các biện pháp quản lý hoạt động Đội TNTP HCM trong các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

3.2.1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường

3.2.1.1. Mục tiêu biện pháp

Nhận thức là một trong ba mặt cơ bản của tâm lý con người (nhận thức, tình cảm và hành động). Nó có quan hệ chặt chẽ với hai mặt kia. Nếu có nhận thức đúng đắn thì sẽ có hành động đúng, có thái độ tích cực và ngược lại. Vì thế để nâng cao chất lượng của hoạt động Đội trong trường THCS thì Trước hết cần phải nâng cao nhận thức của đội ngũ CBQL, GV, GV TPT và HS trong nhà trường về tầm quan trọng của hoạt động Đội.

Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong nhà trường như: Ban giám hiệu, Đoàn Thanh niên, GV chủ nhiệm, GV bộ môn, GV TPT, HS ... cần phải coi hoạt động Đội là vô cùng quan trọng, cần thiết và là trách nhiệm chung không thể thiếu của các thành viên trong nhà trường. Từ đó, tạo được sự thống nhất và đồng bộ trong hoạt động Đội tại nhà trường.

3.2.1.2. Nội dung và cách thức thực hiện

Với mọi tập thể và cá nhân trong nhà trường đều cần nhận thức đúng đắn, tích cực về tầm quan trọng và trách nhiệm của bản thân trong hoạt động Đội tại nhà trường.

Đối với Ban giám hiệu nhà trường: cần phải có nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của hoạt động Đội trong trường và cần phổ biến, quán triệt đến các lực lượng giáo dục trong nhà trường về ý thức trách nhiệm chung của mỗi cá nhân, tập thể đối với hoạt động Đội. Hoạt động Đội trong nhà trường là một nhiệm vụ mang tính lâu dài, tính chiến lược trong mục tiêu giáo dục nói chung của nhà trường vì thế cần có sự thống nhất trong nhận thức, tỷ tưởng của các lực lượng giáo dục trong nhà trường và đặc biệt là bộ phận lập kế hoạch, chỉ đạo, giám sát như ban giám hiệu nhà trường. Đội ngũ CBQL nhà trường cần nắm rõ các chủ trương, chính sách của Đảng, các văn bản quy định của các cấp quản lý giáo dục và Hội Đồng Đội các cấp.

Đối với Đoàn Thanh Niên Cộng Sản HCM trong nhà trường: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, hướng dẫn thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy và phấn đấu trở thành đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, người công dân tốt của đất nước. Chính vì thế, Đoàn TNCS HCM phải là lực lượng có nhận thức đúng đắn, rõ nét nhất về vai trò của Đội trong sự nghiệp giáo dục và chính trị.

Đối với GV tổng phụ trách công tác Đội: Trong nhà trường, GV TPT vừa là cán bộ, vừa là nhà giáo dục, vừa là người bạn thân thiết của các em. GV TPT có vai trò và nhiệm vụ vô cùng quan trọng trong hoạt động Đội, chính vì thế bản thân GV TPT phải là người có nhận thức chính xác và tích cực nhất về vai trò và tầm quan trọng của hoạt động Đội trong nhà trường.

Đối với GV chủ nhiệm: GV chủ nhiệm là người phụ trách trực tiếp một Chi đội, là người triển khai, phổ biến các nội dung giáo dục của hoạt động Đội đến từng Phân đội, từng Đội viên. Vì thế, giáo viên chủ nhiệm phải được nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động Đội trong nhà trường.

Đối với GV bộ môn: GV bộ môn không chỉ có nhiệm vụ dạy học mà còn có nhiệm vụ giáo dục học sinh, giúp HS hình thành và phát triển nhân cách một cách toàn diện. Chính vì thế cần nâng cao nhận thức, vai trò của mỗi cá nhân trong công tác hoạt động Đội tại nhà trường, để mỗi đội viên trong nhà trường đều nhận được những tác động tích cực.

Đối với Đội viên: Đội viên là đối tượng giáo dục của các hoạt động Đội trong nhà trường, Vì thế cần tuyên truyền, phổ biến đến Đội viên tầm quan trọng của việc rèn luyện đạo đức, lối sống lành mạnh, những phẩm chất, những tình cảm tốt đẹp thông qua các hoạt động Đội chứ không chỉ chú trọng mỗi việc học tập.

Nhà trường cần đưa mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động Đội thành một phần nội dung trong mục tiêu đào tạo của nhà trường và phổ biến rộng rãi đến các tập thể và GV trong nhà trường qua những cuộc họp đầu năm học và đầu học kì.

Thường xuyên quán triệt đến CBGV trong nhà trường về các quan điểm chỉ đạo, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các văn bản chỉ đạo về hoạt động Đội của các cấp quản lý giáo dục và Hội đồng Đội các cấp.

Tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động Đội thông qua các cuộc họp, các buổi sinh hoạt chung, các phong trào thi đua trong nhà trường.

Xác định vai trò, phân công trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân một cách hợp lý và cụ thể đối với công tác hoạt động Đội trong trường, phối hợp chặt chẽ các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Thông qua các phương tiện truyền thông trong nhà trường như bảng thông báo, trang web, thư viện... để tuyên truyền, phổ biến đến các CBGV, HS trong nhà trường về truyền thống vẻ vang, các mốc son của Đội TNTP HCM, và vai trò, ý nghĩa của Đội.

Trong khuôn viên nhà trường và các phòng học, phòng thí nghiệm, thư viện... có thể treo những pano, apphich trích dẫn những khẩu hiệu của Đội: “ Vì tổ quốc Xã Hội Chủ Nghĩa, vì lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại. Sẵn sàng! “ hay “ 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng...”

3.2.1.3. Điều kiện để thực hiện biện pháp

- Đội ngũ CBQL, Ban giám hiệu nhà trường, Ban chấp hành Liên Đội cần có nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của hoạt động Đội trong nhà trường.

Phải thường xuyên chỉ đạo và quyết tâm cao, cũng như sự kiên trì, nghiêm túc thực hiện từ Ban giám hiệu, các cấp quản lý và cán bộ giáo viên trong nhà trường

Phải có quỹ thời gian phù hợp cho các hoạt động chính khóa và ngoại khóa.

3.2.2. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ GV TPT

3.2.2.1. Mục tiêu biện pháp

Đội ngũ GV TPT Đội là lực lượng nòng cốt của hoạt động Đội trong nhà trường, vì thế việc Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kĩ năng nghiệp vụ tổ chức hoạt động Đội cho đội ngũ GV TPT góp nâng cao chất lượng nhân lực của hoạt động Đội. Từ đó tạo nên sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động Đội.

3.2.2.2. Nội dung và cách thức thực hiện

Đây chính là xây dựng yếu tố con người: gồm người chỉ đạo và người thực hiện. Nếu cùng một người chỉ đạo: người thực hiện - các em đội viên hiểu nhanh, thực hiện tốt và hoàn thành chất lượng các nội dung thì phong trào Đội phát triển vững mạnh. Những người thực hiện chậm, hiệu quả thấp thì phong trào hoạt động Đội khó thành công, khó phát triển. Nếu cùng một người thực hiện tốt: mà người chỉ đạo không hiệu quả thì hoạt động Đội cũng không thể thành công. Cho nên, yếu tố con người là quan trọng, mang tính then chốt.

Do vậy, tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ phụ trách Đội các cấp đủ về số lượng, giỏi về kĩ năng, sâu về nghiệp vụ; theo hướng trẻ hoá, chuyên trách và thực sự có khả năng sư phạm để tham gia giáo dục các em đội viên, thấm nhuần ý thức và t ý tưởng trong công tác Đội. Phải làm cho các em hiểu được “Trong trường học, không chỉ có nhiệm vụ học tập văn hoá, mà học tập và công tác Đội là hai nhiệm vụ song song có mối quan hệ biện chứng với nhau”. Cán bộ Phụ trách Đội, vừa là một nhà giáo dục, một người anh, người chị, nhiều lúc là người bạn tâm tình với các bạn đội viên, là chỗ dựa tinh thần cho các em.

Ngoài việc gắn kết ba khâu: Nghĩ- Nói - Làm (nghĩ đúng, nói đúng và làm có hiệu quả) thì người Phụ trách Đội còn phải: Nhiệt tình, biết lắng nghe mọi người, luôn làm gương, có tính nhạy bén, làm việc khoa học, biết biểu dương, phê bình, trung thực, thẳng thắn, gần gũi với các em, luôn học hỏi trên tinh thần cộng tác và tiến bộ.

Hiện nay, tại các trường THCS cán bộ Phụ trách Đội phần lớn làm công tác kiêm nhiệm. Do vậy, kiện toàn đội ngũ cán bộ Đội chuyên trách đủ về số lượng, chất lượng để đáp ứng được yêu cầu trong thời kỳ hội nhập là rất cần thiết. Bên cạnh đó, thì

sự tin tưởng vào tuổi trẻ của các đồng chí lãnh đạo là một động lực khích lệ rất lớn, trao cho tuổi trẻ cơ hội, gắn cho tuổi trẻ những thử thách mới là mong muốn của không ít giáo viên - Tổng Phụ trách Đội mới ra trường hiện nay. Ngoài ra, tiếp tục cải tiến nội dung, chương trình phương pháp tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng công tác cán bộ Đội, chú trọng đến hình thức đào tạo kỹ năng, để phù hợp với nhiệm vụ và thời cơ mới cũng rất cần thiết. Ngoài lòng nhiệt tình, sự say mê trong công tác, có trình độ kiến thức thì người Phụ trách Đội phải thực sự “Miệng nói, tay làm, óc nghĩ, chân đi, mắt thấy, tai nghe”. Trong công tác Đội không nên coi trọng các em phải làm được cái gì? Mà quan trọng là: các em nghĩ như thế nào? Bộc lộ năng khiếu ra sao? Từ đó, làm cho các em thêm cảm hứng và tham gia tốt các hoạt động Đội.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ phụ trách Đội các cấp đủ về số lượng, giỏi về kỹ năng, sâu về nghiệp vụ; theo hướng trẻ hoá, chuyên trách để tham gia giáo dục các em đội viên, thấm nhuần ý thức và tỷ trọng trong công tác Đội.

Thông qua phong trào của Đoàn để phát hiện những đoàn viên tích cực, yêu thích trẻ, có khả năng tập hợp, có kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể để bồi dưỡng họ trở thành những cán bộ phụ trách Đội chuyên nghiệp tham gia công tác phụ trách Đội trong nhà trường, đồng thời hàng năm Đoàn cần phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục, Ban Giám hiệu các trường để chỉ đạo, lựa chọn, bồi dưỡng giáo viên - Tổng phụ trách Đội đảm bảo tiêu chuẩn và yêu cầu đối với công tác Đội và phong trào thiếu nhi tại các trường học.

Thường xuyên tổ chức các hội thi, các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, sáng kiến, mô hình trong công tác phụ trách cũng như hoạt động Đội. Chú trọng đến việc bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng, nghiệp vụ công tác thiếu nhi cho đội ngũ cán bộ phụ trách Đội, đây chính là giải pháp quan trọng quyết định đến chất lượng hoạt động đội trong và ngoài nhà trường.

Ngoài việc mở các khóa bồi dưỡng năng lực công tác Đội định kì cho các GV TPT thì cần chú trọng đến việc cung cấp tài liệu và khuyến khích GV TPT đẩy mạnh hoạt động tự bồi dưỡng, rèn luyện và học tập lẫn nhau, chia sẻ kinh nghiệm với nhau qua các hình thức tọa đàm, câu lạc bộ...

3.2.2.3. Điều kiện để thực hiện biện pháp

- Cần sự quan tâm, tạo điều kiện của Ban giám hiệu nhà trường, Ban chấp hành Đoàn Trường, tạo điều kiện cất cử để GV TPT có cơ hội tham gia các hoạt động bồi dưỡng năng lực nghiệp vụ.

- Cần có sự phối hợp giữa Phòng giáo dục, Hội Đồng Đội thành phố để có các chương trình bồi dưỡng, thi đua cho GV TPT.

- Mỗi một GV TPT cần có ý thức tích cực tham gia hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng.

3.2.3. Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động **Đội TNTP HCM** trong nhà trường

3.2.3.1. Mục tiêu biện pháp

Mục tiêu của hoạt động **Đội** trong nhà trường cũng nằm trong mục tiêu chung hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho HS. Chính vì thế các nội dung và hình thức hoạt động **Đội** cần được đa dạng, phong phú hơn nữa để trang bị cho HS nhiều kiến thức, kỹ năng hơn và thu hút hơn hứng thú tham gia các hoạt động **Đội** của HS

3.2.3.2. Nội dung và cách thức thực hiện

Phát động mạnh mẽ các phong trào viết sáng kiến, kinh nghiệm hoạt động **Đội** trong trường học, trong các cán bộ Phụ trách **Đội**. Tổ chức hội thảo theo định kì về chuyên đề: giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động **Đội**.

Tập trung tổ chức các hoạt động tập thể mang tính xã hội hữu ích theo các hoạt động trọng điểm hàng năm. Lấy các hoạt động vui chơi, lao động, thi đấu TDTT, hoạt động xã hội là phương pháp giáo dục của **Đội**. Học sinh THCS là các thế hệ tương lai, là niềm hy vọng của mỗi gia đình, nhà trường và của toàn xã hội. Do vậy, việc chăm sóc giáo dục các em phát triển toàn diện là mong muốn của tất cả mọi người. Trong đó hoạt động **Đội** trong nhà trường giữ vai trò quan trọng. Vì thế, khi trưởng thành qua mái trường THCS các em đều bày tỏ suy nghĩ “Được đứng trong hàng ngũ của Đoàn em vô cùng hạnh phúc, vào Đoàn nghĩa là em đã lớn lên. Những dù ở đâu, làm gì? thì **Đội** vẫn là nơi chấp cánh cho em nhiều ước mơ và hoài bão. **Đội** luôn chứa trong chúng em những kỉ niệm đẹp không thể phai nhòa”

Mong muốn trên các diễn đàn của **Đội**, mọi người cùng thảo luận, các ý kiến nhỏ sẽ được tập hợp thành ý kiến lớn; trong ý kiến lớn sẽ chứa đựng sự sáng tạo mà tuổi trẻ đang cần để hoạt động **Đội** trong trường học thực sự đáp ứng được yêu cầu trong thời kì hội nhập của nền kinh tế quốc tế, của Đảng, nhà nước và tuổi trẻ đang chờ đợi.

*** Những nội dung và hình thức hoạt động Đội là:**

1. Giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức.

Nội dung: Làm cho các em hiểu về Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, pháp luật, truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, truyền thống của Đảng, Đoàn, Đội, hiểu trách nhiệm của cá nhân Trước tập thể, có lối sống chuẩn mực theo tinh thần “mình vì mọi người, mọi người vì mình”.

Hình thức:

- Giáo dục truyền thống thông qua các phong trào hoạt động
- Tổ chức các hoạt động thi đua nhân các ngày lễ lớn, các hoạt động chủ điểm, qua đó tuyên truyền, cổ động,
- Tổ chức nghe báo cáo, thời sự, chính trị.
- Phát động các đợt góp quỹ từ thiện, vì bạn nghèo, tài năng trẻ...
- Tổ chức các cuộc thi, các hoạt động liên hoan gặp mặt các hạt nhân tiêu biểu..

2- Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT.

Nội dung: Học tập là nhiệm vụ chính trị quan trọng, chủ yếu của thiếu nhi. Nội dung giáo dục là làm cho các em hiểu rõ mục đích, động cơ, thái độ học tập, xây dựng cho các em biết vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống. Giúp các em chủ động, tích cực trong học tập.

Hình thức:

- Tổ chức nghe báo cáo điển hình các tấm gương trong học tập.
- Tổ chức gặp gỡ các tài năng trẻ, trao đổi, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm (thông qua truyền hình cũng là một phương tiện hữu hiệu).
- Phát động các phong trào thi đua học tập. Tổ chức các câu lạc bộ học tập, các cuộc thi đố vui để học.
- Tổ chức các hoạt động dã ngoại, cắm trại, tham quan để đội viên học tập từ thực tế cuộc sống.

3 - Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp.

Nội dung: Góp phần hiện thực hoá mục tiêu đào tạo của nhà trường, Trước hết là giáo dục cho đội viên lòng yêu lao động, tôn trọng người lao động, yêu quý thành quả lao động, hình thành một thái độ lao động mới tự giác, sáng tạo, tiết kiệm thời gian, qua lao động để dần dần giúp các em định hướng nghề nghiệp.

Hình thức:

- Phát động các phong trào thi đua trong lĩnh vực lao động.
- Tổ chức các buổi nghe nói chuyện, tọa đàm với các anh hùng, chiến sỹ thi đua trong lao động sản xuất.
- Tham quan công trường, nhà máy, xí nghiệp, hợp tác xã có thành tích..
- Tổ chức các cuộc thi như “Khéo tay hay làm”, “Kính vạn hoa”...
- Xây dựng ‘Hợp tác xã măng non’, vườn cây, ao cá, các CLB KHKT...
- Tổ chức triển lãm thành quả lao động sáng tạo, triển lãm đồ dùng học tập...
- Tổ chức kết nghĩa với các nhà máy, xí nghiệp...

4 - Giáo dục sức khoẻ vệ sinh.

Nội dung: Chỉ ra cho các em những phương pháp rèn luyện thân thể và giữ gìn vệ sinh, phát triển trí tuệ...

Hình thức:

- Các hoạt động thể dục thể thao
- Các Hội thi thể thao như Hội khoẻ Phù Đổng
- Các hoạt động tham quan du lịch, hành quân cắm trại, các cuộc thi trò chơi.
- Các hoạt động y học như CLB y tế, những Bác sĩ nhỏ tuổi...
- Tổ chức các đội thông tin, tuyên truyền vận động trong xã hội và trong tổ chức đội những kiến thức vệ sinh, sức khoẻ, các phương pháp phòng chống bệnh..

5.- Giáo dục thẩm mỹ.

Nội dung: Cung cấp những hiểu biết sơ đẳng về cái đẹp trong cuộc sống, văn hoá, nghệ thuật và trong tự nhiên. Tạo cho các em có năng lực cảm thụ cái đẹp và có những hành động đẹp. Giúp cho các em tiếp cận với chân giá trị về đẹp con người: đẹp về hình thể, về trí tuệ và về tâm hồn.

Hình thức:

- Tham quan, du lịch
- Tổ chức xem phim, ca, múa, kịch..
- Gặp gỡ tọa đàm với các nhà văn, thơ, nghệ sỹ..
- Các Hội thi văn nghệ, kể chuyện, hùng biện, vẽ đẹp đội viên..

6 - Giáo dục tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế.

Nội dung: Làm cho các em hiểu biết về bạn bè và thiếu nhi quốc tế, về các hoạt động và các tổ chức của thiếu nhi thế giới, nhất là thiếu nhi trong khu vực.

Hình thức:

- Tổ chức gặp gỡ thiếu nhi các nước.
- Tổ chức các câu lạc bộ bốn phương.
- Các Hội thi tìm hiểu bạn bè quốc tế (thi văn hoá, các hoạt động TDTT)
- Thi sử dụng, kể chuyện tiếng nước ngoài, viết, vẽ về các nước...

3.2.3.3. Điều kiện để thực hiện biện pháp

- GV TPT có năng lực, kĩ năng nghiệp vụ công tác Đội tốt, có khả năng tạo hứng thú, thu hút học sinh tham gia vào các hoạt động Đội trong nhà trường
- Các lực lượng giáo dục trong nhà trường tích cực tham gia vào các hoạt động Đội
- Học sinh có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động Đội trong nhà trường.

3.2.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp

3.2.4.1. Mục tiêu biện pháp

Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp nhằm mục đích tạo sự thống nhất, đồng bộ trong công tác tham mưu và chỉ đạo hoạt động Đội để đạt hiệu quả cao

3.2.4.2. Nội dung và cách thức thực hiện

Hội đồng Đội cần xây dựng Xây dựng kế hoạch chiến lược, các mô hình hoạt động mới, phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế và văn hoá. Đây là nhiệm vụ quan trọng của Hội Đồng Đội các cấp, vì nó chính là “Kim chỉ nam” là bức tranh tương lai của Đội. Phải xây dựng được kế hoạch chiến lược mang tính vĩ mô, mang tính cổ vũ, mang tính thách thức và phù hợp. Những phải dễ hiểu, dễ truyền đạt, hấp dẫn với thực tế và linh động; sao cho, Hội đồng Đội các cấp thấy hợp lí, nó xứng đáng, cần thiết. Từ đó phải truyền đạt thật rõ xuống Hội đồng Đội cấp dưới. Nhiệm vụ này, người lãnh đạo có tầm quan trọng đặc biệt. Trong hoạt động Đội, không chỉ cần có người lãnh đạo ở vị trí cao nhất mà cần ở mọi cấp độ, để đưa kế hoạch, tầm nhìn vào thực tiễn hoạt động.

Công tác quản lý, tổ chức tốt là một trong những nhân tố quan trọng để hoạt động Đội ngày càng thực hiện một cách tối ưu.

Sự đổi mới hoạt động Đội không bao giờ là một quá trình thuần túy từ trên xuống dưới, mà cần đến sự tham gia và hoà nhập của nhiều thành viên ở mọi cấp, từ cấp trên xuống, lẫn từ cấp dưới lên, từ đó đảm bảo được sự liên kết rộng rãi Trước những thay đổi theo chiều hướng và áp lực của nền kinh tế hiện nay. Đổi mới phương thức hoạt động, Những đổi mới từ đâu? Đổi mới như thế nào? Đổi mới phải từ thực tiễn, từ những vấn đề nảy sinh và bức xúc từ thực tiễn, từ cơ sở. Khi thực hiện phải phân công rõ trách nhiệm, triển khai quyết liệt, đi đôi với kiểm tra, động viên và giám sát.

Các lực lượng giáo dục trong nhà trường cần thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương, Hội đồng Đội cấp thành phố, Hội đồng Đội cấp tỉnh để nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo tạo hành lang pháp lý, cơ sở vật chất để Liên Đội mỗi trường có thể thực hiện tốt hoạt động Đội trong nhà trường.

Cần có sự phối hợp thống nhất giữa cấp quản lý giáo dục (Phòng giáo dục, Sở giáo dục) và Hội đồng Đội cấp thành phố, cấp tỉnh để có sự đồng thuận, thống nhất và hỗ trợ lẫn nhau trong công tác chỉ đạo, theo dõi và kiểm tra đánh giá hoạt động Đội tại các trường THCS trên địa bàn thành phố.

3.2.4.3. Điều kiện để thực hiện biện pháp

- Các cấp quản lý giáo dục và Hội đồng Đội các cấp cần có sự quan tâm, theo dõi sát sao đến hoạt động Đội của các trường THCS trên địa bàn thành phố.

- Ban giám hiệu nhà trường và GV TPT cần phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động Đội tại trường.

3.2.5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS

3.2.5.1. Mục tiêu biện pháp

Việc thực hiện biện pháp nhằm mục tiêu xây dựng được các tiêu chí đánh giá thi đua khen thưởng - kỷ luật từ đầu năm học. Đánh giá, khen thưởng những cá nhân và tập thể làm tốt trong công tác hoạt động Đội tại nhà trường, đồng thời góp ý những

cá nhân hay tập thể làm chưa tốt, nhằm động viên, khích lệ cả về vật chất và tinh thần, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường. Kịp thời tỷ vấn, giúp đỡ các tổ chức, cá nhân nhằm làm tốt hơn nữa.

3.2.3.2. Nội dung và cách thức tiến hành biện pháp

Trước hết GV TPT cùng với Ban giám hiệu nhà trường cần xây dựng kế hoạch kiểm tra, hệ thống các tiêu chí, cách thức và hình thức kiểm tra, đánh giá. Hệ thống các tiêu chí cần bám sát vào nội dung hoạt động Đội, hình thức hoạt động Đội và ý thức tham gia hoạt động Đội của HS. Đồng thời đưa ra các mức đánh giá, các thang điểm phù hợp để thuận lợi cho công tác kiểm tra, đánh giá.

Kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động Đội trong nhà trường phải phù hợp với các điều kiện về kinh tế, tài chính, cơ sở vật chất, quỹ thời gian của nhà trường. kế hoạch kiểm tra đánh giá hoạt động Đội cần phải được cụ thể hóa về: mục đích, thời gian, địa điểm, nhân lực, đối tượng, nội dung, hình thức...

Nhà trường cũng có thể thực hiện công tác này thông qua nhiều hình thức khác nhau như: không chỉ kiểm tra kế hoạch thực hiện hoạt động Đội của GV TPT trên các văn bản báo cáo, giấy tờ, mà có thể trực tiếp đến lớp kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình có đúng theo kế hoạch đã đề ra không.

Bên cạnh đó, nhà trường có thể xây dựng các hòm thư góp ý để thu được ý kiến phản hồi, cũng như đóng góp ý kiến của GV, HS trong trường về hoạt động Đội nói riêng và các hoạt động trong nhà trường nói chung.

Để công tác kiểm tra đánh giá hoạt động Đội trong nhà trường đạt hiệu quả thì cần kiểm tra, đánh giá một cách thường xuyên, liên tục và đồng bộ.

Trước nhiệm vụ, yêu cầu mới, câu hỏi đặt ra là: Làm như thế nào để thúc đẩy được thi đua, khen thưởng và trách phạt như thế nào để các tổ chức, cá nhân thực hiện làm việc tốt hơn? Chúng ta phải xác định được: khen thưởng và trách phạt thống nhất với nhau về mục đích làm cho người được khen thưởng, người bị phạt làm việc tốt hơn, Những mâu thuẫn với nhau về quyền lợi. Khen thưởng như thế nào, trách phạt ra sao phải đạt được yêu cầu làm cho cá nhân hay tổ chức Đội nhận rõ được việc của mình đúng hay sai, tốt hay xấu. Đổi mới khen thưởng một cách thoả đáng có thể ảnh hưởng đến sự đổi mới của hoạt động Đội trong trường học, vì nó chỉ ra những điều mà tổ chức

Đội cần phải làm, khuyến khích và tăng tiến. Đổi mới bằng cách tạo ra những thử thách và trách nhiệm cao hơn, tạo thêm nhiều cơ hội, Những dựa trên tiêu chí phải “Công bằng”, khuyến khích phẩm chất dám làm, sáng kiến và đổi mới.

3.2.5.3. Điều kiện để thực hiện biện pháp

Xây dựng được các tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với những cá nhân và tập thể một cách cụ thể rõ ràng, đầy đủ để quản lý.

Kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế và thực hiện hiệu quả vai trò tỷ vắn của kiểm tra, đánh giá.

Việc kiểm tra, đánh giá phải tiến hành minh bạch, khách quan và thường xuyên.

3.2.6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội

3.2.6.1. Mục tiêu biện pháp

Nhằm đảm bảo điều kiện vật chất và tinh thần thuận lợi nhất để hoạt động Đội trong nhà trường được diễn ra một cách thuận lợi và đạt hiệu quả cao.

3.2.6.2. Nội dung và cách thức thực hiện

Việc đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ hoạt động Đội trong nhà trường và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV TPT là những điều kiện quan trọng, nền tảng để đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động Đội trong nhà trường. Qua đó huy động được sức lực, tài lực, vật lực của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để phục vụ cho hoạt động Đội.

i. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất và tài chính

Trước hết, GV TPT phải đánh giá đúng thực trạng về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính của nhà trường hiện có để sử dụng một cách hợp lý và hiệu quả tối đa các điều kiện vật chất phục vụ cho hoạt động Đội trong nhà trường. Đồng thời, GV TPT có nhiệm vụ tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường để huy động nguồn kinh phí, vốn đầu tư để sửa chữa, xây dựng, mua sắm các phương tiện, các vật dụng... phục vụ tích cực cho hoạt động Đội. Ví dụ như loa đài, thiết bị âm thanh, ánh sáng... để phục vụ cho các hoạt động sinh hoạt tập thể.

GV TPT cần sử dụng một cách hiệu quả phòng truyền thống Đội, tăng cường các hoạt động sưu tầm sách báo, tranh ảnh về các tấm gương đạo đức tiêu biểu, các sách báo về hoạt động Đội, có giá trị, ý nghĩa to lớn trong việc giáo dục truyền thống, phẩm chất đạo đức cho Đội Viên.

Thư viện nhà trường cần bổ sung các đầu sách, các tạp chí dành cho Đội viên như báo Thiếu Niên Tiền Phong, báo Mực tím...

Tăng cường việc quản lý chặt chẽ việc sử dụng, bảo quản các trang thiết bị trong nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra định kì việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn tài chính sử dụng cho hoạt động Đội trong nhà trường.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, thắt chặt mối quan hệ giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, giữa nhà trường và phụ huynh học sinh, nhà trường và các tổ chức đoàn thể tại địa phương để có sự đầu tư về cơ sở vật chất phục vụ tối ưu cho hoạt động giáo dục nói chung và hoạt động Đội trong nhà trường nói riêng.

ii. Đảm bảo chế độ, chính sách đối với GV làm Tổng phụ trách Đội

Ở nhiều trường học, giáo viên làm tổng phụ trách Đội còn kiêm nhiệm quá nhiều công việc, ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức các hoạt động và phong trào thiếu nhi trong các trường học. Để thực hiện tốt hơn các quy định về chế độ, chính sách cũng như nâng cao năng lực giáo viên làm tổng phụ trách Đội, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các sở giáo dục và đào tạo thực hiện đúng các quy định về chế độ, chính sách đối với giáo viên làm tổng phụ trách Đội như đối với giáo viên cùng cấp học, bao gồm: chế độ lương, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp vùng miền; đánh giá; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; thi/xét thăng hạng; thi đua, khen thưởng,...

Đồng thời tiếp tục thực hiện các quy định về chế độ, chính sách riêng đối với giáo viên làm tổng phụ trách Đội tại các văn bản hiện hành.

Về đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình chọn, cử, thời gian được cử, bố trí, sử dụng, khen thưởng: Trong thời gian chờ quy định mới, các địa phương vẫn thực hiện nội dung này tại Thông ty liên tịch số 23/TTLN ngày 15/01/1996 của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính

phủ, Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Tài chính và Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn chế độ công tác và phụ cấp trách nhiệm đối với giáo viên làm tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh trong trường phổ thông.

Về phụ cấp trách nhiệm: Thực hiện theo quy định tại Thông t_y số 05/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Về định mức, biên chế: Thực hiện theo quy định tại Thông t_y liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Về định mức giờ dạy: Thực hiện theo quy định tại Thông t_y số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

Trong thời gian giáo viên được cử làm tổng phụ trách Đội, ngoài nhiệm vụ đảm nhiệm về công tác Đội và phong trào thiếu nhi, các nhà trường cần khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên làm tổng phụ trách Đội tham gia các hoạt động chuyên môn của nhà trường như: giảng dạy, sinh hoạt chuyên môn, hội thi giáo viên dạy giỏi, các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo... để giáo viên trong thời gian làm tổng phụ trách Đội vẫn duy trì và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của mình.

3.2.6.3. Điều kiện để thực hiện biện pháp

- CBQL phải nắm vững các văn bản quy định về chính sách hỗ trợ đối với GV phụ trách Đội.

- Đối mới công tác thi đua khen thưởng và đầu t_y cơ sở vật chất phải phù hợp với tiềm lực tài chính của nhà trường.

- Tận dụng một cách linh động, hợp lý nguồn vốn đầu t_y vào việc xây dựng cơ sở vật chất trong nhà trường.

- CBQL, GV nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất và tài chính

3.3. Mối liên hệ giữa các biện pháp

Mỗi biện pháp có vai trò và vị trí khác nhau. Song các biện pháp mà chúng tôi đưa ra đều có quan hệ biện chứng lẫn nhau, biện pháp này là điều kiện, là tiền đề của biện pháp kia hoặc hỗ trợ, thúc đẩy lẫn nhau trong hệ thống tổng thể của trường học.

Khi thực hiện các biện pháp đề xuất phải mang tính đồng bộ và có kế hoạch cụ thể, được kiểm soát và đánh giá thường xuyên để kịp thời điều chỉnh khi cần thiết. Các biện pháp này nằm trong một chỉnh thể và chúng quan hệ mật thiết hữu cơ, bổ sung cho nhau, tạo thành một hệ thống, do đó biện pháp này sẽ là tiền đề, là cơ sở, kết quả cho các biện pháp kia và ngược lại.

3.4. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất

3.4.1. Các bước khảo nghiệm

Qua nghiên cứu lý luận và phân tích thực trạng quản lý hoạt động Đội tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên, đề tài đã đề xuất 6 biện pháp quản lý. Để khẳng định giá trị cần thiết, tính khả thi của các biện pháp được đề xuất, chúng tôi tiến hành khảo nghiệm giá trị của các biện pháp thông qua một phiếu trưng cầu ý kiến các CBQL, GV và GV TPT các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Quy trình xin ý kiến được tiến hành thông qua các bước sau:

Bước 1: Lập phiếu điều tra xin ý kiến (phụ lục 3)

Đề tài đánh giá các biện pháp quản lý hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS thành phố Thái Nguyên theo hai tiêu chí:

Điều tra về tính cần thiết của các biện pháp quản lý theo ba mức độ: Rất cần thiết, cần thiết, không cần thiết; tính khả thi theo ba mức độ: Rất khả thi, khả thi và không khả thi.

Bước 2: Lựa chọn khách thể điều tra

- CBQL: 30
- GV: 300
- GV TPT: 30

Bước 3: Phát phiếu điều tra

Bước 4: Thu phiếu điều tra và định hướng kết quả nghiên cứu.

Để đánh giá tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý đề xuất, định lượng ý kiến đánh giá bằng cách cho điểm như sau:

Mức độ cần thiết:	Rất cần thiết	3 điểm
	Cần thiết	2 điểm
	Không cần thiết	1 điểm
Mức độ khả thi:	Rất khả thi	3 điểm
	Khả thi	2 điểm
	Không khả thi	1 điểm

Cách tính toán: Lấy trung bình cộng điểm số trên khách thể điều tra và lập bảng.

3.4.2. Kết quả khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp

Qua việc thu thập và xử lý số liệu thu được từ phiếu khảo sát, tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 3.1. Mức độ cần thiết của các biện pháp quản lý đã đề xuất

Biện Pháp	Mức độ cần thiết			Điểm trung bình \bar{X}	Thứ bậc
	Rất cần thiết (3 đ)	Cần thiết (2đ)	Không cần thiết (1đ)		
1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường	213	147	0	2,59	2
2. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ GV TPT	298	62	0	2,82	1
3. Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường	209	151	0	2,58	3
4. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp	182	178	0	2,51	4
5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS	180	180	0	2,5	5
6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội	167	193	0	2,46	6
Trung bình chung	2,57				

Bảng 3.2. Mức độ khả thi của các biện pháp quản lý đã đề xuất

Biện pháp	Mức độ khả thi			Điểm trung bình \bar{Y}	Thứ bậc
	Rất khả thi	Khả thi	Không khả thi		
1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường	268	92	0	2,74	1
2. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực, cho đội ngũ GV TPT	201	159	0	2,56	2
3. Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường	158	198	4	2,42	4
4. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp	161	197	2	2,44	3
5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS	106	248	6	2,27	5
6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội	103	246	11	2,25	6
Trung bình chung	2,44				

Nhận xét:

Thông qua những số liệu thể hiện ở bảng 3.1 và 3.2 có thể thấy các biện pháp do chúng tôi đề xuất đều nhận được đánh giá về mức độ cần thiết và mức độ khả thi khá cao với điểm trung bình chung về mức độ cần thiết là 2,57 và điểm trung bình chung về mức độ khả thi là 2,44.

Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường.

Biện pháp này được đánh giá cao nhất về mức độ cần thiết và mức độ khả thi. Như vậy đại đa số CBQL, GV và GV TPT đều đánh giá việc nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV, HS trong nhà trường về vị trí và tầm quan trọng của hoạt động Đội là rất cần thiết.

Có thể thấy nhận thức ảnh hưởng và chi phối rất lớn hiệu quả của hoạt động. Nếu có nhận thức đúng đắn, tích cực thì sẽ có thái độ đúng và hành vi đúng. Đồng thời ngược lại nếu nhận thức sai lệch thì sẽ có thái độ tiêu cực và hành vi sai lệch. Cụ thể với hoạt động Đội trong các trường THCS cũng vậy. Nếu các cá nhân và tập thể trong nhà trường đều nhận thức được một cách chính xác, đúng đắn về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động Đội trong nhà trường thì sẽ có các biện pháp, các hoạt động tích cực để đẩy mạnh chất lượng cũng như hiệu quả của hoạt động này.

Đồng thời có rất nhiều hình thức thuận lợi cho việc nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV và HS trong nhà trường về vai trò của hoạt động Đội, như qua các văn bản chỉ đạo, các phương tiện thông tin tuyên truyền trong và ngoài nhà trường, các buổi tọa đàm, diễn đàn về chủ đề này... vì thế biện pháp này cũng được đánh giá cao nhất về mức độ khả quan.

Biện pháp 2: Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ GV TPT

Biện pháp đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ tổ chức hoạt động Đội cho đội ngũ GV TPT được các CBQL, GV và GV TPT các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đều cho rằng rất khả thi và rất cần thiết trong công tác quản lý hoạt động Đội tại các trường THCS. Cụ thể, biện pháp này có mức độ cần thiết xếp thứ nhất và mức độ khả thi xếp thứ hai.

Có thể nói đây là một biện pháp mang tính chất nâng cao cả về chất lượng và số lượng của nguồn lực trong công tác hoạt động Đội. GV TPT có vai trò vô cùng quan trọng trong công tác hoạt động Đội. GV TPT là người triển khai các kế hoạch, các nội dung hoạt động Đội đến GV và Đội viên trong nhà trường. Chính vì thế, năng lực, kỹ năng nghiệp vụ công tác Đội của GV TPT có ý nghĩa tiên quyết trong việc nâng cao chất lượng hoạt động Đội trong nhà trường. Chính vì thế, biện pháp này được đánh giá có mức độ cần thiết cao nhất.

Bên cạnh đó, để bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ công tác Đội cho GV TPT cần đến sự đầu tư cả về thời gian, kinh phí và nhân lực, cần có sự phối hợp của rất nhiều đơn vị, chính vì thế công tác này còn gặp nhiều khó khăn và có mức độ khả quan đứng thứ 2.

Biện pháp 3: Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường

Biện pháp này có mức độ rất cần thiết và khả thi. Có thể thấy đây là một biện pháp cần có sự đầu tư, quan tâm về thời gian, nhân lực và phụ thuộc nhiều vào năng lực, kỹ năng nghiệp vụ công tác Đội của GV TPT cũng như sự quan tâm chỉ đạo từ Hội Đồng Đội các cấp.

Biện pháp 4: Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp

Biện pháp này có mức độ cần thiết xếp thứ 4 và mức độ khả quan xếp thứ 3. Biện pháp này đòi hỏi sự quan tâm, song hành chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau giữa các cấp quản lý giáo dục và Hội Đồng Đội các cấp.

Biện pháp 5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS

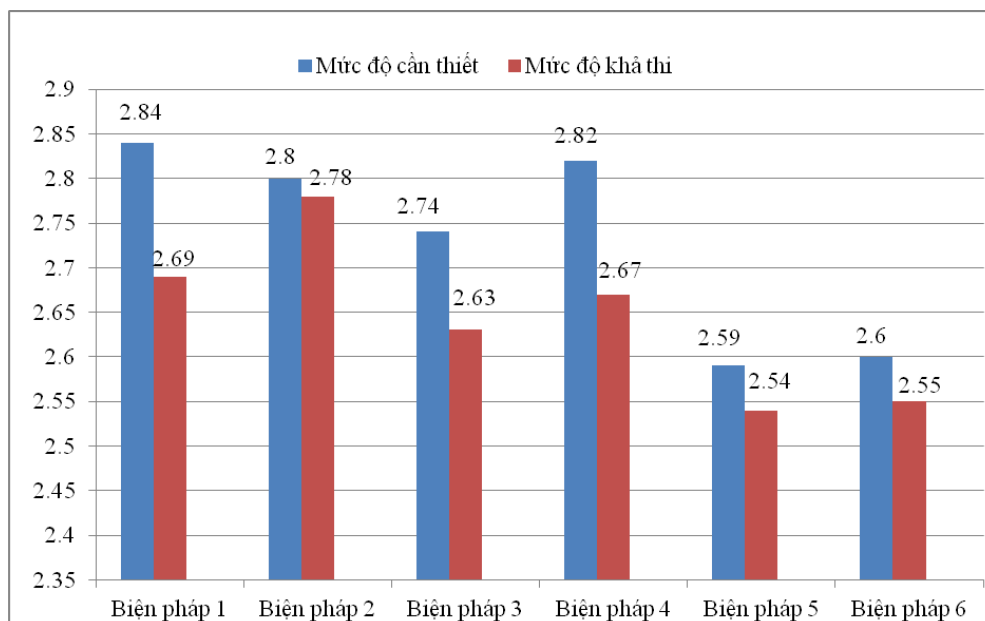
Biện pháp này được đánh giá là cần thiết Những mức độ khả thi chưa cao. Mức độ cần thiết và khả thi đều xếp vị trí 5/6 tổng số biện pháp đề xuất.

Kiểm tra, đánh giá là một bước quan trọng trong mọi hoạt động giáo dục. Những trên thực tế công tác kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội tại các trường THCS Thành phố Thái Nguyên còn chưa được thực hiện tốt và chưa được đánh giá cao. Việc đánh giá xếp loại Đội Viên còn chủ yếu dựa trên kết quả học tập và rèn luyện trong lớp và trong học tập của Đội Viên.

Biện pháp 6: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội

Biện pháp này có mức độ cần thiết và mức độ khả thi xếp vị trí thấp nhất theo đánh giá của CBQL, GV, GV TPT các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Có thể thấy việc đầu tư về cơ sở vật chất và đảm bảo quyền lợi, chính sách cho GV TPT là điều kiện tác động rất lớn đến chất lượng và hiệu quả hoạt động Đội trong nhà trường. Những bên cạnh đó, hoạt động Đội trong nhà trường THCS nhiều khi còn bị đánh đồng với hoạt động Đoàn và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nói chung nên chưa nhận được sự quan tâm và đầu tư xứng đáng và còn gặp nhiều khó khăn.



Biểu đồ 3.1. Khảo sát về mức độ cần thiết và mức độ khả thi của các biện pháp đề xuất

3.4.3. Mối tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý đề xuất

Bảng 3.3. Đánh giá về mức độ phù hợp giữa mức độ cần thiết với mức độ khả thi của các biện pháp

Các biện pháp	Điểm mức độ cần thiết	Điểm mức độ khả thi	Thứ bậc X	Thứ bậc Y	D	D ²
1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường	2,59	2,74	2	1	1	1
2. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực, cho đội ngũ GV TPT	2,82	2,56	1	2	-1	1
3. Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường	2,58	2,42	3	4	-1	1
4. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp	2,51	2,44	4	3	1	1
5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS	2,5	2,27	5	5	0	0
6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội	2,46	2,25	6	6	0	0

Để xác định mức độ phù hợp tương quan giữa mức độ thực hiện với độ khả thi của 6 biện pháp quản lý hoạt động Đội ở các Trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đã đề xuất ở trên, đề tài sử dụng công thức.

$$\text{Công thức: } r = 1 - \frac{6 \sum D^2}{N(N^2 - 1)}$$

Trong đó:

r: Hệ số tương quan thứ bậc

D: Hiệu số thứ bậc giữa 2 đại lượng đem so sánh

N: Số đơn vị được nghiên cứu

Với hệ số tương quan $r = 0,89$ cho phép rút ra kết luận tương quan trên là tương quan thuận, rất chặt chẽ. Có nghĩa là giữa mức độ cần thiết và mức độ khả thi của các biện pháp quản lý đã đề xuất trong đề tài là phù hợp nhau. Như vậy, các biện pháp quản lý được nhận thức cần thiết ở mức độ nào thì khả thi ở mức độ đó và nếu các biện pháp đề xuất được thực hiện một cách thường xuyên, nghiêm túc thì sẽ đem lại hiệu quả trong công tác quản lý hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Kết luận chương 3

Xuất phát từ việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn công tác quản lý hoạt động Đội tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý hoạt động Đội trong các trường THCS, đề tài đề xuất các biện pháp quản lý sau:

1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường
2. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực, cho đội ngũ GV TPT
3. Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường
4. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp
5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS
6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội

Bằng việc xin ý kiến của các chuyên gia, chúng tôi đã tiến hành khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi của các biện pháp. Kết quả khảo nghiệm cho thấy: Các biện pháp quản lý đề xuất trên đều có tính cần thiết và khả thi cao.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu của đề tài đã được trình bày trong luận văn, chúng tôi xin được rút ra một số kết luận như sau:

Trong luận văn này, chúng tôi đã phân tích những khái niệm cơ bản về công tác quản lý, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở nhà trường THCS, quản lý hoạt động Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh ở nhà trường THCS. Đồng thời nêu ra vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, tính chất của hoạt động Đội TNTP HCM.

Trên cơ sở nghiên cứu về lý luận, đề tài đã khảo sát và đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động Đội TNTP HCM tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên. Có thể thấy đa số CBQL và GV các trường THCS Thái Nguyên đều có nhận thức đúng đắn, tích cực về tầm quan trọng, mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của hoạt động Đội TNTP HCM. Bên cạnh đó vẫn có một số nhận thức chưa cụ thể, rõ ràng và tích cực. Các nội dung, các hoạt động Đội trong các trường THCS Thái Nguyên đã được tổ chức, diễn ra nhưng chưa thường xuyên, liên tục và hiệu quả chưa cao.

Xuất phát từ việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn công tác quản lý hoạt động Đội tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý hoạt động Đội trong các trường THCS, đề tài đề xuất được 6 biện pháp quản lý.

Bằng việc xin ý kiến của các chuyên gia, chúng tôi đã tiến hành khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi của các biện pháp. Kết quả khảo nghiệm cho thấy: Các biện pháp quản lý đề xuất trên đều có tính cần thiết và khả thi cao.

Để phát huy hiệu quả đòi hỏi CBQL khi chỉ đạo thực hiện các biện pháp phải phối hợp thực hiện đồng bộ, thường xuyên, vận dụng một cách khéo léo, sáng tạo vào thực tế nhà trường, tạo thêm điều kiện, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, huy động được sức mạnh của tập thể CB, GV, NV trong trường.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Trang bị cho CBQL các kiến thức cơ bản về quản lý, trong đó có quản lý hoạt động Đội trong nhà trường
- Xây dựng hệ thống các văn bản pháp quy xác định rõ nhiệm vụ, nội dung cụ thể của hoạt động Đội tại các trường THCS.
- Có những chỉ đạo cụ thể và sự quan tâm về vấn đề tài chính trong hoạt động Đội tại các trường THCS.
- Thường xuyên tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ công tác Đội cho các GV TPT
- Thường xuyên tổ chức thanh tra, đánh giá về hoạt động Đội của các trường THCS.

2.2. Đối với Hội Đồng Đội cấp thành phố

- Tăng cường công tác quản lý các Liên đội.
- Cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cấp quản lý giáo dục để có sự chỉ đạo thống nhất, kịp thời đối với các hoạt động Đội trong các trường THCS.
- Phối hợp với các cấp quản lý giáo dục để xây dựng các kế hoạch, chương trình bồi dưỡng năng lực, nghiệp vụ Đội cho các GV TPT trong các trường.
- Thường xuyên tổ chức phong trào thi đua giữa các Liên Đội.
- Thường xuyên tổ chức các hoạt động phong trào cho Đội viên, tạo sân chơi lành mạnh, tích cực cho Đội viên.

2.3. Đối với các trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường cần đưa mục tiêu, kế hoạch hoạt động Đội trong nhà trường vào mục tiêu, kế hoạch hoạt động chung của toàn trường và phổ biến rộng rãi đến các thành viên trong trường.
- Nêu rõ vai trò, nhiệm vụ của từng thành viên trong nhà trường đối với công tác hoạt động Đội và yêu cầu các thành viên trong trường tích cực tham gia các hoạt động Đội.
- Tạo điều kiện thuận lợi nhất để các GV TPT có thể tham gia các hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng năng lực, kỹ năng nghiệp vụ công tác Đội.
- Đảm bảo chế độ, chính sách đối với GV TPT trong nhà trường
- Xây dựng quy chế khen thưởng, trách phạt cụ thể, rõ ràng đối với các thành viên trong trường khi tham gia hoạt động Đội.
- Có kế hoạch tài chính cụ thể đối với hoạt động Đội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Quỳnh Anh, *Quản lý công tác giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh ở Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt - Hà Nội*, Luận văn Thạc sĩ.
2. Ban chấp hành Trung Ương Đoàn Khóa X (10-3-2013), *Điều lệ Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh*.
3. Đặng Quốc Bảo (1997), *Những vấn đề cơ bản về quản lý giáo dục*, trường CBQL Giáo dục và Đào tạo - Hà Nội.
4. Cac Mac và Ph.Ăngghen (1993), *Toàn tập*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Nguyễn Minh Đạo (1997), *Cơ sở của khoa học quản lý*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. *Giáo trình phương pháp công tác Đoàn - Đội, dùng cho sinh viên trường Cao đẳng TĐTT Đà Nẵng - Đà Nẵng 2003*.
7. Hồ Chí Minh (1990), *Về vấn đề giáo dục*, NXB Giáo dục Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (1969), *Di chúc*, NXB Sự thật, Hà Nội.
9. Nguyễn Minh (2005), "Những điểm chính về công tác quản lý đội viên", *Thông tin Thanh niên*, Số 30/2005.
10. Hà Thế Ngữ, Đặng Vũ Hoạt (1998), *Giáo dục học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
11. Nhà xuất bản thanh niên (2009), *Điều lệ và hướng dẫn thực hiện điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh*.
12. Phạm Minh Hạc (chủ biên) (2001), *Về phát triển toàn diện con người thời kỳ CNH- HĐH*, NXB Chính trị quốc gia 2001.
13. Hội Đồng Đội Trung Ương (2013), *70 câu hỏi đáp về Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh*, NXB Kim Đồng.
14. Phan Văn Kha (2007), *Giáo trình Quản lý Nhà nước về Giáo dục*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
15. Trần Kiểm (1995), *Giáo trình: "Quản lý Giáo dục trường học"*, Viện khoa học giáo dục Hà Nội.
16. Mai Hữu Khuê (1993), *Tâm lý học trong quản lý Nhà nước*, Học viện hành chính quốc gia.

17. Vũ Thị Diệu Linh (2012), *Quản lí hoạt động giáo dục của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong các trường THPT Huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh*, Luận văn thạc sĩ.
18. Nguyễn Ngọc Quang (1989), *Những khái niệm cơ bản về lý luận quản lí giáo dục*, Hà Nội.
19. Nguyễn Bá Sơn (2000), *Một số vấn đề cơ bản của khoa học quản lí*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà nội.
20. Taylor F.W (1911), *Những nguyên tắc khoa học của quản lý*.
21. Phong Thu (2000), *Kể chuyện truyền thống Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh*, NXB Trẻ.
22. Trung tâm Từ điển ngôn ngữ - Viện ngôn ngữ (1992), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm từ điển ngôn ngữ, Hà Nội.
23. Trung ương Đội TNTP Hồ Chí Minh- Bộ giáo dục & Đào tạo, (2003), *Nghị quyết liên tịch số 10/2003/NQ-BGD&ĐT - TWĐ, ngày 17/3/2003 về tăng cường công tác học sinh, HS và xây dựng Đoàn, Hội, Đội trong trường học giai đoạn 2003 - 2007*.
24. Nguyễn Thế Truật (2007), *Sổ tay phụ trách Đội*, NXB Trẻ.
25. Nguyễn Thế Truật (2006), *Công tác tổ chức, xây dựng Đoàn - Đội*, NXB Trẻ.
26. *Từ điển Giáo dục học* (2001), NXB Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.
27. Phạm Việt Vượng (2008), *Giáo dục đại cương*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
28. Nguyễn Thị Xuyên, *Biện pháp quản lí của hiệu trưởng trường tiểu học nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay ở huyện An Dương, thành phố Hải Phòng*, Luận văn thạc sĩ.
29. Võ Huỳnh Ngọc Vân, *Một số biện pháp phối hợp giữa hiệu trưởng và tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh phổ thông tỉnh Bình Dương*, Luận văn Thạc sĩ.
30. Website: <http://doanthanhnien.vn/default.aspx>

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: PHIẾU TRỪNG CẦU Ý KIẾN

(Dành cho CBQL, GV)

Xin quý thầy (cô) vui lòng trả lời một số câu hỏi dưới đây bằng cách đánh dấu (x) vào ô trống mà thầy (cô) cho là đúng trong những câu trả lời có sẵn hoặc ghi ý kiến của mình vào những dòng để trống của những câu hỏi mở trong phiếu. Các thông tin được thu thập sẽ được bảo mật một cách nghiêm túc và chỉ dùng cho việc nghiên cứu, đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động Đội tại trường THCS sao cho hiệu quả nhất. Cảm ơn quý thầy (cô)!

Phần 1. Thông tin về người được phỏng vấn

Họ tên:.....

Đơn vị công tác:.....

Chức vụ:.....

Phần 2: Nội dung phỏng vấn

Câu 1: Theo thầy (cô) hoạt động Đội trong nhà trường THCS là cần thiết hay không ?

Rất cần thiết

Cần thiết

Bình thường

Không cần thiết

Vì sao :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Theo thầy (cô) Đội thiếu niên tiên phong HCM có mục tiêu như thế nào?

Stt	Mục tiêu	Ý kiến đánh giá		
		Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Giáo dục và rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt.			
2	Giáo dục đội viên thực hiện lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại và của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.			

Câu 3: Thầy (cô) hãy cho biết quan điểm của thầy cô về chức năng và nhiệm vụ của hoạt động Đội ?

Stt	Chức năng và nhiệm vụ	Ý kiến đánh giá		
		Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Chức năng giáo dục: Đội là một lực lượng giáo dục quan trọng của xã hội. Đội cùng với nhà trường và các lực lượng xã hội, gia đình giáo dục thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy. Đội giáo dục đội viên theo những nguyên tắc, phương pháp riêng của mình phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân.			
2.	Chức năng tổ chức: Đội tập hợp, thu hút tất cả thiếu niên, nhi đồng tham gia các hoạt động do mình tổ chức. Đội tổ chức việc thực hiện điều lệ, nghi thức cho tất cả đội viên, đấu tranh bảo vệ quyền lợi, nghĩa vụ cho thiếu nhi. Đội tổ chức cho thiếu nhi cả nước cùng toàn xã hội đấu tranh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, đấu tranh vì hoà bình và tiến bộ xã hội.			
3	Các tập thể Đội, đội viên phải phấn đấu và rèn luyện theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng để trở thành con ngoan, trò giỏi, bạn tốt và công dân tốt của xã hội, đoàn viên thanh niên cộng sản gương mẫu			
4	Đội TNTP HCM phải có nhiệm vụ, trách nhiệm giúp đỡ đội viên phát triển mọi khả năng học tập, hoạt động, vui chơi...			
5	Các tập thể Đội TNTP HCM và các đội viên phải thực hiện các quyền và bổn phận của trẻ em đã được nêu trong Công ước của Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em			

Câu 4 : Thầy (cô) đánh giá như thế nào về năng lực nghiệp vụ Đội của GV TPT trường mà thầy (cô) đang công tác ?

Nội dung	Mức độ			
	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
1. Năng lực định hướng chính trị				
2. Năng lực thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thực tiễn				
3. Biết tập hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường vào công tác chăm sóc, giáo dục thiếu nhi.				
4. Biết lôi cuốn tất cả thiếu nhi vào hoạt động đội, thông qua hoạt động để giáo dục thiếu nhi.				
5. Hiểu biết sâu sắc về tổ chức Đội TNTP.HCM và lý luận phương pháp công tác Đội.				
6. Có năng lực chuyên môn ở các lĩnh vực KH tự nhiên, xã hội và nhân văn, tin học, môi trường...				
7. Biết sử dụng nhiều trang thiết bị trong học tập và hoạt động Đội, các phương tiện nghe nhìn, biết khai thác thông tin trên mạng internet phục vụ cho công tác giáo dục thiếu nhi.				

Câu 5 : Thầy (cô) đánh giá như thế nào về mức độ thực hiện các nội dung hoạt động Đội tại trường mà thầy (cô) đang công tác ?

Nội dung hoạt động Đội	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1. Giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức				
2. Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT				
3. Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp				
4. Giáo dục sức khoẻ, vệ sinh				
5. Giáo dục thẩm mỹ				
6. Giáo dục tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế.				

Câu 6: Thầy (cô) đánh giá như thế nào về mức độ thường xuyên tổ chức các hình thức hoạt động Đội ở trường mà thầy (cô) đang công tác ?

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1. Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức				
- Giáo dục truyền thống thông qua các phong trào hoạt động				
- Tổ chức các hoạt động thi đua nhân các ngày lễ lớn, các hoạt động chủ điểm, qua đó tuyên truyền, cổ động,				
- Tổ chức nghe báo cáo, thời sự, chính trị				
- Phát động các đợt góp quỹ từ thiện, vì bạn nghèo, tài năng trẻ...				
- Tổ chức các cuộc thi, các hoạt động liên hoan gặp mặt các hạt nhân tiêu biểu..				
2. Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT				
- Tổ chức nghe báo cáo điển hình các tấm gương trong học tập				
- Tổ chức gặp gỡ các tài năng trẻ, trao đổi, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm (thông qua truyền hình cũng là một phương tiện hữu hiệu).				
- Phát động các phong trào thi đua học tập. Tổ chức các câu lạc bộ học tập, các cuộc thi đố vui để học.				
- Tổ chức các hoạt động dã ngoại, cắm trại, tham quan để đội viên học tập từ thực tế cuộc sống.				
3. Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp.				
- Phát động các phong trào thi đua trong lĩnh vực lao động.				
- Tổ chức các buổi nghe nói chuyện, tọa đàm với các anh hùng, chiến sỹ thi đua trong lao động sản xuất.				
- Tham quan công trường, nhà máy, xí nghiệp, hợp tác xã có thành tích..				

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
- Tổ chức các cuộc thi như “Khéo tay hay làm”, “Kính vạn hoa”...				
- Xây dựng ‘Hợp tác xã măng non’, vườn cây, ao cá, các CLB KHKT...				
- Tổ chức triển lãm thành quả lao động sáng tạo, triển lãm đồ dùng học tập...				
- Tổ chức kết nghĩa với các nhà máy, xí nghiệp...				
4. Giáo dục sức khỏe vệ sinh.				
- Các hoạt động thể dục thể thao				
- Các Hội thi thể thao như Hội khỏe Phù Đổng				
- Các hoạt động tham quan du lịch, hành quân cắm trại, các cuộc thi trò chơi.				
- Các hoạt động y học như CLB y tế, những Bác sĩ nhỏ tuổi...				
- Tổ chức các đội thông tin, tuyên truyền vận động trong xã hội và trong tổ chức đội những kiến thức vệ sinh, sức khỏe, các phương pháp phòng chống bệnh..				
5. Giáo dục thẩm mỹ				
- Tham quan, du lịch				
- Tổ chức xem phim, ca, múa, kịch..				
- Gặp gỡ toạ đàm với các nhà văn, thơ, nghệ sỹ..				
- Các Hội thi văn nghệ, kể chuyện, hùng biện, vẽ đẹp đội viên..				
- Tổ chức gặp gỡ thiếu nhi các nước.				
- Tổ chức các câu lạc bộ bốn phương.				
- Các Hội thi tìm hiểu bạn bè quốc tế (thi văn hoá, các hoạt động TĐTT)				
- Thi sử dụng, kể chuyện tiếng nước ngoài, viết, vẽ về các nước...				

Câu 7: Thầy (cô) đánh giá thế nào về việc lập kế hoạch hoạt động Đội trong nhà trường mà thầy (cô) đang công tác ?

- Kế hoạch cụ thể, rõ ràng với các mục tiêu, các quy định, có hướng dẫn hoạt động và các điều kiện đảm bảo thực hiện các mục tiêu đó
- Kế hoạch chung chung chưa cụ thể từng mục
- Kế hoạch chưa có sức thuyết phục, không có sức lôi cuốn mọi người cùng tham gia

Câu 8: Thầy (cô) đánh giá như thế nào về việc tổ chức chỉ đạo hoạt động Đội tại trường mà thầy (cô) đang công tác ?

Nội dung	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1. Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động Đội				
2. Chỉ đạo nội dung hoạt động Đội				
3. Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động Đội				
4. Chỉ đạo việc sử dụng phương pháp, phương tiện trong hoạt động Đội				
5. Chỉ đạo việc đánh giá và hiệu chỉnh kế hoạch hoạt động Đội				
6. Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng công việc				
7. Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động Đội				
8. Chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất, nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động hoạt động Đội				

Câu 9: Thầy (cô) cho biết nhà trường nơi thầy (cô) đang công tác có thường xuyên tiến hành kiểm tra, đánh giá công tác Đội hay không ?

- Rất thường xuyên
- Thường xuyên
- Thỉnh thoảng
- Không bao giờ

Câu 10 : Theo thầy (cô) các cấp quản lý cần phải làm gì để đẩy mạnh hoạt động Đội ở trường mà thầy (cô) đang công tác ?

.....

.....

.....

.....

Câu 11 : Thầy (cô) đánh giá như thế nào về mức độ khả quan và mức độ cần thiết của các biện pháp quản lý hoạt động Đội sau đây ?

Tên các biện pháp	Mức độ cần thiết			Mức độ khả thi		
	Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần thiết	Rất khả thi	Khả thi	Không khả thi
1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường						
2. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ tổ chức hoạt động Đội cho đội ngũ GV TPT						
3. Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường						
4. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp						
5. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá , rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS						
6. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội						

Xin chân thành cảm ơn quý thầy cô !

Câu 2: Theo thầy (cô) Đội thiếu niên tiên phong HCM có mục tiêu như thế nào?

Stt	Mục tiêu	Ý kiến đánh giá		
		Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Giáo dục và rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt.			
2	Giáo dục đội viên thực hiện lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại và của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.			

Câu 3: Thầy (cô) hãy cho biết quan điểm của thầy cô về chức năng và nhiệm vụ của hoạt động Đội ?

Stt	Chức năng và nhiệm vụ	Ý kiến đánh giá		
		Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Chức năng giáo dục: Đội là một lực lượng giáo dục quan trọng của xã hội. Đội cùng với nhà trường và các lực lượng xã hội, gia đình giáo dục thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy. Đội giáo dục đội viên theo những nguyên tắc, phương pháp riêng của mình phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và đặc điểm cá nhân.			
2.	Chức năng tổ chức: Đội tập hợp, thu hút tất cả thiếu niên, nhi đồng tham gia các hoạt động do mình tổ chức. Đội tổ chức việc thực hiện điều lệ, nghi thức cho tất cả đội viên, đấu tranh bảo vệ quyền lợi, nghĩa vụ cho thiếu nhi. Đội tổ chức cho thiếu nhi cả nước cùng toàn xã hội đấu tranh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, đấu tranh vì hoà bình và tiến bộ xã hội.			
3	Các tập thể Đội, đội viên phải phấn đấu và rèn luyện theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng để trở thành con ngoan, trò giỏi, bạn tốt và công dân tốt của xã hội, đoàn viên thanh niên cộng sản gương mẫu			
4	Đội TNTP HCM phải có nhiệm vụ, trách nhiệm giúp đỡ đội viên phát triển mọi khả năng học tập, hoạt động, vui chơi...			
5	Các tập thể Đội TNTP HCM và các đội viên phải thực hiện các quyền và bổn phận của trẻ em đã được nêu trong Công ước của Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em			

Câu 4 :Theo thầy (cô) người GV TPT có nhiệm vụ và chức năng như thế nào ?

Stt	Nội dung	Ý kiến đánh giá		
		Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	- Trong nhà trường, Tổng PTĐ vừa là cán bộ, vừa là nhà giáo dục, vừa là người bạn thân thiết của các em.			
2	- Là cán bộ Đoàn được giao nhiệm vụ trực tiếp lãnh đạo Đội, Tổng PTĐ chỉ đạo mọi hoạt động trên cơ sở kế hoạch chung của Đoàn và của Đội			
3	- Là nhà giáo dục, Tổng PTĐ thực hiện chức trách của nhà giáo thông qua việc dạy học phù hợp với chuyên môn được đào tạo			
4	- Là người anh, người bạn lớn, Tổng PTĐ phải thường xuyên quan hệ các em với tình cảm chân thành, biết lắng nghe các em để có những định hướng cho các em thực hiện ước mơ, hoài bão tốt đẹp, có ích cho xã hội			
5	- Tổ chức xây dựng Đội trên cơ sở xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách Đội			
6	- Chỉ đạo hoạt động toàn diện của Đội trên cơ sở phát huy vai trò tự quản của Đội.			
7	- Tham mưu và phối hợp với các tổ chức chính quyền, đoàn thể, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để làm tốt vai trò tự quản của Đội.			
8	- Không ngừng bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.			

Câu 5: Thầy (cô) đánh giá như thế nào về mức độ thực hiện các nội dung hoạt động Đội tại trường mà thầy (cô) đang công tác?

Nội dung hoạt động Đội	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1. Giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức				
2. Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT				
3. Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp				
4. Giáo dục sức khoẻ, vệ sinh				
5. Giáo dục thẩm mỹ				
6. Giáo dục tinh thần đoàn kết hữu nghị quốc tế.				

Câu 6. Thầy (cô) đánh giá như thế nào về mức độ thường xuyên tổ chức các hình thức hoạt động Đội ở trường mà thầy (cô) đang công tác?

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức				
- Giáo dục truyền thống thông qua các phong trào hoạt động				
- Tổ chức các hoạt động thi đua nhân các ngày lễ lớn, các hoạt động chủ điểm, qua đó tuyên truyền, cổ động,				
- Tổ chức nghe báo cáo, thời sự, chính trị				
- Phát động các đợt góp quỹ từ thiện, vì bạn nghèo, tài năng trẻ...				
- Tổ chức các cuộc thi, các hoạt động liên hoan gặp mặt các hạt nhân tiêu biểu..				
Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT				
- Tổ chức nghe báo cáo điển hình các tấm gương trong học tập				
- Tổ chức gặp gỡ các tài năng trẻ, trao đổi, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm (thông qua truyền hình cũng là một phương tiện hữu hiệu).				
- Phát động các phong trào thi đua học tập. Tổ chức các câu lạc bộ học tập, các cuộc thi đố vui để học.				

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
- Tổ chức các hoạt động dã ngoại, cắm trại, tham quan để đội viên học tập từ thực tế cuộc sống.				
Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp.				
- Phát động các phong trào thi đua trong lĩnh vực lao động.				
- Tổ chức các buổi nghe nói chuyện, tọa đàm với các anh hùng, chiến sỹ thi đua trong lao động sản xuất.				
- Tham quan công trường, nhà máy, xí nghiệp, hợp tác xã có thành tích..				
- Tổ chức các cuộc thi như “Khéo tay hay làm”, “Kính vạn hoa”...				
- Xây dựng ‘Hợp tác xã măng non’, vườn cây, ao cá, các CLB KHKT...				
- Tổ chức triển lãm thành quả lao động sáng tạo, triển lãm đồ dùng học tập...				
- Tổ chức kết nghĩa với các nhà máy, xí nghiệp...				
4 - Giáo dục sức khỏe vệ sinh.				
- Các hoạt động thể dục thể thao				
- Các Hội thi thể thao như Hội khỏe Phù Đổng				

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
- Các hoạt động tham quan du lịch, hành quân cắm trại, các cuộc thi trò chơi.				
- Các hoạt động y học như CLB y tế, những Bác sĩ nhỏ tuổi...				
- Tổ chức các đội thông tin, tuyên truyền vận động trong xã hội và trong tổ chức đội những kiến thức vệ sinh, sức khỏe, các phương pháp phòng chống bệnh..				
5.- Giáo dục thẩm mỹ.				
- Tham quan, du lịch				
- Tổ chức xem phim, ca, múa, kịch..				
- Gặp gỡ toạ đàm với các nhà văn, thơ, nghệ sỹ..				
- Các Hội thi văn nghệ, kể chuyện, hùng biện, vẽ đẹp đội viên..				
- Tổ chức gặp gỡ thiếu nhi các nước.				
- Tổ chức các câu lạc bộ bốn phương.				
- Các Hội thi tìm hiểu bạn bè quốc tế (thi văn hoá, các hoạt động TĐTT)				
- Thi sử dụng, kể chuyện tiếng nước ngoài, viết, vẽ về các nước...				

Câu 7. Trong công tác tổ chức hoạt động Đội tại trường mà thầy (cô) đang công tác, mức độ thường xuyên thầy (cô) sử dụng các phương pháp hoạt động Đội như thế nào?

Phương pháp hoạt động Đội	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1. Phương pháp hoạt động tập thể, mang tính xã hội, hữu ích				
2. Phương pháp trò chơi và vui chơi				
3. Phương pháp thuyết phục trong công tác Đội				
4. Phương pháp giao nhiệm vụ cho đội viên và tập thể Đội				
5. Phương pháp thi đua trong công tác Đội				
6. Phương pháp khen thưởng và khiển trách				

Câu 8 : Thầy (cô) đánh giá thế nào về việc lập kế hoạch hoạt động Đội trong nhà trường mà thầy (cô) đang công tác ?

- Kế hoạch cụ thể, rõ ràng với các mục tiêu, các quy định, có hướng dẫn hoạt động và các điều kiện đảm bảo thực hiện các mục tiêu đó
- Kế hoạch chung chung chưa cụ thể từng mục
- Kế hoạch chưa có sức thuyết phục, không có sức lôi cuốn mọi người cùng tham gia

Câu 9: Thầy (cô) đánh giá như thế nào về việc tổ chức chỉ đạo hoạt động Đội tại trường mà thầy (cô) đang công tác ?

Nội dung	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1. Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động Đội				
2. Chỉ đạo nội dung hoạt động Đội				
3. Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động Đội				
4. Chỉ đạo việc sử dụng phương pháp, phương tiện trong hoạt động Đội				
5. Chỉ đạo việc đánh giá và hiệu chỉnh kế hoạch hoạt động Đội				
6. Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng công việc				
7. Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động Đội				

8. Chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất, nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động hoạt động Đội				
---	--	--	--	--

Câu 10: Thầy (cô) cho biết nhà trường nơi thầy (cô) đang công tác có thường xuyên tiến hành kiểm tra, đánh giá công tác Đội hay không ?

- Rất thường xuyên
- Thường xuyên
- Thỉnh thoảng
- Không bao giờ

Câu 11: Theo thầy (cô) các cấp quản lý cần phải làm gì để đẩy mạnh hoạt động Đội ở trường mà thầy (cô) đang công tác?

.....

Câu 12: Thầy (cô) đánh giá như thế nào về mức độ khả quan và mức độ cần thiết của các biện pháp quản lý hoạt động Đội sau đây?

Tên các biện pháp	Mức độ cần thiết			Mức độ khả thi		
	Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần thiết	Rất khả thi	Khả thi	Không khả thi
7. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV TPT, GV (GV chủ nhiệm, GV bộ môn) và HS về tầm quan trọng của hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường						
8. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ tổ chức hoạt động Đội cho đội ngũ GV TPT						
9. Đa dạng các nội dung và hình thức hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường						
10. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và Hội đồng Đội các cấp						
11. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động Đội TNTP HCM tại các Trường THCS						
12. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, tài chính để phục vụ cho hoạt động Đội tại trường THCS						

và đảm bảo quyền lợi, chính sách đối với GV phụ trách Đội						
--	--	--	--	--	--	--

Xin chân thành cảm ơn quý thầy cô !

Phụ lục 3. PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

(Dành cho HS)

Các em vui lòng trả lời một số câu hỏi dưới đây bằng cách đánh dấu (x) vào ô trống mà em cho là đúng trong những câu trả lời có sẵn hoặc ghi ý kiến của mình vào những dòng để trống của những câu hỏi mở trong phiếu. Cảm ơn các em !

Câu 1: Theo các em hoạt động Đội trong nhà trường THCS là cần thiết hay không ?

- Rất cần thiết
 Cần thiết
 Bình thường
 Không cần thiết

Vì sao:

.....

.....

Câu 2 : Các em đánh giá như thế nào về mức độ thường xuyên tổ chức các hình thức hoạt động Đội ở trường mà em đang theo học ?

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1. Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức				
- Giáo dục truyền thống thông qua các phong trào hoạt động				
- Tổ chức các hoạt động thi đua nhân các ngày lễ lớn, các hoạt động chủ điểm, qua đó tuyên truyền, cổ động,				
- Tổ chức nghe báo cáo, thời sự, chính trị				

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
- Phát động các đợt góp quỹ từ thiện, vì bạn nghèo, tài năng trẻ...				
- Tổ chức các cuộc thi, các hoạt động liên hoan gặp mặt các hạt nhân tiêu biểu..				
2. Giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ trong học tập văn hoá, KH-KT				
- Tổ chức nghe báo cáo điển hình các tấm gương trong học tập				
- Tổ chức gặp gỡ các tài năng trẻ, trao đổi, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm (thông qua truyền hình cũng là một phương tiện hữu hiệu).				
- Phát động các phong trào thi đua học tập. Tổ chức các câu lạc bộ học tập, các cuộc thi đố vui để học.				
- Tổ chức các hoạt động dã ngoại, cắm trại, tham quan để đội viên học tập từ thực tế cuộc sống.				
3. Giáo dục lao động, kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp.				
- Phát động các phong trào thi đua trong lĩnh vực lao động.				
- Tổ chức các buổi nghe nói chuyện, tọa đàm với các anh hùng, chiến sỹ thi đua trong lao động sản xuất.				
- Tham quan công trường, nhà máy, xí nghiệp, hợp tác xã có thành tích..				

Các hình thức hoạt động cụ thể tương ứng với nội dung hoạt động Đội TNTP HCM	Mức độ			
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
- Tổ chức các cuộc thi như “Khéo tay hay làm”, “Kính vạn hoa”...				
- Xây dựng ‘Hợp tác xã măng non’, vườn cây, ao cá, các CLB KHKT...				
- Tổ chức triển lãm thành quả lao động sáng tạo, triển lãm đồ dùng học tập...				
- Tổ chức kết nghĩa với các nhà máy, xí nghiệp...				
4. Giáo dục sức khoẻ vệ sinh				
- Các hoạt động thể dục thể thao				
- Các Hội thi thể thao như Hội khoẻ Phù Đổng				
- Các hoạt động tham quan du lịch, hành quân cắm trại, các cuộc thi trò chơi.				
- Các hoạt động y học như CLB y tế, những Bác sĩ nhỏ tuổi...				
- Tổ chức các đội thông tin, tuyên truyền vận động trong xã hội và trong tổ chức đội những kiến thức vệ sinh, sức khoẻ, các phương pháp phòng chống bệnh..				
5. Giáo dục thẩm mỹ				
- Tham quan, du lịch				
- Tổ chức xem phim, ca, múa, kịch..				
- Gặp gỡ toạ đàm với các nhà văn, thơ, nghệ sỹ..				

